

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net/>

Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

MUC LUC

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Phần kết](#)

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Người dịch: Nguyễn Hà Thành

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

ARCHIBALD JOSEPH CRONIN sinh năm 1896 ở Cardross (Scotland), làm y sĩ ở một khu kỹ nghệ xứ Galles rồi làm thanh tra mỏ (1924). Ông đã trình một luận án có giá trị về y khoa tại Đại học Glasgow (1925). Sau đó, ông đến hành nghề ở Londres, phòng mạch rất đông khách. Rồi vì quá lao lực, ông bắt buộc phải nghỉ việc. Để giải trí, ông viết cuốn: **Người thợ làm nón và lâu đài của ông ta** (1931), quyển truyện đã tạo được một thành công đáng kể. Tiếp theo, thành công đã được lập lại với các tiểu thuyết **Thành trì** (tác phẩm phần lớn như một tự thuật), **Chìa khóa mở thiên đường**, **Những năm tóc còn xanh...**

Trở thành một nhà viết truyện nổi tiếng trên thế giới, A.J. Cronin bắt đầu chia thời gian cho việc viết văn và du lịch. Cho tới nay, ông đã xuất bản hơn hai mươi tác phẩm.

Bạn đọc Việt Nam đã từng làm quen với tác phẩm **Thành trì** và **Thanh gươm công lý**; nay chúng tôi xin giới thiệu **Những năm ảo mộng** (The valorous years) nhằm giúp cho các bạn trẻ yêu thích văn học hiểu biết thêm về một tác giả lớn của văn học Anh hiện đại.

Xuất thân từ một gia đình lao động nghèo ở Levenford, Duncan Stirling, nhân vật chính của tác phẩm có thể được xem là từ nhân dân mà ra, và với nghị lực, đôi bàn tay trắng, tài ba trời cho của mình, anh đã vượt qua bao thử thách, trở lực để giành lấy học bổng trường Y và cuối cùng trở thành bác sĩ. Nhưng cũng chính vào lúc đó, anh đứng trước một sự lựa chọn: ở lại làm một chuyên gia tại thành phố lớn, tìm ra các phát minh mới, nổi danh và giàu có nhưng xa cách bệnh nhân, không dùng đến trí tuệ mình mà chỉ dựa vào máy móc hiện đại, hay trở về nông thôn hẻo lánh làm một thầy thuốc khiêm nhường cả về chức vị lẫn tiền bạc, phương tiện y khoa chỉ gồm thuốc men và dụng cụ cổ lỗ sĩ, nhưng lại rất gần người bệnh, lại âm tình người, chăm sóc bệnh nhân đến phút cuối. Tác phẩm đã lý giải một cách thỏa đáng đầy xúc động về sự lựa chọn của Duncan. Đây có lẽ cũng là câu hỏi dành cho các bạn trẻ khi sắp rời mái trường Y, đang đứng trước ngưỡng cửa cuộc đời.

Người dịch

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Chương 1

Khi anh nhìn thấy cô đứng trên đỉnh đồi thì đã quá trễ để kịp rẽ sang đường khác. Đồi cái giỏ nặng trĩu sang tay lành, anh nghĩ có thể đi xuống phía dòng sông, nhưng con chó của cô đã đánh hơi thấy anh.

- Duncan, anh Duncan!

Tiếng gọi của cô làm anh đứng khựng lại rồi từ từ quay người. Cô trông thật xinh xắn trong cái váy ngắn cùng với đôi ủng, tóc cô lấp lánh dưới ánh nắng. Tiếng gọi là một lời trách cứ, một câu than phiền về sự bỏ trốn của anh.

- Margaret, tôi đã không thấy cô – anh có ý xin lỗi.

Cô chống hai tay lên cây gậy và ngắm nhìn cái dáng người kỳ lạ, ăn mặc nghèo nàn, vàng trán rộng,

đôi mắt sâu thẳm của anh. Nụ cười của cô đầy cảm kích.

- Bác sĩ Euen Overton đi câu. Tôi đi đón anh ấy. Anh có thấy anh ấy không?

Anh lắc đầu và cô bật cười.

- Trong đám bạn học cùng lớp thì anh quả là ít nói, tôi đoán là ý nghĩ về công việc mới của anh đã làm anh kiêu hãnh.

Anh cố nén sự phản kháng của mình một cách khó khăn và gật đầu.

- Tôi đã gặp may, phải không nhỉ?

- Ôi! Mà anh đã được nhận đâu, cô trêu anh, ít nhất cũng phải đến buổi họp chiều nay kia.

Cô chột im, đột ngột êm dịu lại.

- Cái này sẽ mang lại may mắn cho anh, tôi đã tìm thấy nó trên đỉnh đồi.

Cô đưa cho anh một cành hoa trắng.

- Cảm ơn Margaret.

Giọng anh hơi run. Anh cầm lấy cành hoa và nhét vội vào túi áo.

Một giọng nói to thành linh vang lên sau lưng họ, Overton đang leo lên phía họ, tay vung vẩy cần câu như có ý chào; chỉ trong nháy mắt anh ta đã đến gần họ, những giọt mồ hôi lấm tấm trên khuôn mặt đẹp đều đặn của anh ta.

- Thế nào Margaret, cô thật tinh quái, tôi tìm cô khắp nơi suốt hai giờ liền, chơi cái kiểu gì thế! Cô bỏ rơi ông khách quý của cô như thế đấy hả? – Chào ông bạn Stirling. Cá cần câu chứ?

- Chẳng đáng gì.

Ngay lập tức Duncan cảm thấy bực bội. Tên nhà giàu hợm hĩnh mà anh đã dễ dàng qua mặt trên lớp này, đã luôn luôn đối xử với anh như một kẻ bề trên.

- Cậu hẳn là chẳng câu được con nào chứ Stirling?

Overton cúi nhìn vào giỏ của Duncan và thốt lên ngoài ý muốn - Mẹ ơi! Gì thế này! Năm, sáu con, lại là cá to nữa chứ! Thế mà tớ, tớ lại chẳng câu được con cá nào cả!

- Cậu có muốn lấy con cá chép không?

- Còn phải hỏi.

Overton khoái trá, nhận vội lấy.

- Vậy lấy hết đi, Duncan đề nghị một cách thân ái.

- Ông bạn quý mến ạ, ông thật tuyệt. Cậu không phiền chứ?

- Phiền gì. Hễ muốn là tớ câu được ngay thôi!

Mặc dầu đã tự kiềm chế, Duncan vẫn không tự ngăn được vẻ khinh thường thoáng hiện trong giọng nói, nhưng Overton đang mãi đổ cá từ giỏ Duncan sang chính giỏ mình nên không để ý chút nào đến điều đó.

- Em sẽ thấy ba em ngạc nhiên đến chừng nào khi anh đưa ông xem cá anh câu được - anh ta vừa nói

vừa cười với Margaret.

- Nhưng Euen, cô nhẹ nhàng phản đối, đâu phải anh câu được chúng.

- Ôi! Đi câu cũng như trong tình yêu, mọi thứ đều được phép tất.

Anh ta liếc mắt nhìn cô đầy ý nghĩa.

Duncan giữ đôi giày đầy bùn.

- Thôi, đến giờ tôi phải đi đây.

Anh huyết sáo gọi con chó đang nằm trong đám cỏ cao. Overton nhìn con chó và chột nghĩ ra.

- Phải con Rust không, con chó nổi tiếng ấy? Anh ta hỏi.

- Phải.

- Cậu thật khéo tay.

Margaret rùng mình khi nhớ đến tai nạn.

- Nó hẳn là đã rời ra từng mảnh khi bị chiếc xe tải ấy cán.

- Đúng thế, Duncan trầm tĩnh trả lời, nhưng những mảnh ấy đã chịu dính lại.

- Đáng lý cậu nên làm chuyên viên dán hồ!

Overton cười mỉa, tỏ vẻ là câu chuyện chẳng có gì đáng chú ý.

- Thôi chào! Có lẽ tớ sẽ không gặp lại cậu. Tớ phải về trường Đại học vào thứ năm để kịp gác thi Lockhart.

- Thi lấy học bổng à? Duncan hỏi.

- Chính thế, (Overton tỏ vẻ quan trọng), đó là một trong những nỗi kinh hoàng ám ảnh những chàng bác sĩ nội trú của trường St. Andrews! Mỗi mùa xuân phải coi những bảy trăm thí sinh dự thi vào ngành y.

- Lạ thật! Mệt vậy mà mày còn sống được.

Giọng nói của anh trầm tĩnh đến nỗi đã giấu được nỗi chua cay ẩn trong đó. Vài giây sau, Duncan bỏ đi sau khi chào Margaret.

- Người gì mà kỳ cục!

- Anh cũng sẽ kỳ cục như vậy, nếu anh bị tật như anh ấy – cô mỉm cười.

Trên đường về tỉnh, Duncan tự dẫn dắt mình bằng cách tưởng tượng ra cặp Margaret và Overton đi sóng đôi với nhau đến Stincher Lodge, ngôi biệt thự của Đại tá Scott – cha Margaret. Anh như trông thấy phòng đại sảnh rực sáng bởi những khúc củi cháy đỏ trong lò sưởi. Người quản gia với bộ y phục màu xám sẫm đang tiếp trà. Họ đang đợi Joe - Người lương thiện, biệt danh của cha Overton, người giàu nhất Levenford. Margaret sẽ rót trà ra tách và khi đó Euen sẽ vênh vào đi lại trong phòng, đưa trà cho mọi người và khoe tài câu cá của mình.

Euen Overton nắm vững đến tận cốt lõi nghệ thuật xuất hiện trước mọi người với vẻ tốt mã nhất của mình. Anh ta là người con độc nhất và được Joe nuông chiều. Túi anh đầy ắp tiền, và hẳn là việc đó

đã góp phần rất nhiều vào tính hóm hỉnh kiêu căng của anh ta. Nhưng mặc dầu vậy, phong cách của anh ta có vẻ kiêu cách hơn là sang trọng, và anh ta đã khéo che dấu điều đó dưới một nụ cười duyên rũ.

Duncan nhớ lại không biết bao lần anh đã lên nhìn tòa đại sảnh đó. Khi anh còn nhỏ, bác bán tạp hóa trong phố thường nhờ anh mang hàng đến “tòa lâu đài”. Thật ra, Margaret và anh đã học cùng một trường vì ở các tỉnh nhỏ của phương Bắc, viện Hàn Lâm địa phương đảm nhận hoàn toàn việc giáo dục, cho nên họ đã dạy cùng một lúc cho cả cô tiểu thư xinh đẹp lẫn người con trai tàn tật của bà giúp việc.

Anh tới Levenford. Đó là một thành phố tồi tàn, uốn quanh một cửa biển đen ngòm, bẩn thỉu với những nhà máy luyện thép nằm dọc hai bên đường ray. Anh đi vào một con đường hẹp mà những cảnh tượng và mùi vị quen thuộc của sự nghèo đói đã được anh cảm nhận quá rõ về chúng.

Anh dừng lại trước một hành lang tối, nhấc cái then cài cánh cửa mục nát và bước vào nhà. Trái với ngoài đường và khu phố, ở đây thật ngăn nắp và yên tĩnh.

Cha anh ngồi ở góc phòng, khác với thường lệ, ông thật tinh tảo. Từ mười ngày nay, để tôn trọng sự kiện trọng đại, Tom Stirling đã giữ mình trong tình trạng cai rượu đầy lo âu.

- Con đã về đây à – ông từ tốn hỏi, sưỡi âm tẩu thuốc trong hai bàn tay - Mẹ con đang dọn cơm trong phòng ăn.

Hai người đàn ông trao đổi một tia nhìn đồng tình. Tuy không một lời nào được thốt ra nhưng họ đã hoàn toàn hiểu nhau. Ông già Tom là tay nghiện rượu vô tích sự trong tỉnh. Cách đây ba mươi năm, ông còn là một thanh niên khá nổi danh với cương vị thư ký Hội đồng tỉnh, quản lý trường trung học, quản gia của tòa lâu đài. Bây giờ, người ta chỉ còn thấy cái dáng cao ngất ngưỡng của ông trên những bậc đá hoa dẫn tới quán “Su tử đỏ” và quày lót thiếc bên trong quán đó. Đã từ một phần tư thế kỷ nay ông không còn làm việc nữa, vậy mà con trai của ông vẫn quý ông.

- Người ta ngả trâu ăn mừng con vào chiều nay đấy - người cha thì thầm. Có đến hàng năm ba mới thấy mẹ con xúc động đến thế.

Duncan nhìn sững vào ngọn lửa trong lò. Anh thấy ở đấy tương lai mờ mịt của mình, tất cả các con đường tiến thân đều bị bít lại một cách không cứu vãn được. Thình lình nghe thấy tiếng động sau lưng, anh quay lại. Mẹ anh đang nhìn anh.

- Mẹ đã ủi xong bộ quần áo màu xanh nước biển của con, Duncan à, mẹ để trên giường của con đấy. Mẹ cũng đã sửa soạn cái áo sơ-mi trắng với cổ hồ bột thật cứng. Chiều nay con phải cần cho ra dáng một chút con ạ.

- Ra dáng! Anh không ngăn nổi giọng cay đắng.

Mẹ anh hé môi nhưng không một lời nào được thốt ra. Thật là kỳ lạ khi thấy bà làm chủ cả căn phòng chỉ bằng sự im lặng của mình. Martha Stirling là một người phụ nữ nhỏ nhắn và mảnh dẻ.

Duncan không thể tưởng tượng ra mẹ mình với một hình ảnh nào khác ngoài những chiếc áo màu đen, cũ sòn, khuôn mặt nhăn nheo, tái nhợt trong cái nền đen ấy. Đôi bàn tay nắm lại đặt trước ngực đỏ lựng, nổi gân nứt nẻ. Đôi bàn tay ấy đầy tiếng nói! Chúng nói lên hai mươi lăm năm làm việc nặng nề không ngừng, không nghỉ: giặt giũ, cọ rửa hàng ngàn sàn nhà, bát đĩa; đếm không xiết những lần vá áo, những lần lau chùi mà nhờ vào đấy Martha đã nuôi chồng, nuôi dạy đứa con trai yêu quý của mình với lòng can đảm nồng nhiệt không lay chuyển, với lòng tin kính Thượng đế không bờ bến.

- Khi con trở về, mẹ sẽ dọn cho con một bữa tối ngon lành (việc hơi thả lỏng sự khắt khe thường ngày này đã bộc lộ lòng trìu mến và kiêu hãnh mà người con bà đã khơi dậy ở bà). Mẹ mong rằng con xứng đáng được hưởng nó.

Sự rụt rè cố hữu của anh đã biến mất ngoài ý muốn và những lời nói vì sự cấp bách của nỗi tuyệt vọng đã bật lên.

- Thừa mẹ, con phải khó khăn mới thú nhận được với mẹ, nhưng con bắt buộc phải nói rằng con không thích được nhận làm việc ấy.

- Tại sao không? Câu hỏi như ngọn roi quất vào anh.

- Bởi vì con ghét nó!

- Con ghét nó! Bà ngạc nhiên nhắc lại.

- Đó là một công việc không thích thú, nó chẳng dẫn đến mục đích nào cả. Nếu con nhận làm, con sẽ bị ràng buộc vào nó suốt đời.

- Im đi – Bà cố gắng lấy lại sức để nói – Cái ngày mà mẹ thấy chức vụ thư ký Hội đồng tỉnh bị phi báng như thế này thật là một ngày đáng buồn. Thế mẹ có thể biết con thích làm gì không?

Anh sôi nổi trả lời:

- Mẹ biết rõ là con vẫn luôn thích làm gì rồi mà.

Một ánh thông cảm hiện ra ở bà và bà dịu lại. Lúc này bà nói với anh với vẻ thương cảm, như thể muốn lôi anh ra khỏi một giấc mộng trẻ con và quá đẹp.

- Tội nghiệp Duncan của mẹ! Mẹ tưởng rằng con đã gạt bỏ những ý tưởng rồ dại đó rồi chứ. Chúng ta chỉ là những công nhân nghèo. Vả lại, dù cho là chúng ta có đủ tiền để cho phép con học cái con thích đi nữa thì cũng không được !!... Giọng bà đầy thương hại. Mẹ biết cái gì tốt với con, con à.

Trong suốt ngần ấy năm, mẹ đã làm việc và cầu nguyện để có một ngày con lĩnh được cái chức vụ danh giá mà cha con, vì sự yếu đuối của mình đã làm ô danh nó. Bà lắc đầu, ra ý cuộc bàn cãi ngừng ở đấy. Bây giờ, đi thay áo đi con, con không nên đến chậm.

Duncan cố ghì lòng lại để khỏi bộc lộ những lời khản khoản. Chả lẽ mẹ anh không có lý hay sao? Anh, anh có thể làm gì được với sự nghèo nàn về vật chất và thể xác của mình? Anh vội lên phòng thay quần áo.

Ở đây, trong căn gác xếp của riêng anh, Duncan hướng ánh mắt vào những cuốn sách mà anh đã từng miệt mài nghiền ngẫm đôi khi tới tận hừng đông. Tất cả đều thật vô ích! Những giọt nước mắt nóng bỏng chợt dâng lên mắt anh.

oOo

Ngồi trên chiếc băng đá cứng trong phòng chờ ở tòa thị trường, Duncan nghe thấy những lời lẽ thật tầm thường khiến cho niềm cay đắng của anh càng trĩu nặng.

Hoài bão tuyệt vọng của anh có giá trị gì? Giá trị gì cái khả năng, cái thuận lợi có sẵn trong anh về việc thu nhận kiến thức, cái tài trời cho về khoa học đã làm nảy sinh những tư tưởng, những hoài vọng mà anh ao ước với tất cả tâm tư? Anh tự biết mình có một tài năng hiếm có – tài chữa lành bệnh cho người khác. Rust, con chó bị xe cán, đã sống lại dưới hai bàn tay khéo léo của anh. Một ngày nọ, trong lúc chơi đùa, một bạn anh đã bị trật vai, Duncan nhớ như in cách anh đã sửa lại cái vai trật đó, nhờ vào vài động tác của cánh tay lành của mình và đã làm nhẹ được sự đau đớn của đứa bé đang khóc nức nở.

Cánh cửa bật mở và Todd, người thừa phái bước vào, ra hiệu cho anh.

Qua màn khói thuốc lá trong phòng, Duncan trông thấy những cố vấn Hội đồng ngồi chung quanh chiếc bàn dài bằng gỗ sồi. Anh chỉ thấy độc một nụ cười thân thiện - nụ cười của Đại tá Scott – cha Margaret, chủ tịch Hội đồng tỉnh. Ngoài ra, trong buổi họp còn có Troup, tay nhà hòm, Leggat, luật sư, mục sư Simpson – tất cả những kẻ trung lưu bình thường của một tỉnh nhỏ. Nhưng thành viên cuối cùng của Hội đồng thì không phải là một kẻ có cá tính tầm thường – Joe – Người lương thiện, triệu phú tự tạo và đã hào phóng đóng góp cho quỹ nhà thờ. Sự thành công của ông ta đã có tiếng vang đến những vùng lân cận. Nhìn ông ta, Duncan cảm thấy là anh đã gặp một kẻ thù địch.

Đại tá Scott là người cất lời đầu tiên, ông mỉm cười với Duncan để tạo cho anh một sự dễ chịu.

- Tôi sung sướng gặp cháu, Stirling à... Thế nào! Quý vị ạ, tôi nghĩ đây là ông thư ký mới của chúng ta. Tất cả chúng ta đều biết Duncan Stirling, việc hôm nay chúng ta làm chỉ là một thủ tục mà thôi.

- Xin lỗi cho tôi nói, Joe Overton nên quàng khăn lên bàn - mọi người đều sợ ông ta và họ hiểu quyền lực ông ta thao túng họ đến mức nào – tôi xin hỏi, anh ta có xứng đáng với chức vụ đó không?

- Vâng, Stirling này, tật của anh từ đâu mà có vậy?

Tay chủ nhà hòm hau háu hỏi. Ông ta nhìn chăm chăm vào cánh tay Duncan với một vẻ tò mò bệnh hoạn.

Duncan kịp ghìm lại câu trả lời bất mãn.

- Tôi bị sốt tê liệt năm mười hai tuổi.

- Sốt gì?

- Sốt tê liệt trẻ em, đồ ngu, ông đại tá hét lên. (Ông quay sang Duncan) Cháu biết các điều kiện đấy. Được nhận làm trong năm năm, có thể gia hạn thêm. Ông mỉm cười, có nghĩa thực tế sẽ là một việc làm suốt đời, và một khoản lương khởi điểm ba mươi shilling mỗi tuần.

- Xin lỗi Đại tá, Overton lại cắt ngang, ông đừng quên là vào lúc này tôi sắp thực hiện chương trình điện khí hóa thành phố Linton, cái chương trình mà tất cả quý vị đều chú ý. Do đó chúng ta cần một thư ký đáng tin cậy.

- Đúng đấy, mục sư Simpson gật đầu, mắt nhìn lên trần.

- Quả vậy, Overton nói tiếp. Ngoài ra còn một điều nữa mà tôi muốn nêu ra đây. Trước đây, cha anh ấy đã giữ chức vụ này. Có gì đảm bảo rằng anh ta không trở nên giống như ông ấy?

Một khắc im lặng như tờ. Duncan cảm thấy dòng máu nóng chạy rần rật khắp người. Anh hiểu rõ nguyên nhân của cuộc tấn công ác độc này. Từ lúc nhỏ, ngay ở nhà trường, anh đã dám học vượt Euen Overton, quý tử của con người giàu sang có quyền lực nhất xứ, và người ta đã không bao giờ tha thứ cho anh điều ấy.

Thình lình những dây thần kinh quá căng thẳng qua nhiều tuần lễ tuyệt vọng lại bị hành hạ bởi cuộc hỏi cung này đã bật tung ra. Anh nhìn thẳng vào mặt Joe - Người lương thiện với một sự bất cần liều lĩnh và đầy bức tức.

- Vậy chúng ta hãy bàn một chút về đạo đức của ông (giọng Duncan to lên và đanh lại). Ông định đóng vai trò người bảo vệ cho cộng đồng, ấy thế mà ông lại không ngừng tìm cách thu lợi cho riêng mình?

- Đây thật là lời phi báng Hội đồng, Overton la lên.

- Thật ư? (Bây giờ thì Duncan cũng la to như Overton) Vậy ông giải thích thế nào khi ông đã mua một lô đất chỉ với một số tiền ít ỏi và bán nó lại cho thành phố với một giá cắt cổ để xây ở đó nhà máy khí đốt?

- Nói láo! Overton phản đối, mặt đỏ lên vì giận.

- Thế còn hai mươi nghìn bảng mà ông đã thu được khi xây thư viện thành phố với gạch và vữa mục của ông, cũng là nói láo à?

- Quá lắm rồi, quý vị ạ! Troup hốt hoảng lắp bắp, chúng ta chịu được thế này sao?

Duncan giận dữ quay lại anh ta.

- Tất cả mấy người cùng ở trong áp-phe đó, và tất cả thành phố đều biết chuyện đó. Mọi người đều biết rằng anh đã thu được hai phần trăm hoa hồng với những cái hòm gỗ tạp anh bán cho viện tế bần ấy.

Trong một thoáng, sự im lặng nặng nề và hốt hoảng bao trùm phòng họp của Hội đồng, rồi tình trạng

ồn ào lại bật lên.

Một cách vô hiệu, Đại tá Scott cố gắng bẻ gãy sự chống đối, cố gắng tập hợp những lực lượng có lợi cho Duncan.

- Thưa quý vị, thưa quý vị..., đừng quá nóng như vậy, nói thẳng không úp mở vẫn là đặc quyền của tuổi trẻ mà!

Nhưng lời của ông bị lấp bởi những tiếng la lối của Overton.

- Anh sẽ không bao giờ có được chức vụ này. Ngày nào mà tôi còn ở đây, anh sẽ không bao giờ có được.

- Tôi cóc cần nó, Duncan hét vào mặt ông ta. (Ngay vào lúc này thì anh không cần thật) Thà tôi chết đói mà giữ được lòng tự trọng.

- Anh nói rồi đó, rồi anh sẽ chết đói, Overton hét to, tay khoa lên, sự nghiệp của anh đã chấm dứt ở Levenford. Anh sẽ nhớ buổi chiều này khi mà anh chui xuống bùn van xin lòng bố thí.

- Ông cũng vậy, ông sẽ nhớ nó khi tôi nổi tiếng khắp thế giới.

Lời sau cùng này khiến mọi người im lặng. Họ ngồi sững lại nhìn theo anh.

Ra tới bên ngoài, anh thấy chiếc xe đại tá Scott. Margaret đang ngồi ở tay lái. Cô ta cố ra hiệu cho anh, mắt hãy còn long lanh những giọt nước mắt vì cười.

- Duncan! Cô thốt lên. Neil Todd vừa kể cho em nghe tất cả, bác ấy đã lên nghe ở cửa, em đến chết cười mất. Và cô ta lại tiếp tục cười phá lên.

Hãy còn bưng bưng xúc động, Duncan cảm thấy người run lên và hàm răng cắn chặt lại. Việc Margaret biến tấu bi kịch vừa rồi thành trò đùa làm anh tự ái.

- Margaret à! Đó không phải là trò đùa đâu – Anh sầm mặt nói.

- Đương nhiên là không (cô ta im một lát), và có lẽ anh đã đại khi từ chối chức vụ ấy. Anh định làm gì bây giờ?

- Tôi cũng không biết nữa (anh nắm chặt tay lại). Nhưng điều mà tôi biết chắc là tôi sẽ đấu tranh với hết sức mình.

Cô ngạc nhiên nhìn anh, một ý tưởng chợt hiện ra trong đôi mắt xanh long lanh của cô.

Còn anh, trong lúc đó, anh nhìn cô đăm đăm. Cô thật xinh! Thật toàn hảo trong mọi nét như một công chúa xa lạ. Quyết tâm của anh sắc lại. Bất chợt lòng anh tràn ngập một nỗi ước muốn nói lên những hy vọng của mình cho cô nghe.

Anh nghe thấy giọng của mình thật sôi nổi.

- Margaret à! Cô đừng chế giễu tôi nhé. Suốt đời tôi, tôi luôn luôn muốn trở thành thầy thuốc. Tôi biết rằng khả năng đó có trong tôi, tôi phải được quyền săn sóc và chữa bệnh, tôi phải thành công (anh không để cô kịp nói lời ngăn cản thường lệ) Tôi biết rằng tôi bị khuyết tật nhưng điều đó không ngăn tôi được. Tôi sẽ là một thầy thuốc giỏi hơn tất cả những thầy thuốc khác.

Một lát im lặng trôi qua. Cô gái cảm nhận được ý nghĩa của hoài bão đó và cô cảm thấy bối rối. Cố gắng dần bớt nó lại một cách chiếu lệ, cô nói:

- Phải chi anh có thể vào Đại học St. Andrews, Euen Overton sẽ giúp anh. Cha tôi sẽ viết thư cho chú tôi là khoa trưởng của trường.

Sự quan tâm mà anh cảm nhận được trong giọng nói của cô làm anh tràn ngập niềm vui.

- Cô thật rộng lượng khi có ý giúp tôi. Nhưng tôi đã có kế hoạch rồi. Tôi đã nghĩ đến nó hàng tháng nay.

- Kế hoạch thế nào?

- Đừng hỏi gì hết, anh chậm rãi trả lời cô. Nó là một sự điên rồ. Hy vọng thành công của tôi chỉ khoảng một phần triệu.

Một lần nữa, khoảng im lặng lại tới. Rồi cô mỉm cười, siết nhẹ vai anh để làm anh an lòng.

- Em chắc chắn mọi việc sẽ được dàn xếp ổn thỏa. Ồ! Đèn trong phòng họp đã tắt. Cuộc họp xong rồi. Nhanh lên Duncan, không nên để họ thấy anh ở đây.

Đó không phải là cách anh định chào cô, nhưng anh hiểu là anh có thể làm cho cô mang tiếng khi ở lại cạnh cô. Anh muốn nói với cô một câu ngắn để bày tỏ tất cả những gì anh nghĩ về cô, nhưng không nói nên lời. Anh siết tay cô và áp úng lời từ già khách sáo.

Về tới nhà, trong anh vẫn còn tràn đầy nỗi kích động. Cha anh ngừng đung đưa chiếc ghế dài khi anh vào đến bếp.

- Mẹ con đi đón con cách đây hai chục phút. Bà không đủ kiên nhẫn ngồi đợi tin mừng.

- Tin mừng nào?

Anh kể lại những gì đã xảy ra một cách vắn tắt. Lúc đó một sự im lặng khác thường bỗng ập xuống, chỉ bị khuấy động bởi tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ cũ kỹ treo trên tường. Rồi ông già Tom đứng thẳng dậy, từ từ đưa tay ra bắt thật chặt tay con. Không một lời nào được trao đổi, nhưng có cần phải có lời nào không!

Duncan sôi nổi thốt lên:

- Ba ạ! Phải chăng điều quan trọng là làm được điều người ta muốn làm?

- Phải, con trai à, không gì quan trọng hơn.

- Ba, thứ năm tới sẽ có một cuộc thi lấy học bổng tại Đại học St. Andrews. Đó là một cuộc thi tự do, mọi người đều có quyền dự thi dù là “con ông cháu cha” hay là một kẻ nghèo mạt như con. Có ba học bổng được trao, và bất cứ cái nào trong số đó cũng sẽ đem lại sự tự do, sự tự do học Y khoa! (Anh ngừng một lát, choáng váng và lấy lại sức) con không nói chắc là con gặp may, nhưng, dù có phải chết vì nó, con cũng cố gắng thử vận may ấy.

Ông già Tom ngắm con với đôi mắt ẩn dưới hàng lông mày màu cát trắng, lấp lánh những tia nhìn hãnh diện. Ông rót đầy hai ly Whisky và đưa lên.

- Ba uống mừng con, con trai ba! Mừng Duncan Stirling, bác sĩ Y khoa. Trong mười năm nữa, con sẽ là người thầy thuốc giỏi nhất vương quốc Anh, và quý tha ma bắt những ai nói trái lời ba.

Ông uống một hơi hết ly rượu rồi đập vỡ ly trong lò sưởi.

Vào lúc ấy, cửa bật mở và một luồng gió xoáy vào phòng. Martha Stirling, mặt nhợt nhạt và căng thẳng đứng ngay cửa. Đôi mắt rực lửa của bà thấy ngay rượu trên bàn. Môi bà mím lại:

- Tôi có cảm tưởng là đã quấy rầy hai bố con.

Ông Tom ngẩn ra, khẽ nói lời xin lỗi.

- Đáng lý tôi phải đoán trước việc ông làm! Bà tiếp tục chua chát nói, thật là quá lắm, dám lôi vào việc nhậu nhẹt cả đứa con khốn khổ của mình.

- Má (Duncan bước vội lên) má hãy giữ lời.

- Còn con! Con có giữ lời không?

Vậy ra, bà đã biết. Trong một khoảng nặng nề hai mẹ con đối đầu nhau. Và rồi những lời nói tuôn ra như một dòng thác.

- Không bao giờ, không bao giờ mẹ đoán trước điều ấy, sau bao hy vọng, bao lời cầu nguyện! Bây giờ, con chỉ có một việc để làm là hãy tới nhà ông Overton, xin lỗi ông ấy và nói rằng con xin rút lại tất cả những gì đã nói.

- Con không rút gì hết, anh ngắt lời bà, không rút gì hết! Con rất tiếc là đã làm mẹ buồn, nhưng con đã quyết.

Đọc qua ánh mắt nhìn sững của anh, bà thốt lên:

- Vẫn lại những mộng tưởng rồ dại của con, ước muốn điên rồ muốn trở thành bác sĩ?

Anh gật đầu.

Bà run lên vì giận và thất vọng! Chính bà luôn cầu mong sự sung sướng cho con, nghĩ đến tương lai của con lại không thể hiểu nổi hoài bão của con mình.

- Mẹ hỏi lần cuối, con có chịu xin lỗi Hội đồng không?

- Không, thưa mẹ.

- Vậy, giữa mẹ con ta coi như không có gì hết. Con sẽ ra khỏi nhà này ngay chiều nay và một khi đã ra đi thì đừng bao giờ trở về nữa.

Ông Tom đi lại giữa vợ và con, cố dàn xếp, nhưng bà đã thẳng tay đẩy ông ra.

- Mẹ đã nghĩ kỹ những gì mẹ nói! Nếu bây giờ con đi thì đi luôn đi.

Duncan nhìn sững mẹ một lúc lâu rồi anh trầm tĩnh nói:

- Tùy ý mẹ!

Lặng đi vì đau đớn và cay đắng, bà cụ sững sờ.

Trong phòng anh, nơi gác xép, Duncan gói sách vở và quần áo lại thành một bọc. Xuống tới bếp, anh gặp cha anh và con chó Rust quen thuộc đang đứng chờ.

Ông Tom lục trong túi, hắng giọng:

- Ba muốn con giữ cái này, Duncan à. Nó không quý hóa gì mấy. Ba không có tiền, nhưng vẫn còn cái này cho con.

Đó là chiếc đồng hồ có dây đeo của ông nội Duncan để lại. Chiếc đồng hồ bằng vàng, dây đeo bằng bạc, một bảo vật truyền từ đời này sang đời khác và dù có đói nghèo, cũng không bao giờ bị đem cầm hoặc bán.

- Không, Duncan từ chối, con không thể nhận nó đâu.

Ông Tom bắt con nhận kỷ vật ấy và ông bày tỏ lòng thương yêu của mình qua cái bắt tay.

- Tạm biệt con, chúc con may mắn.

- Tạm biệt, ba!

Duncan nhặt gói đồ lên và quàng vào vai.

- Tạm biệt, má! Anh kêu lớn.

Không có tiếng trả lời.

oOo

Đêm đó, Duncan đi được khoảng hai chục cây số trên con đường gần hai trăm cây số giữa Levenford và St. Andrews. Vào quãng 4 giờ sáng, anh nằm duỗi thẳng người trên một bờ dậu, mắt nhìn sững vào mảnh trăng khuyết thỉnh thoảng bị che khuất bởi những đám mây trôi nhanh. Anh không thể nào ngủ được. Trong túi chỉ còn vài đồng bạc lẻ. Anh đã vứt bỏ quá khứ. Ngưỡng cửa gia đình từ giờ đã bị ngăn cấm. Càng nghĩ anh càng thấy mình là tên con trai điên rồ, rờm đời. Anh muốn chơi một canh bạc với định mệnh nhưng những con bài đều giả. Tuy nhiên, lòng can đảm của anh vẫn còn nguyên vẹn.

Ngày hôm sau, anh lại đi thêm ba mươi cây số nữa. Tránh qua những thành phố, anh chỉ chọn những con đường làng và băng qua đồi. Vào giữa trưa, anh mua một ít bánh mì trong làng và ăn một bữa đạm bạc rồi uống nước ở dòng suối bên cạnh. Phong cảnh đồng quê làm anh cảm thấy vui thích. Anh ngắm nó không chán. Những ngọn núi đầy thông xanh và những cụm gai hồng, những cánh đồng tươi mát, với những con sông rì rầm chảy về xuôi. Thỉnh thoảng nổi lên những đóm nhạt tảo bởi những trang trại quét vôi trắng giữa những cánh đồng nhỏ được chăm sóc kỹ. Kế bên đường, một đàn cừu đang thảnh thơi gặm cỏ.

Xế chiều, khi tới giữa một thung lũng, Duncan nhận thấy vài giọt mưa đầu tiên. Chỉ trong chốc lát, mưa rơi như trút nước, gió nổi lên làm anh lạnh thấu xương.

Vào lúc hoàng hôn, anh tới làng Linton. Con đường làng duy nhất vắng tanh, bu rục và các cửa hàng đều đóng cửa, mọi cửa nhà đều cẩn thận khép kín. Duncan quyết định không đi thêm nữa và tìm một chỗ trú đêm. Anh dừng lại trước ngôi nhà của người bác sĩ trong làng. Đó là một ngôi nhà tiện nghi bằng đá xám và trên cửa rào có tấm bảng ghi: Bác sĩ Angus Murdoch, nội khoa tổng quát và giải phẫu.

Sát bên nhà, Duncan nhận ra một nhà để xe nhỏ. Run lên vì lạnh, anh bước vào đây và đặt bọc đồ xuống đất, cố làm khô người.

Một lát sau, cửa bật mở và một thiếu nữ đầu đội khăn chạy vụt vào. Trong lúc vội, cô suýt đụng phải anh và dừng lại, ngạc nhiên ngắm anh.

- Xin lỗi! Tôi đã tự tiện ở lại trong...

- Chuồng gà nhà tôi (cô nghiêm trang gợi ý, nhìn thẳng vào mắt anh) tôi vừa cho chúng ăn xong.

Cũng với vẻ giản dị ấy, cô nói thêm:

- Anh ướt hết rồi. Mời anh vào trú trong căn bếp nhà tôi.

- Không dám, cảm ơn cô.

Lòng tự ái không cho phép anh nhận lời, nhưng cô nài nỉ.

Anh đi theo cô vào trong khu vườn mà dù trời tối anh vẫn dễ dàng nhận thấy là nó được chăm sóc kỹ. Cô gái mở cửa sau và đẩy anh vào gian bếp. Một cô hầu đứng dậy khi họ bước vào.

- Anh hãy ngồi cạnh bếp lửa, cô nói. Khi nào quần áo anh khô, chúng tôi xin mời anh ăn tối. Sau đó, nếu anh muốn, anh có thể tiếp tục đi.

Duncan vừa nhìn cô, vừa làm theo lời cô dặn. Cô gái khoảng 18 tuổi, dáng gọn gàng và trau chuốt, thân hình thon đẹp, nước da màu hồng kem ẩn chứa một sức khỏe hoàn hảo, tóc cô để giản dị. Nét nổi bật trên khuôn mặt cô là đôi mắt sâu thẳm nhìn người và sự vật với vẻ hoàn toàn trầm tĩnh và dịu hiền.

Trong trạng thái tinh thần căng thẳng của mình, sự trầm tĩnh ấy làm anh nổi đóa.

- Cô vẫn mời những tên lang thang đi qua trước cửa nhà cô ăn tối à? Anh hỏi.

- Vâng, thật ra tôi cũng tưởng anh là thế cho đến khi anh vào nhà. Nhưng này, lang thang thì không bao giờ dám nói như anh đâu, ít ra là trước khi ăn.

- Tôi có bảo là tôi đói đâu.

- Nhưng anh đói, thật mà, đừng có chối.

Anh cố chống lại một cảm giác bối rối, ngượng nghịu. Gian bếp thật ấm cúng và mùi thơm của các món ăn làm anh cồn cào.

- Có việc gì mà anh đi qua đây vậy? – Cô hỏi (ánh mắt thân thiện), tôi có thể biết anh là ai và anh đi đâu không?

Anh cảm thấy lòng trào lên một cảm xúc quý mến cô, như thể cô là em gái mình và nói với cô:

- Tôi đi lên trường St. Andrews.

- Để học gì? (Mắt cô bỗng sáng lên).

Bị dồn tới chân tường, anh đành trả lời:

- Y khoa.

Cô vỗ tay:

- Ôi, tuyệt quá! Cha tôi sẽ rất vui sướng khi anh nói với ông điều ấy. Ông sắp về sau khi đi một vòng thăm bệnh.

- Ông khám bệnh ở làng này à? Duncan hỏi.

- Ông là thầy thuốc duy nhất trong làng này đấy.

Họ nghe thấy tiếng bánh xe lạo xạo trên sỏi và tiếng đóng cửa xe. Một lát sau, bác sĩ Murdoch bước vào.

Đó là một ông cụ nhỏ bé, vẻ khó đăm đăm, da mặt đỏ ửng, dải dầu sương gió, nhăn nheo vì tuổi già và công việc. Ông hẳn đã sáu mươi nhưng bộ ria của ông vẫn kiêu hãnh vểnh lên và đôi mắt xám vẫn còn trong sáng. Cái mũ đi săn đội tới tận tai, và người ông bọc trong cái áo choàng dài gần tới ủng.

- Jeanne, Jeanne! Bữa ăn tối xong chưa? Cha đói đến mức có thể ăn hết một con bò đấy.

Chợt nhận ra sự có mặt của Duncan, ông ngừng giọng, nhìn anh từ đầu đến chân. Vừa cởi áo choàng, ông vừa tiếp tục quan sát.

- Thế nào, thế nào! Chúng ta có cái gì đây? Lại một tên khốn khổ nữa rồi! Jeanne, con giết cha mất, với lòng tốt luôn rộng mở của con. Trời phù hộ cho tôi! Thế nào, chàng trai trẻ, anh có gì để nói?

- Không có gì cả!

Duncan đã đứng dậy trong khi ông nói, mặt anh dần dần đanh lại.

- Anh tưởng tôi có thể chấp nhận một câu trả lời như vậy trong chính ngôi nhà của tôi ư, một câu trả lời từ một tên nhóc con mà gió đã lùa vào gian bếp của tôi? Ông gầm lên.

- Tôi có thể đi ra khỏi nhà cũng nhanh như lúc vào.

Duncan bước về phía cửa.

- Đứng lại! Murdoch gầm lên. Thằng nhỏ điên cứng đầu! Anh tưởng tôi có thể cho đứng ở ngoài đường một con người hoặc một con thú vào một buổi tối như thế này à? Tôi chỉ muốn nói đùa thôi. Trời đất quỷ thần ơi, anh thật nóng tính như quỷ ấy. (Đôi mắt xám của ông long lên) Vậy mà thực ra tôi lại thích tính ấy.

Duncan từ từ quay lại. Anh cảm thấy yếu sức hẳn và choáng váng. Anh lão đảo, run lập cập. Ông Murdoch lao vội về phía anh và dẫn anh tới một chiếc ghế bành. Bây giờ giọng nói của ông trở nên êm dịu hơn:

- Nào nào! Ông bảo anh, không khỏe à? Anh sẽ bị sung phổi nếu không thay áo ngay. Jeanne! Chạy đi lấy cái áo của ba lại đây, nhanh lên.

Sự thoải mái do quần áo khô ấm mang tới vượt quá sức mong đợi của anh. Sau khi thay quần áo, rửa mặt trong nước nóng, Duncan cảm thấy người khác hẳn, chỉ còn có cái đói hoành hành. Người thầy thuốc già quan sát kỹ vị khách của mình.

- Tôi cá là bữa ăn tối của tôi đã được nấu xong. Để phạt anh về cái tội hỗn hào, quý tha ma bắt tôi nếu tôi không bắt anh ăn chung với chúng tôi tại phòng ăn.

Ngồi vào bàn giữa bác sĩ Murdoch và con gái ông, đầu tiên Duncan cảm thấy vụng về và ngượng ngập. Nhưng khi những món ăn được đem lên, anh quên tất cả và ăn như chưa từng được ăn bao giờ. Đầu tiên là món súp kiểu Tô Cách Lan, kế đó là giò hầm nhừ mọng nước, rồi khoai tây đút lò và món củ cải trồng trong vườn. Về món tráng miệng thì có bánh dâu kèm với kem đặc đến nỗi dính cả vào muống.

Người thầy thuốc già vẫn quan sát vị khách và một nỗi thương cảm kỳ lạ làm mờ mắt ông. Ông liếc nhìn con gái đầy hàm ý.

- Cậu dùng thêm kem nữa chứ? Trời hại tôi nếu tôi nhớ được tên cậu.

- Cháu tên là Stirling, Duncan nói nhỏ, Duncan Stirling.

- Duncan Stirling, Murdoch lặp lại. À ra thế, một cái tên đẹp, đặc Tô Cách Lan. Cám ơn trời, mặc dù cậu là một chàng trai cứng đầu và điên rồ nữa. Nào, không có gì tốt hơn một bữa ăn tối ngon lành, chắc dạ.

Vào cuối bữa ăn, Duncan thở một hơi dài khoan khoái, nhưng rất nhanh, anh bần lên nhìn chủ nhà.

- Cháu nghĩ là cháu đã đói khủng khiếp.

Murdoch tặc lưỡi.

- Cậu thật ra đã theo đúng toa thuốc của tôi “Ăn khi bị cảm lạnh và nhịn ăn khi đau bụng”

Jeanne phá ra cười khi nghe cha mình nói.

- Tha lỗi cho con, cô nói, về ân hận, tại vì khi nói đến toa thuốc con mới nhớ, anh Stirling đi lên trường St. Andrews để học y đấy.

- Sao? (Một lần nữa bác sĩ Murdoch nhìn chăm chăm vào vị khách của mình). Ra thế đấy! Ông nói.

Duncan cố gắng thản nhiên trước ánh mắt của ông.

- Vâng! Cháu cố thử xem. Với cánh tay có tật của cháu và cả những thứ còn lại...

- Cậu đã ghi danh chưa?

- Thưa đã, xong hết rồi ạ.

- Và, ờ... cậu đã đóng học phí chưa?

Duncan mỉm cười:

- Bác sĩ Murdoch, bác làm cháu ngạc nhiên. Bác tưởng rằng người ta có thể để cháu học miễn phí trong một trường đại học Tô Cách Lan ư?

- Không, tất nhiên là không! - Nụ cười của Murdoch giấu những suy nghĩ của ông, nhưng trong lòng

ông lại nghĩ “Nhờ trời, trông thẳng nhóc còm nhom, đói ăn và kiêu hãnh này, có một cái gì đó nhắc lại thuở xưa đẹp đẽ của thẳng nhóc Angus Murdoch” - Thịnh thoàng chúng tôi vẫn lên St. Andrews, ông nói. Tôi vẫn mua thuốc và sách ở đây (ông chỉ vào những kệ sách dày đặc trên tường) khi nào chúng tôi lên đó, Jeanne và tôi, chúng tôi sẽ ghé chỗ anh. Anh ở số mấy?

Duncan ngập ngừng:

- Cháu... cháu chưa quyết định. Cháu còn phải nhờ ông khoa trưởng chỉ cho một phòng trọ.
- Bác sĩ Inglis ấy à? Murdoch tiếp tục nói. Tôi thân ông ấy lắm. Vậy, dù anh ở đâu, chúng tôi cũng chắc chắn tìm ra anh.

Duncan nhận ra ông thầy thuốc tinh ranh cơ hồ đã biết rõ ruột gan anh, nhưng, trái với điều anh trông chờ, ông thỉnh linh bỏ lửng câu chuyện.

- À, còn về sách, ông nói, nếu anh có chút gì gọi là tri thức, hẳn anh sẽ thích nếu tôi cho anh xem mấy thứ này mà tôi rất hãnh diện.

Trong lúc Jeanne ra khỏi phòng vì bận việc dọn dẹp, bác sĩ Murdoch lại gạn các kệ sách và làm cho Duncan mê mẩn với chúng suốt một giờ đồng hồ. Ông nói với anh về những quyển sách quý của mình và chỉ cho anh xem những ấn bản hiếm.

Cuối cùng, ông đặt tay lên vai Duncan:

- Anh sẽ nghỉ đêm tại đây, ông nói với anh, Jeanne đã dọn phòng cho anh và Hamish sẽ chở anh lên St. Andrews vào sáng mai (Ông ngắt ngang những lời cảm ơn ngượng nghịu của Duncan) Tôi xin anh, đừng nói gì về chuyện đó nữa. Anh đến tôi còn mừng là đằng khác. Bây giờ chúc anh ngủ ngon. Khuya rồi, và lại tôi dám cá với anh, thứ gì cũng được, là đêm nay tôi cũng sẽ lại bị mời đi khám bệnh ngoài nữa. Người ta đang chờ đón một thẳng cu ở nhà Davison, nơi cửa sông Strath. Tôi đã đỡ cho năm đứa trẻ nhà đó rồi và tôi không muốn để vượt thẳng thứ sáu.

Khi ông thầy thuốc già đi khỏi, Duncan đứng yên một mình trong giấy lát, cổ nghẹn lại vì cảm động, rồi anh đi tìm Jeanne trong bếp, ở đây cô đã dọn dẹp xong. Cô nhìn anh và mỉm cười.

- Quần áo của anh đã khô rồi đó, tôi sẽ ủi nó cẩn thận cho vào sáng mai.
 - Cảm ơn. Cô thật... cô thật dễ thương, cô Murdoch à.
 - Ô...ô...ô..., cô pha trò giả giọng quê của địa phương, đừng gọi em là cô Murdoch, em chỉ là Jeanne, ngắn gọn thôi. À, em chợt nhớ, đây là một cành hoa trắng, nó từ túi áo anh rơi ra. Em giữ nó vì nghĩ nó là bùa hộ mạng cho anh.
 - Vâng, đúng vậy, anh nồng nhiệt trả lời, bằng mọi giá tôi không muốn mất nó.
 - Nó là một kỷ vật? Cô gợi ý.
 - Nó đã được trao cho tôi từ tay một cô gái dịu hiền và tốt nhất trên đời.
 - Thế cô ấy có... yêu anh lắm không?
- Anh bật cười, thoát khỏi sự dè dặt cố hữu.

- Khi nào tôi thành công, nổi danh và có những thân chủ danh tiếng nhất ở Edimbourg, có lẽ cô ta sẽ yêu tôi! Trong khi chờ đợi, chỉ cần tôi...

Anh chột ngừng.

- Em rất mừng về điều ấy, cô nói nhỏ, rất mừng cho anh. Em biết một ngày nào đó, chị ấy sẽ hãnh diện vì anh.

Mưa ngưng lại trong đêm và bão đã lắng xuống. Đến hừng sáng, Hamish, anh tài xế của bác sĩ Murdoch chở Duncan rời Linton. Cũng giống như đa số dân quê miền núi, Hamish rất nghi ngại những người không quen. Câu chuyện của họ chỉ vồn vện một tiếng lầm bầm có nghĩa là “hình như cậu lên đại học” trong suốt quãng đường dài tám mươi phút mà họ cùng đi.

Nhưng Duncan lại thích sự im lặng này. Lòng tốt của những người mới quen đêm qua đã làm anh cảm động. Tuy nhiên, khi đi đến ngoại ô thành phố cổ nằm trên bờ biển và nhìn thấy những tòa lâu đài của Viện Đại học in hình hoa văn trên trời trong sáng, anh không thể nén nổi cái rùng mình cảm khoái.

Đầu tiên, lòng tràn ngập ngưỡng mộ, anh đi lang thang vòng quanh viện đại học. Anh chỉ gặp rất ít sinh viên, năm học vào tuần tới mới bắt đầu. Trong sự vắng lặng hiện tại, những tòa nhà cổ với những tháp tối, bao quanh với những thảm cỏ cắt xén kỹ tạo nên một cảm giác về sự hùng vĩ và yên tĩnh vô bờ.

Đồng hồ trường đại học đình đặc điểm chín tiếng lôi Duncan ra khỏi sự mê mẩn và quay về với thực tại. Anh cài khuy áo vét, đầu ngẩng cao đi về phía nhà khoa trưởng. Căn nhà đồ sộ đến mức làm anh chùn bước, nhưng cuối cùng anh cũng quả quyết rung chuông gọi cửa. Một lát sau, anh được đưa vào một phòng khách trang hoàng bằng nhiều đồ đạc đắt tiền, sàn nhà trải thảm đỏ dày cộm.

Vò cái mũ trên gối, anh ngồi xuống và đợi bác sĩ Inglis.

- Thế nào? ông vừa nói vừa bước vào.

Giọng nói không khuyến khích anh chút nào. Ông là một người nhỏ bé, ngắn nấp. Toàn bộ người ông, từ bộ râu cằm, cặp gọng kính bằng vàng đến mái tóc muối tiêu chải ngôi cẩn thận, tất cả đã nói lên uy quyền, sự đường bệ dành cho chức vụ y sĩ trưởng bệnh viện Victoria, phó giám đốc viện Wallace, tuy mới thành lập nhưng có một vị trí quan trọng. Mặc dù dáng ông có vẻ tự mãn nhưng trong mắt ông lại ánh lên nét mệt mỏi và sự dụi dàng.

Đứng trước ông, Duncan vội nói tên mình và mục đích buổi đến thăm.

- Thế à! (Ông khoa trưởng ngồi sau bàn giấy bằng gỗ và ra hiệu cho Duncan ngồi). Nói chung tôi không bao giờ tiếp sinh viên vào giờ này, nhưng mới chiều hôm qua, tôi nhận được thư của đại tá Scott liên quan đến anh.

Tim của Duncan bắt đầu đập mạnh. Trước khi anh kịp lên tiếng, ông khoa trưởng đã nói tiếp:

- Mặc dù những ước vọng của anh đã khơi dậy lòng cảm mến nơi tôi, nhưng tôi có bốn phận phải

báo trước cho anh là...

- Nhưng thưa bác sĩ, Duncan định ngắt lời.

Bác sĩ Inglis oai vệ đưa một ngón tay lên.

- Hàng năm, cả một đội quân của những chàng trai trẻ đầy tham vọng đã tràn ngập trường này. Và hàng năm, anh bạn thân mến ạ, chúng tôi đã là chứng nhân của cả một cuộc tàn sát trong cuộc thi tuyển Lockhart, chỉ những tài năng xuất chúng mới dẫn tới thành công thôi. Anh hãy nghĩ lại đi, bảy trăm thí sinh trong khi chỉ có ba học bổng.

- Tôi đã nghĩ kỹ rồi, thưa bác sĩ. Duncan nói.

Ông khoa trương giơ tay lên.

- Vậy thì, giả sử anh có đủ những phương tiện vật chất để hoàn tất chương trình và đạt danh hiệu bác sĩ, liệu anh có nghĩ đến sự giới hạn về thể xác của mình? (Ông liếc nhìn thông cảm về phía cánh tay bị tật của Duncan) Liệu anh có không bị xếp vào một xó tối tăm trong cái ngành khổng lồ của chúng ta không, tở như Viện Y tế cộng đồng, nơi mà công việc chỉ đóng khung trong một văn phòng bụi bặm? (Ông ngừng một lát) Anh bạn thân mến ạ, hãy tha lỗi cho tôi nếu tôi nói quá thẳng. Hãy nghĩ kỹ đi! Hãy suy xét những điều tôi vừa nói. Đừng đâm đầu vào tường. Nếu vì lý do nào đó anh không thể quay về địa phương thì, vì nể đại tá Scott, tôi sẽ tìm cho anh một việc nhỏ ở đây trong một khoa nào đó của Viện. Có thể hơn thế nữa, tôi sẽ xếp anh vào giúp việc cho chính nhà tôi, bà Inglis vừa mới bảo tôi về tình hình người giúp việc trong nhà - về bối rối tăng lên trong mắt ông - Có lẽ chúng tôi sẽ xếp chỗ cho một thanh niên có thiện chí làm việc đó. (Ông kết luận bằng một cử chỉ và nụ cười thân thiện). Thế nào? Ông hỏi.

Duncan đứng bật dậy:

- Thưa bác sĩ, nhờ bác sĩ chỉ cho tôi chỗ ghi danh dự thi.

Người ta có thể nói tốt cho ông khoa trưởng là ông đã khéo che dấu nỗi thất vọng của mình.

- Trong tòa nhà chính, nơi dành cho văn phòng hành chính quản trị.

- Cảm ơn bác sĩ !

Duncan sửa soạn ra khỏi phòng.

Mặc dù kiểu cách nhưng ông khoa trưởng cũng tử tế:

- Đây là danh sách các phòng trọ dành cho sinh viên của tỉnh.

Ông nói thêm với một nét dí dỏm lóe lên trong ánh mắt:

- Và nhờ trời phù hộ anh.

Duncan nhận danh sách và cảm ơn.

Ra khỏi nhà, anh giận điên lên được. Anh đi thẳng lại phòng ghi danh và ngay sau đó đi thuê phòng trọ.

Khởi đầu việc thuê phòng không kết quả lắm. Tất cả những phòng anh tới xem đều có vẻ quá sang và

đất. Cuối cùng anh tìm ra trong một khu phố cổ gần cảng, trong một con đường nhỏ gồm nhiều ngư dân cư ngụ, giữa những thùng nhựa đường và lưới đánh cá, tràn ngập mùi cá muối và nước biển, một căn nhà cạnh thang gác ngoài, có tấm biển đề “phòng cho thuê”.

Bà Gaft, chủ nhà, ra mở cửa, nhìn chăm chú vào anh với vẻ nghiêm khắc u sầu, tay không ngừng chùi vào cái túi bà dùng làm tạp dề. Duncan nhận rõ đó là một bà cụ nhỏ nhắn, tóc rối, vẻ mặt quá u buồn đến mức gần như khô hải.

- Vâng, bà nói, tôi còn phòng cho thuê. Nó không đẹp lắm và ở tận trên gác nóc, nhưng tôi chỉ đòi một bảng mỗi tuần.

Anh theo bà vào nhà. Đúng như bà nói, căn phòng nhỏ xíu nhưng sạch sẽ và thoáng đãng, có thể nhìn thấy biển, nhìn thấy những căn nhà lân cận trong thị xã, kể cả các tòa tháp của trường Đại học. Anh đặt tiền thuê nhà.

Ngày thứ năm, định mệnh đến quá sớm. Khi Duncan ngồi vào bàn trong đại giảng đường trường Đại học Y, sự căng thẳng vì chờ đợi, nỗi lo âu không chịu nổi làm tay anh rịn ướt mồ hôi.

Anh ngắm nhìn những dãy dài bàn học bằng gỗ nhạt màu, giống như cái bàn anh đang ngồi, mỗi bàn đều có một thí sinh như anh. Hàng trăm thanh niên, tất cả đã chuẩn bị sẵn cho cuộc chiến đấu, cho cuộc đọ sức không nương tay. Trong số này, liệu anh có gì may mắn hơn họ?

Cố gắng nhìn thẳng vào chiếc ghế cao nơi có hai giám khảo ngồi, anh thấy những bác sĩ thực tập và các sinh viên năm cuối, mặc áo choàng dài, xúm xít quanh họ. Anh nhận ra Euen Overton trong số các sinh viên ấy.

Khi vào đại giảng đường, Duncan đã nhận ra ngay Euen, nhưng hắn chỉ hạ cổ phất nhẹ tay về phía anh với vẻ như muốn nói “đừng trông vào sự quen biết cũ của chúng ta”. Tuy rằng Euen có thể thật dễ dàng có quyền mỉm cười và nói nhỏ với anh “chúc may mắn Stirling, ráng đấu nhé”.

Người ta đã bắt đầu phát đề, Duncan vội cầm bút. Anh cố cảm tưởng là cả một thế kỷ đã trôi qua cho tới khi anh nhận được tờ đề thi của mình. Đó là một đề toán.

Đương nhiên là khó nhưng không vượt qua tầm hiểu biết của anh. Anh quên hết thế giới xung quanh, quên tiếng bút cạo giấy, tiếng giấy loạt soạt và anh bắt đầu trả lời các câu hỏi.

Đúng mười một giờ người ta thu bài và phát đề môn thi thứ hai: đề văn Hy Lạp. Duncan đã hết bị căng thẳng trong cơn gắng sức. Tới mười ba giờ, người ta báo tin nghỉ ăn trưa. Duncan đứng dậy, choáng váng và đi theo những người khác. Số đông tụ lại thành từng nhóm nhỏ, trao đổi những câu pha trò và bàn luận về cuộc thi.

Duncan đứng trên đầu cầu thang và trông thấy Overton có vẻ ngần ngừ rồi quyết định tiến về phía anh.

- Stirling này, cậu hẳn cảm thấy lạc lõng ở đây hả?

Duncan gật đầu, mắt nhìn thẳng vào kẻ đang nói chuyện với mình.

- Cậu đã cho đáp số bài toán lượng giác thứ hai ra sao?

Duncan giải. Nụ cười của Overton trở nên trịnh thượng.

- Biết ngay, tớ biết là cậu sẽ bị nhầm lẫn ở chỗ đó. Bây giờ tớ phải đến chỗ bác sĩ Inglis ăn trưa. Tớ phải đi gấp đây.

Sau một cái hắt đầu chào, hấn ta biến mất.

Trần ngập một nỗi tuyệt vọng thầm kín, Duncan thì thầm:

- Lạy trời! Làm sao cho có một ngày nào đấy mọi người sẽ biết con xứng đáng...

Đồng hồ điểm hai giờ, chuông báo môn thi La tinh. Kế đến thi Anh văn rồi nghỉ ba mươi phút.

Một lần nữa, Duncan quên ăn, rút quyển sách giáo khoa ra. Môn thi cuối là môn Sử, anh yếu nhất về môn này.

Thần thờ, anh mở sách ra một cách tinh cờ và rơi đúng vào chương nói về cuộc cách mạng năm 1789 ở Pháp và đặc biệt một đoạn dành cho Robespierre.

Bắt buộc bộ óc mệt mỏi của mình làm việc, anh chăm chú đọc cho đến khi chuông rung gọi thí sinh vào phòng thi.

Câu hỏi chính in trên đề thi là “Viết một bài bàn luận về nhà chính trị Robespierre”. Duncan thờ phào như một tiếng nấc và bắt đầu viết như điên.

Và rồi, tất cả đã xong. Bên ngoài trời tối và lạnh, đèn đường sáng như những vì sao mà Duncan vẫn thích. Anh cảm thấy kiệt sức như thể vừa trải qua một trận đấu vô ích dài suốt hàng giờ đồng hồ.

Anh leo lên những bậc thang dẫn đến căn phòng chuông chim của mình, cởi quần áo trong nháy mắt và ngay khi đặt lưng xuống giường là rơi ngay vào giấc ngủ say như chết.

Sáng hôm sau, anh dậy muộn, đầu óc như mù đi. Suốt ngày anh lang thang trong thị xã cổ, ngắm nhìn những con tàu chở cá, những con hải âu bay lượn trên mặt nước. Anh không thể nghĩ đến cuộc thi và bảng kết quả niêm yết vào ngày mai nữa.

Ngày kế, một linh cảm chẳng lành xâm chiếm lòng anh ngay từ khi thức dậy. Anh không thể quyết định dứt khoát là đi hay không đi đến trường đại học. Bản khoãn, khổ sở, đầu tiên anh nán lại trong sân ngắm bức tượng to lớn bằng đồng hun kỷ niệm bác sĩ John Hunter, người thầy thuốc lừng danh khắp thế giới và là đưa con thần đồng của trường Đại học St. Andrews.

Càng nhìn ông già cau có, Duncan càng cảm thấy trần ngập thất vọng. Thành linh anh nghe một giọng nói vang lên bên cạnh. Một trong những người cai trường hỏi anh làm gì với vẻ nghi ngại.

Duncan giật mình.

- Tôi chờ kết quả cuộc thi lấy học bổng.

- Ôi dào! Người ta đã dán từ ba tiếng đồng hồ rồi, ông lão xẵng giọng.

Duncan rùng mình. Về sau, anh không sao hiểu được làm thế nào mình đã tới được tòa nhà niêm yết kết quả, nhưng quả là anh đã đến đấy nhanh hết sức.

Mãi một lúc sau, anh mới có thể ngẩng nhìn tờ giấy đánh máy ghim trên cửa. Anh cảm thấy mình như một kẻ bị kết án tử hình biết là không được ân xá và không còn dám nhìn người gác nữa. Và rồi như một gắng sức đầy tuyệt vọng anh đã nhìn lên tờ danh sách.

Tên đầu tiên trên cái danh sách định mệnh ấy không phải là anh, anh biết quá mà, một nỗi đau bất chợt ứa đến. Tên thứ hai cũng không phải, anh cũng dư biết. Nhưng tên thứ ba, tim anh gần như ngừng đập, cái tên thứ ba kia, đúng là tên anh rồi: “Duncan Stirling, trú quán Levenford”.

Anh đã đậu! Không thể nhầm vào đâu được! Nó kia! Đánh máy với mực đỏ, sự thật đó. Điều kỳ diệu đã xảy ra. Anh đã được học bổng.

Ra khỏi trường Đại học, anh gần như ngộp thở vì xúc động. Anh nồng nhiệt nghĩ đến Margaret Scott. Phải chi cô ấy ở đây! Anh phải viết thư ngay cho cô. Hẳn cô sẽ vui mừng xiết bao về sự thành công của anh. Khi tới trước bức tượng của John Hunter, anh dừng lại và dang rộng cánh tay lành, nói lớn: - Ông John Hunter ạ, bây giờ tôi sẽ nhập cuộc! Tôi sẽ nối gót ông trên chiếc bệ ấy.

Ngay khi về đến nhà trọ, Duncan nhảy xổ vào bếp. Con sững sờ đã được thay thế bởi một cảm giác lâng lâng. Anh cần có người để báo tin mừng nếu không anh sẽ điên lên mất. Anh ôm chầm bà Galt và nhảy luân vũ với bà vòng quanh căn phòng.

- Đỡ rồi bác Galt ạ, cháu đã đỡ rồi, cháu đã được học bổng.

Bà cố gỡ ra.

- Trời ơi, cậu có điên không?

- Bác không hiểu ư?

Anh nâng bổng bà lên.

- Cháu đỡ rồi. Cháu sẽ có đủ tiền trả tiền học trong năm năm, cháu sẽ trở thành bác sĩ.

- Buông tôi ra, đồ quý, bà ta la lên, nếu không thì ngay lập tức chính tôi và cậu, chúng ta phải gọi bác sĩ.

Bà lấy lại hơi.

- À quên nữa, người ta vừa gửi cho cậu một gói quà to tướng, ngay trước khi cậu về.

- Một gói quà ư?

Nhanh như chớp, anh leo lên những bậc thang về phòng và vội vã mở sợi dây buộc gói quà. Anh lôi ra cơ man nào là thức ăn, đồ ngọt và cả một chồng cao sách về cơ thể học ngoại khoa, sinh học...

Buộc chung với chồng sách là thư của bác sĩ Murdoch ở Linton được viết đúng vào ngày hôm nay.

“Giáo sư quý mến!

Chúng tôi đã không ngừng nghĩ đến ngài và đã được biết tin mừng qua điện tín trước cả ngài. Chỉ có trời mới biết tại sao các giám khảo lại điên khùng mà cấp học bổng cho kẻ dốt như anh. Nhưng cuối cùng, dù trong những trường Đại học quản lý thật tốt đi nữa thì những sai lầm cũng vẫn xảy ra hằng ngày. Nếu anh không lợi dụng sự sai lầm lần này thì anh sẽ không xứng đáng với chàng trai mà tôi

đã tương. Trong khi chờ đợi, nếu anh muốn tin vào một người già, thì hãy nghe tôi, đừng có mà nhét vào đầu tất cả những điều xuẩn ngốc, mà, nhân danh tiến bộ, người ta sắp dạy cho anh trong tất cả các trường Đại học Y. Hãy giữ cho đầu óc sáng suốt, hãy nhớ những nguyên tắc cơ bản và nhất là phải cố gắng luôn luôn sử dụng óc thực tế Tô Cách Lan của anh, quý ạ!

Trong khi chờ đợi để chia vui với anh, chúng tôi mạn phép gửi đến anh qua Hamish, một vài thứ lật vặt. Anh cũng sẽ tìm thấy một vài quyển sách học của tôi. Tôi chẳng bao giờ đọc chúng. Và chúng không đáng giá một xu. Con trai à! Đừng có nhồi vào đầu quá nhiều và hãy đến thăm chúng tôi thường xuyên, cái hạt giống Tô Cách Lan xấu ạ! Và cầu trời phù hộ anh.

Murdoch”

Những dòng chữ mờ đi trước mắt anh, anh ngồi xuống giường và lần thứ hai trong ngày, một niềm hạnh phúc tràn ngập trong anh.

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Chương 2

Ra khỏi lớp, trong khi vội đến nhà bác sĩ Inglis, Duncan nghĩ đến những năm vừa trôi qua. Anh có cảm tưởng chúng trôi nhanh như những chiếc lá trước gió. Hiện giờ anh là sinh viên năm thứ năm và anh sẽ thi lần cuối vào mùa đông này. Trong vài tuần nữa, anh sẽ đạt học vị bác sĩ.

Cuộc chiến đấu đã để lại trong anh một dấu ấn sâu đậm. Khởi đầu, anh kiếm tiền nhờ làm kế toán trong một nhà buôn ở tỉnh nhưng sau đó, anh phải khiêm tốn nhận lời mời làm việc của bác sĩ Inglis khi anh mới đến St. Andrews. Từ ba năm nay, sau buổi học anh làm người giúp việc trong nhà bác sĩ Inglis. Dần dần anh đã hiểu bác sĩ Inglis và cảm thấy mến ông. Anh đã nhận biết lòng tốt, rụt rè và dễ thương của ông che dấu dưới cái vỏ bọc của uy quyền và sang trọng. Nhưng than ôi! Bà Inglis lại là người đàn bà nhỏ nhen, luôn làm cho anh khốn đốn. Anh chỉ kiếm vừa đủ để trả tiền trọ và khỏi chết đói.

Tới trước nhà ông khoa trưởng, anh đi vào cửa dành cho người giúp việc, thay quần áo và bắt đầu công việc thường lệ: bỏ củi, mang than từ hầm lên, chất than vào lò, lau sàn nhà bếp. Bà Inglis đến gặp anh vào đúng lúc anh đang lau nhà. Đó là một phụ nữ cao lớn với bộ ngực đồ sộ, ăn mặc quá kiểu cách. Khi bà nói với anh, giọng bà luôn hằn học và trịch thượng:

- Stirling, lên nhóm lửa phòng khách đi.
- Vâng.

Bà ném cho anh một cái nhìn cay nghiệt.

- Nhanh lên, có cháu tôi đến thăm tôi đây.

Bây giờ anh đã quá quen với những trò hạ nhục anh của bà. Xách thùng than lên tay, anh ra phòng khách và ở đó anh chợt nhận ra Margaret Scott đang ngồi trên chiếc ghế bành, tay cầm quyển sách. Ngay lập tức, anh đứng sững lại. Tất cả tình yêu anh dành cho cô ủ kín trong tim anh nay được bung ra. Trong một vài phút cô đã không nhận ra anh. Rồi thỉnh linh cô bỗng kêu lên:

- Ủa, anh Duncan đây ư?

Rồi sự tình nghịch đã thế chỗ cho sự ngạc nhiên và cô bật cười. Cuối cùng cô làm nghiêm lại:

- Ôi tha lỗi cho em, nhưng quả là em không biết anh là cô hầu phòng thứ hai trong nhà.

Nghiêng đầu, cô ngắm anh:

- Anh đã thay đổi nhiều sau lần gặp em.

- Mong rằng là khá hơn.

- Ba em cũng vừa nhắc đến anh hôm nọ. Đã lâu chúng ta chưa gặp nhau.

Duncan đứng thẳng người lên, như những ngọn lửa reo vui. Nhận xét của nàng làm anh chợt lóe lên một ý tưởng điên dại. Anh vội nói:

- Đúng đấy, Margaret à, đã hàng thế kỷ nay tôi không gặp cô. Cô có nhận lời mời đến uống trà với tôi không?

Margaret ngạc nhiên.

- Ở đâu? Nhà anh à?

Không nói nên lời, Duncan gật nhẹ đầu.

Cô không thể hiểu anh, nhưng cô nghĩ hẳn sẽ rất buồn cười khi biết được người con trai kỳ quặc này sống ra sao. Hơn nữa, anh ta cũng thật sự trông khá hơn trước. Anh ta đã thay đổi nhiều thật.

- Ngày mai tôi không thể đến được, cô nói, tôi có hẹn với bác sĩ Overton.

Anh lặng thinh. Hơn bao giờ hết, cái tên Overton làm dấy lên trong anh một làn sóng thù nghịch. Từ sau khi Duncan thi đậu cuộc thi Lockhart, Overton đã tỏ ra vẻ bỏ rơi anh. Trong vài trường hợp hiếm hoi chạm mặt với nhau, hẳn lại tỏ ra vẻ trịch thượng và khinh khi Duncan.

- Nhưng em có thể đến... ngày mốt, cô nói thêm.

Chiều hôm ấy, khi trở về nhà, Duncan vẫn còn lâng lâng. Anh leo vội các bậc thang nhưng chợt ngừng lại khi đến lầu hai. Ai đó đang chơi dương cầm. Có lẽ người khách trọ mới mà bà Galt đã nói với anh. Anh đứng lắng nghe trong bóng đêm. Mặc dù không phải là người sành nhạc nhưng anh cũng cảm thấy là hay. Thường anh rất nhút nhát để làm quen ai, nhưng chiều nay, hạnh phúc mà anh cảm thấy trong lòng đã cuốn trôi phong thái e dè thường lệ. Anh gõ cửa và khi có tiếng mời vào, anh liền mở cửa.

- Tôi đi ngang qua và nghĩ rằng tôi phải đến ra mắt. Chị là bác sĩ Geisler phải không? Tôi là Duncan

Stirling, tôi ở tầng trên.

Vẫn tiếp tục đàn, người phụ nữ quay đầu lại, và quan sát anh từ đầu đến chân. Chị vào khoảng 28 tuổi. Mắt chị màu thâm trong một khuôn mặt tái xanh, không đẹp lắm, nhưng chúng có vẻ vừa u buồn vừa thách thức khiến người khác phải chú ý. Cái quần gabacdin xanh bó sát chân, đôi bàn chân trần của chị đang nghịch với đôi dép da cũ kiểu Phi Châu màu đỏ. Mái tóc đen và rối của chị được để giản dị. Chưa bao giờ anh thấy một phụ nữ tỏ ra coi thường phong cách phái đẹp, dửng dưng với bề ngoài của mình đến thế.

Chị ngừng bản đàn và đứng bật dậy.

- À, anh đấy à, chị lạnh lùng nói, chàng sinh viên Y khoa không ai sánh nổi! Từ khi dọn về đây tôi đã được nghe bà Galt ca tụng anh.

Anh cười và nhìn quanh. Căn phòng, mặc dù trang trí giản dị, vẫn bộc lộ một cá tính đặc biệt: bức họa duy nhất trên lò sưởi, một đốm màu vàng và xanh. Chiếc đi-văng bọc vải màu kem, cây đàn dương cầm, tất cả thành một tập hợp đầy thi vị mà người ta không thể ngờ có được dưới mái nhà nghèo nàn này.

Anh không ngăn cản được câu nhận xét:

- Chị khéo sắp xếp thật. Tôi đoán những thứ này là của chị.

Nét mặt của bác sĩ Geisler trở lại lạnh lùng:

- Vâng, những cái còn lại.

Duncan quay mặt đi. Anh đã biết chị là người ty nạn từ Áo. Anh cũng biết chị đã từng hành nghề tại Vienne. Chị đến để điều khiển khoa ngoại chinh hình mới được mở tại viện Wallace.

Vẫn với vẻ lạnh lùng bất cần, chị tiếp tục nói:

- Khi người ta ta muốn bỏ một xứ sở nào đó thì người ta hài lòng rời bỏ nó, dù rời nó bằng bất cứ kiểu nào.

- Vâng, anh đồng ý, tôi chắc là như vậy.

- Tôi thích căn nhà cổ này, chị nói sau một giây im lặng. Nó hoàn toàn khác Vienne ngày nay (Chị lắc đầu như để xua đi một kỷ niệm) Tiếng đàn của tôi sẽ không làm phiền anh chứ?

- Ô không, không đâu, anh vội trả lời, tôi thích nó, cái điệu hay hay mà chị chơi khi tôi bước vào ấy.

- Điệu hay hay! Chị nhún vai nhại lại anh. Nhạc của Schumann đấy! Một anh chàng dễ thương, anh ta đã chết ở nhà thương điên như mọi người đã biết.

Chị hát đầu ra sau, mắt nhìn vào bóng tối. Những ngón tay lướt nhẹ trên phím đàn.

- Âm nhạc ư? Đối với tôi nó là ma túy! Hãy đến thưởng thức nó một chút khi nào anh muốn, nếu anh không quá bận. Anh không nên e ngại tôi.

Bị đuổi đột ngột và lạnh lùng, nhưng rất lạ là anh không cảm thấy tự ái. Anh cảm thấy không có gì thù hằn trong thái độ của chị.

- Chào bác sĩ Geisler, chúc chị ngủ ngon, anh nói, tôi mong chúng ta sẽ trở thành bạn.

Khi về đến phòng mình, tiếng nhạc vẫn như đuổi theo anh.

Cuối cùng, cái giờ ấn định dành cho cuộc viếng thăm của Margaret đã tới, Duncan mượn bà Galt một tấm khăn trắng trải bàn và một bình hoa trong đó anh đã cắm vài cành hoa hồng. Anh cũng đã sửa soạn ít bánh ngọt và một lọ mứt dâu. Đương nhiên cái ngân quỹ tính từng đồng của anh đã không chịu nổi sự xài sang như vậy, nên, tuy tiếc rẻ, anh vẫn phải đem cầm cái đồng hồ có sợi dây bạc mà cha anh đã cho lúc anh đi học.

Sau khi bày tất cả ra bàn, anh đứng sững nhìn chúng, lòng hồi hộp. Chẳng bao lâu anh đã nghe tiếng chân nhanh nhẹn của Margaret và chỉ ít phút sau, cô đã hiện ra ở khung cửa. Ngay từ đầu, Duncan không thể thốt lên lời nào vì quá xúc động. Anh chỉ có thể nhìn cô và mắt anh nói lên thật rõ ràng anh đã thấy cô đẹp đến mức nào. Thật ra cô thật xinh với cái áo khoác ngắn bằng lông thú, cái nón tinh quái nhỏ xíu đội lệch xuống mắt. Cái lạnh đã làm hồng đôi má cô và mắt cô long lanh như những vì sao.

- Ôi, Duncan, căn phòng mới ngộ làm sao! Cô bắt tay anh và nói (mũi chun lại nghịch ngợm, mắt nhìn chung quanh) Anh thật sự sống ở đây à? Nhưng nó chật đến nỗi cả con mèo cũng không xoay trở được nữa.

Bây giờ Duncan cảm thấy hoàn toàn sung sướng.

- Nhưng tôi có mèo đâu.

Sự hiện diện của cô đã biến căn phòng thành một lâu đài. Anh mời cô một tách trà và không thể ngăn mình nói với cô những lời chân thật từ đáy lòng.

- Margaret à. Cuộc đến thăm của cô là một sự cố quan trọng đối với tôi. Tôi không thể nói hết với cô, tôi... (anh ngừng một chút) ô, nhưng tôi đã làm cho cô nhàm tai rồi phải không? Cô dùng miếng bánh nhé.

- Duncan, anh không làm tôi nhàm đâu. Tôi thích được nghe những câu dễ thương, nhất là khi chúng liên quan tới tôi. Nhưng anh tha lỗi, tôi không dùng bánh được, vì Euen - bác sĩ Overton ấy mà, đã thuyết cho tôi nghe suốt một buổi chiều về chất ngọt, từ đó tôi chẳng dám động đến chúng. Nói thật ra thì anh ấy hơi nhỏ mọn khi nói điều ấy với tôi trong khi mời tôi uống champagne với tôm hùm... À, mà anh đang nói với tôi gì nhỉ?... Về tôi ư... gì thế nhỉ?

- Ồ không có gì cả !

- Ôi, tôi van anh đấy, nói đi mà.

- Ồ, anh ngập ngừng, điều này giản dị thôi, tôi luôn luôn muốn nói với cô là cô đã là một sự khích lệ rất lớn đối với tôi trong suốt những năm vừa qua khi tôi làm việc trong căn phòng khốn khổ này.

- Anh thật tuyệt! Cô thốt lên sung sướng. Cho tôi xin thêm một tách trà nữa và hãy nói cho tôi nghe thêm về điều ấy đi.

Một niềm hạnh phúc tột cùng tràn ngập trong lòng Duncan. Buổi chiều này đã vượt mọi mong ước của anh. Anh định rót đầy tách cho Margaret thì những cái đập cửa bất ngờ vang lên cùng một giọng nói lớn:

- Duncan, có nhà không con?

Một khoảng im lặng ngưng ngừng trôi qua, rồi Duncan hỏi:

- Ai đó?

Nhưng trong anh, Duncan đã biết trước câu trả lời rồi.

- Ba đây, ba đến thăm con.

Cha anh, anh không ngờ ông đến đúng lúc này. Anh miễn cưỡng đứng lên nhưng chưa đủ thời gian ra mở cửa thì cửa đã bật mở và ông già Tom, theo sau là con Rust, lão đảo hiện ra. Đương nhiên ông cụ đã say rồi, nhưng đôi mắt tròn xoe của ông sáng ngời lòng thương con.

- Con ra sao hả Duncan? (Ông bị ngắt ngang bởi tiếng nấc cụt) Cha có dịp đi xe buýt ngang qua đây và đã không ngăn được ý muốn đến thăm con. Đã hàng tháng nay cha rất nhớ con.

Ông bước tới ôm Duncan. Rust bày tỏ sự đồng tình và vui vẻ của mình bằng cách nhảy cẫng lên.

Thật quá lấm cho căn phòng nhỏ bé ấy. Chỉ một cử chỉ vụng về của già Tom, cái bình hoa hồng đã rơi vỡ tan tành trên nền nhà.

- Trời đất! Hơi tỉnh lại sau tiếng vỡ, ông già Tom quay lại.

- Ủa, cha không biết là con có khách. Ô! Lạ chưa, đích thân cô Margaret à! Có thể nói là tôi rất sung sướng và hãnh diện thấy cô ở đây.

Ông chìa tay ra. Margaret kêu kỳ, làm lơ.

- Cha ngồi đi (lúng túng vì xấu hổ, Duncan nắm tay cha và ấn ông ngồi xuống ghế). Cha uống trà nhé.

- Trà ư? (Ông Tom bật cười vui vẻ) Cha biết một món ngon hơn thế.

Nháy mắt đồng lõa với Margaret, ông lôi trong túi ra một chai rượu.

- Chúc sức khỏe cô!

Margaret đứng bật dậy, mang găng tay.

- Tôi phải đi.

- Tôi xin cô, khoan đã. Duncan khẩn khoản (giọng anh đầy lo lắng). Ba cố thử uống chút trà.

- Duncan, ba đã bảo con, ba không muốn uống trà. Ba ung nói chuyện chơi một chút với cô khách của con.

Margaret đi ra cửa.

- Ô, cô đừng đi vì sự có mặt của tôi chứ! Ông Tom la lên, hốt hoảng.

Để nhấn mạnh thêm lời yêu cầu của mình, ông cố gắng ngăn cô bằng cách kéo tay cô lại, một cử chỉ thật tai hại, tách trà Duncan đang cầm bị tay ông đụng phải đã bắn ướt áo Margaret.

Một sự im lặng nặng nề bao trùm căn phòng. Margaret tái mặt vì giận và bực. Còn Duncan thì đứng chết trân một chỗ, đầy tuyệt vọng.

- Ôi, Margaret, anh thốt lên, tôi rất tiếc !

- Đương nhiên rồi, cô rít lên vì giận. Tôi đến đây để uống trà chứ không phải để một người thô lỗ say khướt hất nó vào mặt.

Nói sao bây giờ? Giằng xé giữa hai bên, Duncan chỉ còn biết lặng câm, mong đất dưới chân nứt ra để có thể chui xuống được.

Co lẽ Margaret cũng thấu hiểu nỗi đau lòng của anh, nhưng những câu dẫn vật vẫn không bớt quát vào mặt anh.

- Cảm ơn anh về buổi chiều đáng mến này, mọi việc đều thật hoàn hảo.

Vài giây sau cô đã biến đi.

Ông già Tom ngẩn ngơ nuốt một ngụm rượu, thờ dài.

- Ba có cảm tưởng là con không muốn gặp ba cho lắm, con trai ạ.

- Ba biết rõ là con muốn mà, Duncan vội trấn an ông. Chỉ có là... Ôi! Mà nói làm gì nữa?

- Con đúng đấy, nói làm gì nữa? Ông già làm bầm. Ôi! Trời ơi! Tại sao tôi lại đến đây nhỉ? Chẳng ai cần tôi. Chính con trai tôi cũng phải xấu hổ vì tôi.

Duncan cảm thấy hết chịu nổi.

- Ba, anh quả quyết nói, ba phải đi ngủ thôi.

Anh kéo vai cha và giúp ông lên giường. Ông già Tom ngáp dài và định nói gì đó nhưng chưa kịp nói, ông đã lăn ra ngủ.

Duncan ngắm nhìn thân hình dài lêu nghêu nằm đấy, nét mặt trông thật đáng thương.

Anh xếp chăn gọn lại tạo sự thoải mái tối đa cho cha rồi rời phòng với một ý nghĩ duy nhất: cố quên đi câu chuyện vừa rồi.

Ở tầng dưới, cửa phòng bác sĩ Geisler đang mở và giọng nói của chị làm anh dừng bước.

- Anh Stirling đây à? Vô đây một chút.

- Tôi đi phố, anh cốc cần trả lời.

- Để làm gì thế ?

- Tôi cũng chẳng biết nữa.

- Vậy thì vào đây chơi với tôi một lát đã!

Anh miễn cưỡng bước vào.

- Đây, hình như anh có khách ở trên ấy hả? Chị nói. Tôi gặp cô khách trẻ của anh xuống thang lầu.

Chị ngừng nói.

Anh bật cười chua xót và kể lại chị nghe bằng vài câu cay đắng.

- Được, được! Chị bàn. Chẳng có gì phải ca cẩm. Đây! Anh có giận cha anh không?

- Không, tôi giận chính tôi chứ. Người ta mong chờ gì được ở một kẻ ngốc như tôi lại còn thêm cánh tay tật nguyên này nữa chứ.

- Nay, đừng có mặc cảm. Chuyện không đáng gì đâu.

Chị ngồi vào đàn và trong khi anh ngồi xuống trước ngọn lửa đang reo vui trong lò sưởi thì chị chơi đàn cho anh nghe. Tiếng đàn đầy ắp căn phòng và xen vào đó là tiếng củi nổ lách tách, dần dần anh cảm thấy trong lòng yên tĩnh lại. Khi chị đàn xong, tâm hồn anh trở nên hoàn toàn thanh thản.

- Thế nào! Anh còn muốn chạy trốn nữa không?

- Không, chị biết thừa là tôi vẫn tiếp tục muốn làm một cái gì đó... thật lớn lao trong ngành y.

- Thật ư? Công việc làm anh thích thú à?

- Đam mê !... Chị chơi đàn thật tuyệt vời.

- Nó giúp cho tay tôi mạnh và dẻo. Anh đừng quên tôi là một nhà giải phẫu.

- Tôi gần như quên mất điều đó. Mặc dù tên chị có vẻ rất quen thuộc với tôi. Có một bác sĩ rất nổi tiếng ở Áo, bác sĩ Anna Geisler, bà ta đã viết một quyển sách tuyệt vời về ngành giải phẫu hiện đại. Bà ấy có họ hàng gì với chị không?

- Không hẳn thế. Tôi chính là bác sĩ Anna Geisler đây!

Trong những phút đầu, Duncan tưởng chị nói đùa, nhưng rồi vẻ thân nhiên của chị đã thuyết phục anh và anh ngẩn người ra. Ra vậy. Chị chính là bác sĩ Geisler nức tiếng của trường Đại học Heidelberg và Vienne.

- Trời đất, anh lấp bắp. Vậy mà tôi dám kể những chuyện lắm cảm của tôi cho chị, người đã có những công trình nổi tiếng thế giới.

- Anh quá khen đấy!

- Không, chắc chắn là không. Tôi hãy còn sững sờ đấy.

Chị ngắm nhìn đầu điều thuốc cháy đỏ của mình.

- Những cái đó sẽ chẳng nghĩa lý gì so với cái tôi đang chuẩn bị. Khi nào tôi xong cái việc nhỏ mọn này, trong mười hai tháng nữa, thì Hội và đặc biệt là ông bạn bác sĩ Inglis của anh đã hứa với tôi một chỗ xứng đáng ở Edimbourg, tại viện Wallace. Khi đó mọi người sẽ biết đến tên tôi (chị đột ngột quay lại anh). Ngày mai, nếu anh không bận gì, anh có thể đến xem tôi mổ.

- Chị cho à? Tôi rất thích. Anh sốt sắng trả lời.

Chị gạt đầu, không nhắc lại việc đó nữa, rồi chị đứng dậy. Cái váy dài quét nhẹ trên sàn nhà.

- Tôi đói khủng khiếp, chị nói, nhưng anh thật là xui, vì tôi không biết làm bếp. Nào, nhờ sự giúp đỡ của Hippocrate, tôi sẽ giải phẫu cho anh hai cái bánh Sandwich, rồi anh sẽ thấy.

Chị giữ đúng lời hứa và còn hơn thế nữa, vì thêm vào hai miếng Sandwich thịt và xúc xích, chị đã đưa ra một lọ dưa muối và ấm cà phê nóng bỏng. Cả hai đã ăn như vậy, ngồi trước ngọn lửa reo lách tách bàn về y khoa và các kỹ thuật y khoa. Kiến thức rộng của Anna cũng như sức mạnh sâu sắc của

tâm hiểu biết của chị đã làm anh rung động mạnh mẽ.

Đến mười giờ, khi đứng dậy xin phép ra về, lòng anh đã tràn ngập sự biết ơn chị.

- Tôi đã trải qua một buổi tối tuyệt diệu, bác sĩ Geisler ạ. Tôi không biết phải cảm ơn chị như thế nào.

- Tôi còn có tên là Anna, và đừng cảm ơn tôi. Nếu tôi chán thì tôi đã tống cổ anh ra khỏi nhà từ lâu rồi.

Khi anh đã đi, chị đứng im, chìm vào suy tư. “Tội nghiệp anh ta”. Cuộc đời đã bạc đãi anh ta, cũng như ta, nhưng anh ta chưa bị chai sạn, như mình. Cúi người trên những tàn lửa đang lụi dần, chị nghĩ một cách thẳng thắn. “Ta sẽ huấn luyện anh ta, ta sẽ giúp anh ta tạo một vỏ bọc cứng. Anh ta thông minh. Với vai trò đồng nghiệp, anh ta có thể giúp mình trong những cuộc nghiên cứu sắp tới”.

Sáng hôm sau, Duncan bị đánh thức bởi tiếng chuông điện thoại ở tầng trệt. Thì ra Margaret gọi anh, ngượng ngùng vì thái độ bực dọc của cô ngày hôm qua.

Duncan đã không hiểu rằng, ý tưởng để mắt, dù là kẻ hèn mọn nhất trong những người ngưỡng mộ cô ta, đã làm tổn thương lòng hờn hĩnh của cô ta đến thế. Theo anh, việc cô gọi điện thoại cho anh, tha thứ cho anh, chịu nối lại dây liên lạc với anh, là cả một phép lạ.

Trên gác, ông già Tom đã thức dậy, đầu nhưc như búa bổ. Khi nhớ lại diễn biến của ngày hôm trước, ông rất ân hận. Do đó, khi biết được chuyện hòa giải, ông đã thở phào nhẹ nhõm.

- Ba đúng là một tên khùng. Nhưng con yên trí, ba sẽ bị trừng phạt vì thế nào về đến nhà, ba cũng sẽ phải đụng đầu với mẹ con.

Nghe nói tới mẹ mình, mặt Duncan đanh lại. Mặc dù anh đã cố gắng giảng hòa với bà, bà vẫn cứ từ chối nhìn nhận anh. Đến tận bây giờ, bà vẫn cho rằng mọi cố gắng của anh rồi sẽ kết thúc bằng sự thất bại và thời gian sẽ chứng minh là bà có lý.

Anh vô tình nắm chặt tay lại.

- Ba ạ, bây giờ ba đã hiểu ra ước vọng của con rồi chứ? Tại sao con không thể lùi bước? Tại sao bằng mọi giá con phải thành công?

Ông già Tom đã sửa soạn xong, vừa lắc đầu vừa đội mũ và đi ra cửa.

- Cứ việc thành công theo ý con, con à. Nhưng đừng quên là phải có hạnh phúc.

Ông vẫn mỉm cười với anh, huyết sáo gọi Rust và vội vã ra bến xe.

Chiều hôm ấy, Duncan chuẩn bị xem bác sĩ Geisler mổ.

Ngôi bệnh viện khiêm nhường nằm trong một con đường nhỏ của khu thợ thuyền ở Dundee. Anh đến sớm. Ấy thế mà Anna đã có mặt ở đó từ bao giờ, đang bận rửa tay trong căn phòng nhỏ cạnh phòng mổ.

Chị đón Duncan với vẻ lịch sự thân nhiên nhưng khi cô y tá giúp chị mặc áo mổ, chị lại nói với anh qua vai mình:

- Anh có muốn gây mê không?

Duncan tràn ngập niềm vui. Anh định bày tỏ lòng biết ơn đối với chị thì chị đã cắt ngang:

- Tôi xin anh, đừng có làm rộn lên như thế. Anh hãy sửa soạn đi.

Chị quay sang cô y tá:

- Cô Damson, đúng 5 phút nữa tôi sẽ mổ. Tại sao bác sĩ Overton vẫn chưa đến?

Y tá Damson là một cô gái xinh xắn, tóc vàng, cặp mắt xanh nghịch ngợm. Cô trả lời, có vẻ như thân thuộc với Overton một cách kỳ lạ:

- Chắc chắn anh ấy sẽ đến ngay thôi, em chắc chắn là anh ấy đang rất bận.

Cô ta vừa kịp dứt lời thì Overton đã vội bước vào phòng, giải thích sự chậm trễ của mình bằng những câu xin lỗi ồn ào. Duncan không ngạc nhiên khi thấy anh ta, với chức vụ bác sĩ nội trú của bệnh viện, việc anh ta phụ mổ cho bác sĩ Geisler là chuyện thường tình. Nhưng hiển nhiên là Overton không ngờ lại gặp anh.

- Ủa, Stirling đó à? Tôi đâu có biết cậu là anh bán thuốc mê.

Vẻ thù hiển hiện ra trong giọng nói của anh ta.

- Xin lỗi, không được nói chuyện, Anna nghiêm khắc nói, tôi không bao giờ chấp nhận điều đó khi tôi đang mổ.

Overton nhún vai và nháy mắt với cô y tá trong khi cô ân cần giúp anh.

Chẳng bao lâu, bệnh nhân đã được đưa vào phòng. Đó là một bé trai mười một tuổi, nom rõ là thiếu ăn và thiếu máu, một sản phẩm đáng thương từ những khu ổ chuột trong thành phố. Chú bé là một trường hợp điển hình của “Talipes equinus” (chân thọt).

Như ở phần lớn trẻ con, thuốc mê đã có hiệu quả tốt. Duncan ngồi trên chiếc ghế đầu bằng sắt cạnh bàn mổ, một vị trí lý tưởng để theo dõi các giai đoạn của ca mổ, yên trí vì nhịp thở đều hòa và sâu của chú bệnh nhân.

Đối với Duncan, đây có vẻ là một trường hợp tuyệt vọng, một chân ngắn hơn chân kia, bàn chân bè ra không còn hình thù cố định, trông như một đám bụi nhùi gồm cơ và dây thần kinh bị biến dạng và vụn vẹo hơn là một bàn chân. Duncan đoán chắc rằng không một bác sĩ nào dám mổ cho trường hợp như vậy. Vậy mà ngay đường rạch đầu tiên, mạnh dạn và nhanh nhẹn vòng quanh cái mắt cá to bè như một khoang mực đỏ, Duncan thấy là Anna sẽ cố gắng làm một việc mà người bình thường không làm nổi.

Với bàn tay gọn gàng và khéo léo của chị, con dao mổ đã lấp lánh đi lại một cách cực kỳ chính xác trong đám xương và dây thần kinh. Mỗi động tác của chị đều dứt khoát, không một động tác nào thừa. Duncan đã từng được xem các nhà giải phẫu giỏi của bệnh viện, cả giáo sư Inglis nữa, nhưng ở đây thật khác hẳn. Người ta có thể khẳng định đây là một điều thần kỳ mà không sợ nói ngoa.

Khi ca mổ chấm dứt, Anna đi ra ngay, tháo bao tay và thở thật sâu. Chị đi ra bồn rửa mặt để tháo

khẩu trang. Duncan ra gặp chị và nghe Overton đang nói với chị. Ít ra lần này, anh bác sĩ trẻ ấy cũng có vẻ xúc động. Overton đã đánh rơi cái mặt nạ dùng dung thường ngày.

- Thành thực mà nói, bác sĩ Geisler ạ, đây là ca mổ đẹp nhất mà tôi được thấy trong bệnh viện này. Cho phép tôi chúc mừng chị.

Chị lạnh lùng cười, lau tay vào chiếc khăn anh ta vừa đưa cho.

- Tôi nhớ là đã cấm nói chuyện tào lao mà.

- Nào, chúng ta cùng đi uống trà đi.

Giọng nói của Overton dịu dàng và có ý ve vãn. Nhưng mọi cố gắng của anh ta để quyến rũ Anna đều vô ích. Chị lắc đầu:

- Tôi đã hứa uống trà với một người bạn.

- Vậy có lẽ để lần sau.

Sau khi anh ta đi xa, chị nhìn mặt khinh bỉ:

- Chàng trẻ tuổi này đẹp trai đấy!

- Chị đã làm cho anh ta hứng khởi và tỏ ra thành thật.

- Có lẽ, nhưng tôi không ưa hạng người đó. Hơn nữa, tôi sẵn sàng cá với anh một cái ống nghe mới là anh ta đang cặp bồ với cô y tá. (Chị cởi áo choàng ra). Nào, anh nhanh lên chứ, trời đất!

- Tôi tưởng chị có hẹn với một người bạn.

- Thì anh là người bạn đó.

Họ đi ra phòng trà gần nhất. Thành linh Anna quay sang Duncan:

- Hôm nay, anh đã đánh thuốc mê rất khá. Anh có chịu làm người gây mê cho tôi trong ba tháng tới không? Bệnh viện đã đồng ý. Tiền lương là 50 guinée.

Duncan đỏ mặt vì ngạc nhiên và sung sướng. Năm mươi guinée! Dư để chấm dứt cảnh làm đầy tớ bà Inglis, để khỏi lo nghĩ mỗi khi tiêu dù chỉ một xu, không kể sự vinh dự mà người ta đã dành cho anh cũng như kinh nghiệm do công việc sẽ đem lại cho anh.

Không nhìn chị, anh hỏi:

- Chị không đùa đấy chứ, chị Anna?

Chị quay sang anh:

- Này, cậu bé quý mến, từ nãy giờ tôi chỉ làm có mỗi việc ấy.

oOo

Với nụ cười dịu dàng trên môi, Duncan đọc bức thư, không chữ ký như thường lệ, với con dấu bưu

điện thân quen của thôn Strath Linton ở góc thư:

”Hai người bạn thân của anh sẽ đến St. Andrews vào chiều thứ năm. Họ gặp ở thư viện Leckie lúc 13 giờ.”

Tình thân giữa Duncan với bác sĩ Murdoch và Jeanne bây giờ đã tỏ ra gắn bó và trở thành thông lệ là Duncan gặp họ ở thư viện, đi ăn chiều với họ vào những lần hiếm hoi mà ông bác sĩ già và cô con gái lên thành phố. Vẫn luôn đi săn những ấn bản sách quý, Murdoch đã coi nhà sách này như một bến đậu.

Bỗng nhiên nụ cười của Duncan chợt tắt, anh chợt nhớ là cũng đúng chiều thứ năm này, anh đã hứa đi ăn trưa với Anna để mừng việc làm mới của anh.

Với tấm thiệp cầm ở tay, anh hồi tưởng lại thời gian qua. Sáu tuần vừa rồi đã để lại dấu ấn sâu đậm trong đời anh. Anh đã tìm thấy ở Anna, một người đồng nghiệp có hoài bão và mục đích dứt khoát như anh, chỉ khác là chị đã giấu điều ấy dưới vẻ bất cần. Sự hợp tác của họ hoàn toàn trong sáng và chính vì thế mà anh cảm thấy thích chị.

Với ảnh hưởng của Anna, việc học của Duncan tiến rất nhanh và những hoài bão của anh càng trở nên rõ rệt. Qua các cuộc tiếp xúc với chị, những khái niệm của anh về ngành giải phẫu hiện đại đã ngày càng mở rộng. Chị cho anh mượn sách và cố gắng truyền sang anh những hiểu biết của mình về nghệ thuật, văn chương và âm nhạc. Mặc dù chị có những cử chỉ thẳng thắn, áo quần không chải chuốt nhưng chị có một bộ óc được trau giồi, tích lũy kiến thức và hơn thế nữa, rất tao nhã.

Bài toán này làm anh lo lắng. Anh không muốn làm những người thân của mình buồn. Anh ngồi vào bàn và với một cảm giác ngưng ngập khác thường, viết lời cáo lỗi viện cớ là anh mắc bận ở bệnh viện vào thứ năm. Điều này cũng không hoàn toàn sai vì thật sự, anh phải trình diện ở buổi họp quan trọng vào chiều hôm ấy.

Ngày thứ năm đã tới, Duncan quyết định là bữa cơm trưa ấy sẽ không phải là bữa ăn nhỏ đạm bạc trong những nhà hàng rẻ tiền mà anh vẫn thường ăn. Lần này, anh tự hứa là sẽ đãi Anna thực sự, sẽ mời chị ăn ở Thistle Grill, nhà hàng ăn mới mở và thuộc loại sang trọng ở thành phố.

Khi bước vào nhà hàng Thistle Grill, anh thấy Anna đang chờ. Hôm nay chị có vẻ ít lạnh lùng hơn thường ngày. Cái áo màu đen và nghiêm nghị đã tạo cho chị một dáng sang trọng, đem lại cho chị vẻ quý phái lạ mắt trong nhà hàng tinh tế này. Duncan ngạc nhiên vì cái nón màu đen nhỏ dẹt lông chim màu đỏ rực của chị. Anh không thể tưởng tượng rằng chị lại có những vật dụng rất phụ nữ đến thế. Người ta không thể nói chị đẹp, nhưng với nước da trắng xanh, đôi môi tô son đỏ thắm trông rất đài các và nhất là đôi bàn tay mềm mại, tất cả đã làm chị nổi bật lên khác hẳn những người đàn bà khác, cứ như chị từ một nơi xa lạ nào đến và có đầy quyền lực trong tay. Mọi ánh mắt đều hướng về chị, tò mò hoặc chê bai.

Nhà hàng mang ra cho họ những món ăn hợp khẩu vị và mở một chai rượu vang.

- Hoan hô, chị nói, tôi uống mừng sự thành công của bác sĩ Geisler và bác sĩ Stirling.

Anna nghiêng người qua bàn về phía anh và bắt anh đưa ly lên.

Giác quan thứ sáu báo cho Duncan biết là phải quay đầu lại và anh nhận ra bác sĩ Murdoch và Jeanne đang ở cửa ra vào. Cùng lúc ấy, cả hai đã nhận ra anh và ánh mắt của họ đã nói lên tất cả. Anh chợt hiểu họ đã hiểu lầm về cử chỉ thân mật giữa anh và Anna. Duncan cảm thấy mặt mình đỏ lên tận chân tóc. Anh không bao giờ nghĩ là bác sĩ Murdoch lại chọn đúng vào ngày này để tới ăn ở tiệm Thistle.

Ông bác sĩ già và Jeanne đi ngang qua bàn của Duncan về phía cuối phòng. Khi họ đi qua, anh đứng lên và lấp bắp giới thiệu.

Nhưng những cố gắng của anh để bào chữa cho sự vụng về của mình đã vô ích, bác sĩ Murdoch đứng thẳng người trong bộ áo cũ bằng vải Tweed, mày nhíu lại, ông nhìn Anna với vẻ hiểu biết rồi quay lưng lại phía chị. Nhìn thẳng vào Duncan, ông hắng giọng:

- Bây giờ thì tôi đã hiểu tại sao anh không có thì giờ để gặp những người bạn thân của anh vào hôm nay.

- Bác không hiểu cháu...

- Tôi hiểu rất rõ, bác sĩ Murdoch khinh khỉnh trả lời, anh rất bận việc ở bệnh viện.

Cuốn hút vào những câu xin lỗi của mình mà bây giờ giống như những lời nói dối, Duncan đành ngòai phịch xuống. Bực mình và tự ái, anh không muốn nói gì nữa. Anh thấy Jeanne, vẻ khổ sở, cố gắng giải thích chuyện gì đó, nhưng cha cô đã kéo tay cô đi lại một góc phòng.

Sau một thoáng im lặng, Anna hỏi:

- Ai thế ?

- Bạn tôi! Duncan trả lời ngắn ngủi.

- Thế à! Thế còn cô ấy?

- Cô ta cũng vậy.

Sự thoải mái vào đầu bữa ăn giữa Anna và Duncan đã biến mất. Họ cố gắng, nhất là Anna, tìm lại nó, nhưng thật vô ích và Duncan thấy thật sự sung sướng khi bữa ăn kết thúc. Anh nhanh chóng trả tiền và theo Anna ra ngoài.

Họ đi thẳng đến bệnh viện vì Anna phải mổ vào lúc hai giờ ba mươi.

Ngày hôm ấy, một phần vì tầm quan trọng của ca mổ, nhưng phần lớn là vì tài năng của mình, cá tính của Anna đã được nhận rõ. Giảng đường tràn ngập sinh viên. Duncan nhận ra các bác sĩ của thành phố, một bác sĩ giải phẫu của bệnh viện Victoria cũng có mặt, và có cả một nhân vật quan trọng bậc nhất: Giáo sư Lee, giám đốc Viện Wallace. Overton luôn luôn thoải mái trong những trường hợp quan trọng như vậy để phụ mổ cho Anna.

Khi đứng bên cạnh bàn mổ, Duncan cảm thấy hơi ngượng ngập. Sự cố tại nhà hàng đã làm anh mất

ting thần và sự hiện diện của quá nhiều người chung quanh mình như thế này lại càng làm anh bối rối. Anh phải đánh thuốc mê cho một trường hợp khá phức tạp: phải dùng hỗn hợp CO₂, O₂ và Ete. Với bàn tay lạnh của mình, anh vặn chặt các nút chai lọ lại.

Ngay khi ca mổ mới bắt đầu, anh đã biết là mình sẽ không làm tốt được. Một đôi lần, Anna liếc nhìn anh thật nhanh. Rồi anh cảm thấy những cái nhìn khác nữa cùng với cái liếc mắt đầy chê bai của Overton vào cánh tay tàn tật của anh.

Cảm giác về sự khuyết tật của chính mình làm anh chột tê đại đi. Sự vụng về của anh tăng lên, bao lấy anh như một đám mây mù, làm anh ngột ngạt.

Và cuối cùng là một tai họa: trong khi quay lại lấy thêm Ete, anh đã đánh rơi chai thuốc mê.

Một thoáng im lặng chê bai trôi qua. Mọi tia nhìn dán lên Duncan, ngoại trừ tia nhìn của bác sĩ Lee, đượm vẻ tế nhị, đang hướng lên trần nhà.

- Thật là đồ đoảng, Overton nói nhỏ, may là nút đóng kín, nếu không tất cả chúng ta đã nổ tung rồi.
- Im đi! Anna ra lệnh.

Chị nhanh chóng quay sang cô y tá Damson:

- Đứng dừng đực ra đây. Lấy chai khác lại đây, nhanh lên.

- Vâng, thưa bác sĩ.

Cô ta bực bội đi lấy chai thuốc khác.

Ca mổ sau đó kết thúc trong sự im lặng nặng nề.

Duncan đi ra phòng thay áo. Mặt anh tái xanh, anh nhận rõ tầm quan trọng của lỗi mình, những hậu quả tai hại mà nó có thể gây ra. Anh cảm thấy mình yếu đuối, bệnh hoạn và không thể chấp nhận sự gặp lại những người đã chứng kiến cảnh ấy.

Anh tự ý đứng lại, mong để Anna có đủ thì giờ về trước. Nhưng đến khi định đi thì anh bắt chột nghe được mẩu chuyện giữa hai cô y tá khoa ngoại và anh đứng chết sững lại.

- Thật là khủng khiếp khi chai ete rơi, chị y tá lớn tuổi nhất nói, anh chàng đó thật là đoảng.

Người đang nói chuyện với chị ta là cô y tá Damson.

- Với một người như vậy thì làm sao khác được! Anh ta không bao giờ có thể là một bác sĩ giỏi được! Bác sĩ Overton đã nói với tôi như vậy cả chục lần.

Một nỗi chán nản u tối tràn ngập trong lòng Duncan trên đường về nhà.

Sáng hôm sau, cảm giác kinh khủng đó vẫn còn trong anh khi anh thức giấc. Trước đây, chưa bao giờ anh cảm thấy hoàn toàn thất vọng như thế. Ý tưởng về sự kém cỏi của thể xác mình đã ám ảnh anh. Nhìn ai anh cũng cảm thấy như họ khinh bỉ mình. Anh cay đắng chìm trong ý tưởng là bạn bè đang chế giễu tật nguyền của anh. Cái ám ảnh bệnh hoạn này càng làm cho anh thêm vụng về.

Sáng thứ bảy, Anna chặn anh lại ở cầu thang.

- Này anh bạn trẻ tuổi! (Chị nắm lấy ve áo anh). Anh tránh mặt tôi đây há? (Chị đẩy anh vào phòng

chị và nhìn thẳng vào mắt anh). Có chuyện gì vậy?

- Chẳng có gì cả, anh tránh mặt chị.

Chị ngồi xuống, có vẻ nhất định không bỏ rơi câu chuyện.

- Chẳng bao lâu nữa sẽ tới ngày anh thi ra trường, chị hỏi với giọng bình thường, thảng thối, phải không? Tôi vui mừng thấy chẳng bao lâu nữa anh sẽ thoát khỏi tất cả những cuộc thử thách này. Anh biết đấy, Duncan ạ, nếu anh thật sự lao mình vào, nếu anh đi vào chuyên khoa, anh và tôi, chúng ta sẽ tạo được một toán làm việc tuyệt vời.

- Đi vào chuyên khoa ư? Tôi chỉ là một tên vô tích sự.

- Đừng có nói điên!

Không để ý đến lời chị, anh tiếp tục nói, vẻ căng thẳng:

- Thật đấy, tôi mà làm được gì? Bác sĩ Inglis có lẽ có lý! Ngay từ đầu ông đã báo trước là tôi sẽ mọc rêu ở một góc bụi bặm nào đó để lập các bảng thống kê hoặc để xịt thuốc tẩy trùng. Sao cũng được, vì tôi là một kẻ vô tích sự.

Anh nhún vai, thở dài, vết thương bây giờ đã được phanh phui trước mặt Anna. Chị chậm rãi nói với anh, giọng không một chút thương cảm:

- Nếu anh cho tôi nói, có lẽ tôi có thể giải thích cho anh thấy là anh có ích đến chừng nào.

Anh thô lỗ ngắt lời chị:

- Tại sao phải che giấu sự thật và nuôi các ảo vọng? Tôi chỉ là một tên tàn tật thất bại! Trời đất, đáng lý tôi phải hiểu điều đó từ lâu. Khi tôi bắt đầu đến đây, cách đây năm năm, tôi chỉ nghĩ có một điều: vượt qua các cuộc thi để lấy bằng bác sĩ, ngoài ra tôi không thấy gì khác. Bây giờ tôi thấy rằng tất cả những điều đó là vô ích. Thôi! Chị hãy để tôi nói. Tốt hơn là cứ nói hết cho chị nghe. Làm sao tôi có thể chăm sóc người bệnh. Làm sao tôi có thể làm điều ấy kia chứ?

Anna cố ý đứng lên và ngồi xuống cạnh anh. Chị tỏ ra không hề xúc động.

- Có một điều tôi muốn hỏi anh từ lâu, tôi nghĩ là bây giờ đã đến lúc (chị nhìn thẳng vào mắt anh) anh có chịu cho tôi khám tay anh không?

- Nếu điều đó làm chị vui lòng, anh cay đắng nói, tôi chẳng cản trở gì cả. Mời các ông, các bà lại xem, chương trình biểu diễn sắp bắt đầu.

Anh chậm rãi cởi áo. Chị không trả lời anh, vẻ như không mấy may chú ý đến anh trong khi anh tháo cà vạt và cởi chiếc áo sơ mi ra. Làm gì chị lại không đoán được nổi cực hình mà anh phải chịu đựng khi tự phô bày trước chị cái dị dạng của mình.

Anh đứng đối diện với chị, trần tới thất lưng. Vẻ mặt vô cảm một cách nghề nghiệp, chị bắt đầu cuộc khám nghiệm. Mới chột nhìn, dù đã tự trấn tĩnh, chị vẫn cảm thấy lo sợ. Như anh đã nói và cũng như chị đã sợ, đây là một trường hợp nghiêm trọng. Cánh tay cứng đờ và còng queo, hoàn toàn teo lại, giống một cành cây khô.

- Thử cử động ngón tay xem nào. Chị ra lệnh.

Với một cố gắng tối đa, anh chỉ hơi cử động được chúng.

- Ít ra cũng được thế. Chị nói với vẻ tạm yên tâm.

- Ích gì! Anh làm li nhắc lại. Trường hợp của tôi là vô vọng. Nhiều người đã khám nó: bác sĩ Inglis, Tranton, Davidson. Ngay cả giáo sư Lee ở Viện Wallace, cách đây hai năm.

- Anh có chịu đứng yên hay không? Chị gất lên, giọng khô khan.

- Được rồi! Chị hãy tiếp tục bài học cơ thể học đi. Anh vừa cười gằn vừa nhìn chị.

Chị vẫn tiếp tục khám, sờ nắn các bắp cơ và da, thử vận động những khớp cứng đơ. Bảo anh nhắm mắt lại, chị thử các phản xạ da với một cây kim nhọn. Ngoài ý muốn, anh vẫn cảm thấy sức mạnh trong chị, sự khéo tay của chị trong mỗi động tác. Cuộc khám kéo dài, cuối cùng chị vẫn tắt bảo anh mặc áo lại.

Rồi chị hỏi anh một cách bình thản:

- Duncan, tôi muốn anh cho tôi mổ cánh tay anh.

Anh không thể làm về sự thành thật, quả quyết hiện lên trong giọng nói của chị.

- Nhưng tôi đã bảo chị là vô ích mà. Tôi đã nghe cả chục lần chẩn đoán. Chính giáo sư Lee đã bảo tôi là mổ có thể kéo theo nguy cơ tử vong mà lại ít hi vọng sửa đổi được gì dù ca mổ có thành công.

- Ông ta chỉ đứng ở một điểm - chị vẫn tiếp tục nói với giọng đều đều – Đây là ca mổ rất nghiêm trọng. Nếu tôi thất bại... (chị ngưng một lát) anh có thể mất đi cánh tay của anh (chị lại ngừng)

Nhưng tôi không nghĩ là tôi sẽ thất bại.

Anh nhìn khuôn mặt trắng xanh, thản nhiên của chị. Một sự nghi ngờ, phản kháng chợt lóe lên trong anh rồi nhanh chóng qua đi. Run lên như một người đứng bên bờ vực thẳm, nhìn sững chị, anh hỏi:

- Tại sao chị muốn mổ cho tôi?

Chị chau mày, bình thản một cách kỳ lạ:

- Anh có nhớ Pygmalion không? Ồ, tôi không nghĩ tới anh đâu, mà nghĩ đến tôi. Nếu tôi thành công, tóm lại, nếu tôi đạt tới việc tái sinh ra anh, chuyện đó không chỉ giúp cho sự cộng tác của chúng ta mà còn là một thành tựu vẻ vang nhất của tôi.

Những nếp nhăn trên trán Duncan giãn ra, anh khẽ nhếch miệng cười về quả quyết và giễu cợt.

- Được rồi – anh chậm rãi nói - Vậy chị cứ soạn sẵn đồ nghề đi, và nếu chị thấy việc không theo như ý chị muốn thì cứ việc cắt cổ tôi luôn. Tôi là một thằng vô tích sự, tôi có cảm tưởng là tốt hơn hết tôi nên chết cho rảnh.

oOo

Năm nay mùa xuân đến sớm. Thành phố cổ kính với những bức tường xám xịt đã sống lại dưới tầm

áo choàng xanh của cây cỏ. Chưa bao giờ St. Andrews lại đẹp đến thế. Duncan đi xuống đường lớn. Anh không dám để mình đắm vào nỗi hy vọng nhưng may ra, vài ngày nữa, chính anh, anh cũng sẽ tự cảm thấy được sự đổi mới như thể tái sinh. Anh đi vào sân bệnh viện.

Để thực hiện đúng nội quy bệnh viện, anh phải điền vào nhiều bệnh án trước khi nhập viện. Anh biết đây chỉ là thủ tục, nhưng mặt anh vẫn đanh lại khi đi đến phòng nhập viện. Anh gõ cửa và bước vào. Bác sĩ Overton đang thoải mái thượng trên chiếc ghế xoay, chân gác lên thành cửa sổ. Cô y tá Damson ngồi nghiêng trên cánh tay ghế đang cúi nhìn anh ta.

Bị bắt gặp, cô y tá đỏ mặt lên và Overton có vẻ bực mình.

- Ô cậu đây à, Stirling?

Cô y tá Damson leo xuống và sửa lại mái tóc hơi bị sổ ra dưới mũ, Overton nói với cô, vẻ ra lệnh:

- Có vậy thôi, cô ạ! Lát nữa cô mang cho tôi mấy tờ phiếu điều trị.

- Vâng, thưa bác sĩ.

- Thế nào Stirling, Overton nói, không buồn đổi thế ngồi, tớ quảng đầu mắt tờ phiếu ấy nhi? Cậu biết đấy, cậu thật hên mới có được một phòng trong khoa của Anna đúng vào lúc chúng tớ đang mong muốn.

Duncan cắn chặt môi:

- Tôi hiểu rõ sự tầm thường của mình.

- Không, không phải như cậu nghĩ đâu (Overton mỉm cười vẻ bề trên), tớ chỉ muốn nói với cậu là... ờ, cậu đừng tưởng chị ấy có thể làm gì cho cậu với cánh tay tật nguyên như thế.

- Đương nhiên, Duncan cay đắng ngắt lời, tôi đến đây chỉ để nghỉ ngơi.

- Đùa đấy thôi, dù sao, Stirling này, tớ cũng ngả nón phục cậu. Cậu đã biết cách câu Anna Geisler.

Đó là một người sẽ đi lên, tin tớ đi. (Overton mỉm cười vẻ đồng tình) Những cái ô cỡ chị ấy luôn có lợi!

Duncan giật mình. Có một cái gì đó hạ cấp và thật đáng kinh tởm trong lời ám chỉ của Overton, đến nỗi anh phải cố kìm mình để không nhảy xổ tới hấn ta.

- Thôi đi, tôi còn phải làm nhiều chuyện trước khi nhập viện.

- Chẳng có gì vội cả, anh bạn quý mến ạ! (Overton thờ ơ, vung vẩy một cây thước). Cậu có nhiều cao vọng lắm, phải không?

- Thế còn anh, anh không có à?

- Cậu điên hả? (Overton lại mỉm cười). Tớ thừa hưởng tính đó ở cha tớ. Cậu biết là ông ấy đã xây dựng nhà máy thủy điện mới của ông, đủ để cung cấp năng lượng điện cho cả khu đông. Ông già sẽ thu hàng triệu bạc với chúng. Thế nào, Stirling? Tớ, tớ cũng như ông ấy vậy. Tớ muốn người ta phải nói về tớ, phải nghiêng mình chào tớ. Tớ sẽ là người nổi bật nhất đấy.

Duncan mỉm cười hằn học:

- Tất cả bọn tôi ghen đến điên lên với địa vị của anh ở đây.

- Trời đất! (Overton chịu hạ mình tỏ vẻ thích thú) Đây chỉ là một nấc thang cho sự nghiệp của tớ.

Sắp tới, tớ sẽ làm việc ở bệnh viện Victoria, với chức phó giám đốc. Rồi tớ sẽ lên Edimbourg, lên viện Wallace (anh ta ngưng một lát, mục đích là để hù Duncan). Ở đó bác sĩ Inglis là cái ô cho tớ và bà Inglis lại là một trong những người quen thân của tớ. Với trí thông minh của tớ, với những chỗ dựa của tớ, tớ có thể cá với cậu bất cứ cái gì cậu muốn, là trong năm năm nữa, tớ sẽ là giám đốc viện Wallace.

Duncan nhìn anh ta với vẻ thách thức. Anh rất muốn nhận cuộc thách đó, nhưng rồi anh chỉ chế giễu lạnh lùng:

- Còn gì bằng nữa, dĩ nhiên là anh phải nhắm cao rồi!

- Và nhìn vào chỗ đặt chân tớ.

Overton đặt cây thước xuống và lục trong đám giấy tờ trên bàn.

- Chân tớ thường đặt trong những bàn tiệc. À, chúng ta quay lại với chuyện đàn bà... và khi tới đây hẳn cậu đã từng nghĩ tớ là chúng ta không chỉ luôn nói về công việc. Tớ phải là cậu đã đạt trúng đích với Anna. Thôi được rồi, ghi tên cậu vào đây. Tớ sẽ để ý chọn cho cậu một phòng thích hợp.

Duncan ký tên và ra khỏi văn phòng, lòng sôi lên vì giận. Về ngạo mạn của Overton, tính hợm hĩnh vị kỷ và trâng tráo của hắn vốn luôn làm anh giận điên lên. Nhưng ngày hôm nay hắn thật quá mức khi phun ra những lời ngụ ý nhỏ nhen liên quan đến Anna và chính anh. Anh cố gắng xua đuổi những lời đó ra khỏi tâm trí mình.

Nhưng Overton thì không quên, miệng lưỡi cay độc của hắn đã vang lên và chẳng bao lâu câu chuyện về ca mổ được tô vẽ thêm đã lan khắp thành phố. Đây là một chuyện ngòi lê đôi mách tuyệt vời cho các bà rỗi hơi ở St. Andrews. Hai ngày sau, bà Inglis chặn Duncan ngoài phố:

- Tôi được nghe nói rất nhiều về anh và bác sĩ Geisler, bà phát biểu với vẻ dạy đời, điều người ta nói có đúng không?

- Người ta nói gì? Duncan cộc cằn hỏi.

Bà ta ấp úng:

- Anh thường làm việc chung với cô ấy, người ta thấy anh và cô ấy đi chung với nhau bất cứ vào giờ nào. Bác sĩ Overton bảo tôi vậy.

- À ra thế, anh ta đã kể cho bà nghe không sót một lời gièm pha nào trong xứ à?

Bà ta đỏ mặt:

- Bác sĩ Overton thấy có bổn phận phải thông báo cho tôi. Tôi nói thẳng với cậu đấy, câu chuyện này sẽ không làm cho sự nghiệp của cậu tiến lên dễ dàng đâu, Duncan ạ. Tôi đã bảo với nhà tôi thế.

Duncan khó khăn lắm mới kìm được nổi bực tức của mình. Hơn nữa, anh chợt nghĩ có lẽ mình đã bắt cần trong tình bạn đúng nghĩa với Anna. Thật ra, bà Inglis với sức trấn áp được bác sĩ Inglis, có thể

gây rối nghiêm trọng cho anh. Anh rơi vào trong một tình trạng cáu kỉnh tột độ, bỗng nhận ra ở phía xa trên đường một bóng dáng thân quen trong bộ đồ ni thô rách đang nghiêng mình xem sách ở tiệm Leckie. Tim anh đập mạnh. Anh quên hết các mối lo âu và vội lại gần vị bác sĩ ở Strath Linton.

- Bác Murdoch, cháu thật sung sướng được gặp bác.

Bác sĩ Murdoch sững người lại, nhìn quyển sách đang mở trong tay lâu hơn cần thiết, rồi trả lời vắn tắt:

- Chào anh.

- Cháu rất mong gặp bác, Duncan tiếp tục nói, để cháu giải thích chuyện hiểu lầm hôm nọ.

- Tôi không thích những lời giải thích, bác sĩ Murdoch khô khan nói, (ông lật trang sách), hơn nữa càng ít nói càng tốt.

- Nhưng cháu thề với bác, Duncan cố nói, là bác không hiểu cháu. Đáng lý cháu phải viết thư cho bác. Thôi để cháu viết thư cho em Jeanne vậy.

Bác sĩ Murdoch quay lại, và lần đầu tiên, nhìn thẳng vào mắt Duncan. Ông như có phần già đi, mặt nhăn nheo hơn, mắt trũng sâu hơn, nhưng giọng vẫn chắc như thép:

- Nếu tôi ở địa vị anh, tôi sẽ không dám viết thư ấy. Tôi rất khó tính trong việc giao thiệp của con gái tôi.

Không còn làm lẫn gì nữa, với sự sĩ nhục ấy, Duncan nổi nóng lên như thể ông cụ đã đánh anh.

Thế ra bác sĩ Murdoch cũng đã để tai nghe những lời gièm pha. Duncan cố gắng tự chủ. Kỷ niệm về tất cả những gì bác sĩ Murdoch đã giúp anh, khiến anh cố tránh một một cuộc đả võ hoàn toàn.

- Giữa bác sĩ Geisler và cháu chỉ có một tình bạn hoàn toàn trong sáng. Chị ấy cố chữa trị cánh tay cho cháu, chị ấy đã đem tên tuổi của mình ra thử thách trong việc này.

- Đúng thế, cô ta đã đem danh dự mình ra thử thách, chứ đừng đúng đấy! Bác sĩ Murdoch bật thốt. Duncan nghẹn lời.

- Bác điên rồi! Anh thốt lên, một người điên đáng thương với những định kiến của mình.

- Có lẽ, bác sĩ Murdoch gầm lên. Ngày xưa, tôi cứ tưởng anh là một người đàn ông. Tôi thích tưởng tượng trong anh có tính bền bỉ và gan góc, có cả óc suy xét nữa, tất cả những đức tính tốt của người Tô Cách Lan. Tôi điên khùng chính vì thế đấy. Bây giờ, tôi biết anh là thế nào rồi. Mọi chuyện giữa anh và tôi chấm dứt ở đây.

Quau lưng đi, người bác sĩ già ra vẻ chăm chú đọc sách.

Trong bóng chiều đang đổ xuống, Duncan không nhận ra đôi bàn tay của bác sĩ Murdoch run đến mức ông cụ phải khó khăn lắm mới không đánh rơi quyển sách. Anh cảm thấy lòng quặn đau và cũng tràn ngập sự giận dữ gây ra bởi tất cả những điều oan ức mà anh phải chịu. Thôi đành vậy, trang này của cuộc đời sẽ được đóng lại. Từ nay, Strath Linton sẽ không còn chỗ trong tâm trí anh.

Anh quay lưng bước đi. Hoàn toàn im lặng, anh bước vội trên con đường đã tối hẳn.

oOo

Hai ngày sau, vào thứ năm, Duncan thi lần cuối. Buổi trưa một ngày nắng đẹp, đầy hứa hẹn của mùa hè, sau khi nhìn những đám mây trắng trôi trên bầu trời xanh thẳm, một lần nữa anh bước vào bệnh viện, vào khoa của Anna. Anh đã sẵn sàng cho cuộc mổ.

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Chương 3

Sáu tuần sau, nằm trên chiếc giường bệnh chật hẹp, Duncan yếu ớt quay đầu lại khi nghe tiếng chân bước ngoài hành lang. Sức anh yếu đến tột cùng. Chưa bao giờ anh nghĩ ca mổ lại tàn phá sức khỏe của anh như vậy.

Người ta bảo anh đã trải qua bốn giờ trên bàn mổ. Trong biết bao nhiêu ngày nối tiếp nhau, ký ức về mùi ê-te vẫn còn làm anh buồn nôn. Bây giờ anh mới bắt đầu cảm thấy đau. Cái đau nằm đó, và không ngừng hành hạ anh. Cả bên trái người nhức nhối như nung trong một lò lửa.

Anna không những đã sửa lại các cơ xương, thần kinh mà cả những đám rối thần kinh với các động và tĩnh mạch chính nằm trong hốc nách. Ngay cả đến Morphine cũng không làm những sợi thần kinh bị hành hạ giảm đau hoàn toàn được.

- Ôi! Lạy trời! Bây giờ, sau khi đã thấm rõ ý nghĩa của nỗi đau đớn, tôi sẽ trở thành một thầy thuốc giỏi hơn... nếu tôi sống sót qua cơn đau này!

Cửa phòng hé mở và cô y tá bảo anh:

- Ông Stirling có khách. Cô ấy hứa là sẽ không ở lâu.

Một lát sau, Jeanne bước vào phòng. Cô mang theo hương thơm của đồi núi. Mùi thuốc sát trùng hôi nồng bị át đi bởi hương thơm của thông và sim, của khói rừng. Jeanne e ngại bước vào phòng. Cô mặc một chiếc áo giản dị bằng len màu nâu, mũ đội lệch sang bên, tay mang cái giỏ nặng. Đôi mắt thơ ngây của cô không giấu được vẻ hơi rụt rè kèm với nỗi lo lắng tột độ.

- Jeanne!

- Anh Duncan! Cô bật kêu lên. Anh gầy quá!

Cô bước lại gần anh.

- Ôi Jeanne, được gặp em, anh mừng hết sức! Anh cứ tưởng em bỏ mặc anh thật rồi.

Anh đưa bàn tay lạnh ra nắm tay cô, bàn tay kia đang bị bó bột.

- Em lên tỉnh mua ít hàng. Hay tin anh mổ, em đến thăm anh, mặc kệ nỗi hiềm khích giữa anh và ba em.

Dù đã bao lần tự nhủ là mối quan hệ giữa mình và bác sĩ Murdoch đã chấm dứt, nhưng Duncan vẫn không ngăn được lời thăm hỏi:

- Ba em ra sao?

Mắt Jeanne tối lại.

- Ba em không được khỏe lắm. Anh biết đấy, ba em ra khỏi nhà bất kể thời tiết nào và không chịu giữ gìn sức khỏe. Hiện ông đang bị viêm phế quản. Hơn nữa, dạo sau này ông lại còn phải lo lắng về đập nước mới xây ở Loch Linton. Người ta cũng đã xây một trung tâm biến điện với những nhà máy đúc nhôm, mấy cái ống khói to lớn của nhà máy sẽ phá đi vẻ đẹp của thung lũng.

Anh liếc nhìn khuôn mặt lặng đi vì xúc động của cô:

- Có phải một người tên Overton đã gây ra mọi chuyện ấy không?

Cô gật đầu:

- Ngay từ đầu, ba em đã chống lại ông ta. Em, em đã suýt e rằng... (cô vội nói lảng) nhưng mà này, em đến để thăm anh chứ có phải đến than vãn về ba em với những nỗi lo lắng của ông ấy đâu.

Duncan này, anh sắp khỏe chưa?

- Anh cũng sắp biết. Hôm nay người ta sẽ tháo băng cho anh.

- Ôi! Em tin chắc là ca mổ đã thành công. Em không biết có nên nói với anh là em... (cô chột đỏ mặt). Đêm nào em cũng nghĩ mãi, mong mãi là tay anh sẽ lành.

- Ít ra em... em cũng tin vào bác sĩ Geisler! (anh không thể ngăn mình thốt ra nhận xét ấy).

Cô nhìn anh và nói không một chút do dự:

- Em tin vào tất cả những ai có thể giúp anh, Duncan ạ!

Một khoảng im lặng ngượng ngập trôi qua cho đến khi Jeanne lôi trong giỏ ra một lọ mứt cô làm lấy và bánh bích quy. Rồi cô kể cho anh nghe những tin tức về Strath, về Hamish, về chiếc xe cũ kỹ của cha cô, về lứa gà con mới đẻ, về cuộc đi săn mà ngài John Aigle dự định tổ chức vào ngày 12 tháng này, về Alex Aigle, con trai ngài John mới từ Đại học Oxford về và anh ta đang định chống lại chương trình điện khí hóa và công nghiệp hóa thung lũng. Nhiều lần, cô kêu lên là sợ làm anh mệt, là cô phải về, nhưng mỗi lần như vậy, anh đã giữ cô lại.

- Jeanne ạ! Tôi có thể đổi mọi thứ trên đời để có được cô làm em gái tôi.

Cô gái chột quay đi:

- Anh hãy cố mau lành bệnh, cô thì thăm nói. Đó là điều duy nhất đáng kể, Duncan yêu quý ạ!

Cuộc thăm này đã làm anh thoải mái hẳn lên.

Vào đúng ba giờ, bác sĩ Geisler đến cùng cô y tá trưởng.

- Thế nào? Anna hỏi nhanh, ngồi xuống bên giường và xem xét lớp băng. Có thể nói là má anh gần như hồng trở lại rồi đấy (chị ngược mắt nhìn và mỉm cười với anh). Cô này, cho tôi xin kéo cắt băng. Anh đang căng thẳng đấy, chị nói tiếp.

Chị bắt đầu nhẹ nhàng tháo khuôn bột.

Anh đưa lưỡi lướt trên đôi môi khô nẻ của mình:

- Lẽ ra chị mới là người căng thẳng.

- Tôi có bị bệnh đâu mà căng thẳng, chị đáp lại. Tôi đã bảo mang lại máy điện để dò các phản xạ gân cơ của anh.

Duncan gần như xỉu đi khi thấy những mảnh bột cuối cùng rơi ra. Bây giờ mọi việc diễn tiến thật nhanh so với thời gian dài bất động chờ đợi vừa qua. Trong giây lát, anh chợt muốn bảo mọi người hãy tạm ngưng lại việc khảo nghiệm này, để đến sáng mai mới tìm kết quả.

Nhưng không kịp nữa, khuôn bột đã được hoàn toàn tháo ra khỏi tay anh, và Anna đang chăm chú gỡ băng gạc. Rồi thì mảnh băng quần cuối cùng cũng đã được tháo và bây giờ, Duncan có thể nhìn thấy cánh tay trái để trần của mình.

Ban đầu, anh không thể nhận ra đây là cánh tay mà trước đây anh không bao giờ thấy ở dạng nào khác với cái dạng teo và vẹo lệch; bởi vì hiện nay, trước mắt anh là một cánh tay, mặc dù còn gầy gò và có hơi nhão nhưng trời ơi... thật bình thường! Vâng, hoàn toàn bình thường. Những vết sẹo thâm tím chạy dọc theo cánh tay, nổi bật trên làn da tái xanh nhưng đây đúng là cánh tay anh, cánh tay đã được tái tạo. Anna đã đập gãy xương và đã tái tạo chúng như một nhà điêu khắc đắp lại một mẫu tượng không hoàn hảo.

- Thế nào? Chị hỏi.

- Chị đã tạo ra một phép lạ! Anh đáp ứng.

- Để xem đã, chị nhẹ nhàng đáp.

Chị ra đầu mang máy lại.

Cô y tá lẩn chiếc máy điện đồ sộ đến cạnh giường, Với sự giúp đỡ của cô y tá thứ hai, Anna điều chỉnh lại các bánh xe và cắm điện.

Tiếng rừ rừ đều đặn tràn ngập căn phòng. Ngồi dựa vào gối, Duncan chờ được gắn các cực điện với nỗi lo âu mỗi lúc một tăng lên. Những phút kế tiếp sẽ định đoạt sự thành công của ca mổ. Anh gần như nghẹn thở khi thấy các bắp cơ lần lượt phản ứng với những kích thích điện. Khi đó anh hiểu ra là mình đã hoàn toàn lành bệnh.

- Bây giờ thì chúng ta không còn phải lo gì nữa, Anna nói, đương nhiên anh còn phải mất vài tuần xoa bóp và chạy điện. Nhưng cứ tin tôi đi... (Chị nói với vẻ giấu cợt, khô khan) cánh tay anh tốt như còn mới nguyên vậy.

- Tôi hiểu điều đó, anh giản dị trả lời. Ngay bây giờ tôi đã có thể nhận ra điều đó. Chị xem này. Trước khi người ta kịp ngăn anh, anh đã nhanh nhẹn thử cố gắng và chụp lấy cái ly để trên bàn ngủ.

- Khoan, dừng lại, cô y tá hốt hoảng kêu lên, anh sẽ đau đấy!

Nhưng Anna đã chăm chú theo dõi Duncan và ra dấu bảo cô ta đừng ngăn cản anh.

Va họ cũng nhìn anh đưa chiếc ly lên môi, uống rồi đặt nó xuống bàn. Từ khi bị sốt tê liệt đến nay, đây là lần đầu tiên anh có thể làm một động tác như vậy.

- Thế đấy! Cô y tá trưởng thốt lên hoàn toàn mất hết vẻ căng thẳng. Ông Stirling ạ, sau việc vừa rồi tôi không cảm thấy an toàn chút nào khi ở cạnh ông, chỉ một lát nữa, ông có thể sẽ quẳng bàn ghế vào đầu tôi đấy!

Sau khi hai cô y tá đã ra khỏi phòng, Duncan và Anna im lặng trong giây lát.

- Tôi mang ơn chị nhiều quá, Anna ạ! Cuối cùng anh nghiêm trang nói. Ngay ngày đầu, chị đã mở ra cho tôi thế giới của âm nhạc, hội họa, văn chương. Chị đã mở mang kiến thức cho tôi, đã dạy tôi. Chị đã tìm cho tôi việc làm khi tôi cần. Nhờ chị, tôi đã học được cách tạo ra cho mình một cái nhìn rộng, sâu về y khoa. Và bây giờ chị còn...

Giọng anh nghẹn lại.

- Trời đất! Thôi đủ rồi, Stirling! Người Tô Cách Lan các anh thật là những kẻ ủy mỵ ngốc nghếch! Tôi chẳng từng nói với anh là tôi thích thành công à? Tôi sẽ ghi lại trường hợp của anh vào quyển sách tôi soạn đấy, kèm với hàng tá hình ảnh và họa đồ...

- Dù có như vậy đi nữa, chị cũng phải cho phép tôi cảm ơn chị, Anna ạ. Điều tuyệt vời là chị đã tiến hành ca mổ này hoàn toàn chỉ vì tình bạn, bỏ ngoài tai tất cả những lời gièm pha.

- Anh Duncan thân mến ạ, chị đột ngột cắt ngang, hóa ra anh lại phải giảng cho tôi một bài học triết lý à? Tôi nghĩ rằng tôi đáng được thưởng một cái gì hơn thế chứ?

- Hãy tha lỗi cho tôi, chị Anna ạ. Cũng vì tôi rất biết ơn chị nhưng lại có quá ít khả năng để chứng tỏ điều ấy.

- Anh có thể giúp tôi nhiều lắm, Duncan ạ. Tôi không hoàn toàn không lợi dụng như anh tưởng đâu. Tôi muốn anh hợp tác với tôi. Tôi muốn anh lo về phần cơ thể bệnh lý của các cuộc khảo cứu của tôi, tôi muốn anh trả nợ tôi bằng cách ấy đấy. Nhưng thôi, sau này chúng ta sẽ có dư thì giờ để bàn cãi chuyện này. Trong khi chờ đợi tay anh thật khỏe, tôi vừa chợt nghĩ là cô y tá chăm sóc anh đã làm lần tai hại.

- Sao?

- Cô ấy đã gọi anh là “ông” Stirling. Trong khi đó, kể từ sáng nay, chức danh đúng của anh là “bác sĩ” Stirling (chị mỉm cười với anh). Chính bác sĩ Inglis đã báo cho tôi hay tin ấy khi tôi tới đây. Ông ta rất náo nức về tin này. Duncan ạ, anh đã đạt hết các môn thi. Hơn thế nữa, anh còn được bằng khen của Ban Giám khảo.

Anna mở cửa, sau khi nhìn lại lần cuối bộ mặt sững sờ của Duncan, chị nhanh nhẹn bước ra khỏi phòng.

Duncan tựa vào gối và lặng đi một lúc lâu, rồi từ từ, anh mới hiểu ra tương lai của mình sẽ như thế nào. Một cách vô thức, anh cử động cánh tay trước đây đã bị bại liệt và nắm tay lại. Một cảm giác về quyền lực tràn ngập trong anh.

Thình lình, anh chống một tay lên và lôi từ trong cái ví cũ sờn của mình một tấm ảnh nhỏ và một cánh hoa rừng ép khô. Đó là tấm hình của Margaret và cảnh hoa rừng mà cô đã tặng anh cách đây hằng bao năm. Anh biết là cô ta đang đi nghỉ mát.

“Bây giờ ta đã có một cái gì đó để dâng hiến cho nàng khi nàng trở về”, anh trầm nghĩ, lòng bỗng dâng lên một tình cảm thiết tha.

Một buổi sáng cuối tháng bảy đẹp trời, Duncan mặc áo blouse trắng, đứng chờ Overton ở cửa khoa của bác sĩ Inglis, tại bệnh viện Victoria.

Sáu tuần trước đó, khi Duncan xuất viện, bác sĩ khoa trưởng đã chỉ định anh làm bác sĩ nội trú trong khoa ông, khoa lớn nhất của bệnh viện Victoria.

- Tôi vẫn luôn tin tưởng vào tài anh, anh Stirling thân mến ạ. Ông vừa nói vừa vỗ vai anh.

Duncan cười thầm khi nhớ lại buổi gặp đầu tiên với bác sĩ Inglis, khi ấy vẻ bi quan của ông tí nữa đã phá vỡ hết mọi hy vọng của anh.

- Và nói riêng giữa chúng mình với nhau, ông nói thêm, tôi muốn nhấn mạnh lòng tin tưởng của tôi vào anh mặc dù gần như khắp nơi... trong tỉnh và... hừm, hừm... ở cả nhà tôi nữa, có những người đã cố khuyên tôi đừng giao cho anh chức vụ này.

Rồi, nắm lấy cánh tay Duncan, ông dẫn anh đến một phòng thí nghiệm trang bị theo những kỹ thuật tiên tiến nhất.

Duncan đã đến ở khu dành cho anh trong bệnh viện và giờ đây, thật là sung sức nhờ vào hai bàn tay đều lành lặn, anh đã lặn xả với tất cả sức lực của mình vào cái công việc mà từ bao lâu nay, anh vẫn hằng mong ước.

Những ngày làm việc của anh thật hào hứng và khẩn trương. Anh thức dậy lúc bảy giờ và ghi chép các quan sát của mình cho tới giờ ăn điểm tâm. Sau đó, buổi sáng được dành cho việc đi theo bác sĩ Inglis khám bệnh tại khoa, việc này là cả một bài tập tính kiên nhẫn ở Duncan vì tính chậm chạp của bác sĩ khoa trưởng đã trở thành truyền thuyết trong bệnh viện. Sau bữa cơm trưa ăn vội vàng, tiến hành một loạt các cuộc thử nghiệm sinh hóa thì đã sáu giờ chiều. Buổi tối, đi rảo lại khoa với Overton, bây giờ là phó giám đốc bệnh viện, một phó giám đốc rất hãnh diện về tầm quan trọng và bo bo giữ quyền lực của mình.

Sau sáu tuần lễ mệt phờ người, một nổi bất mãn kỳ lạ đã làm giảm đi nhiệt tình của Duncan. Anh không để ý đến sự đều đặn nhàm chán của công việc, cũng bỏ mặc những biểu lộ hờn hĩnh nhỏ nhen

của Overton, nhưng càng ngày, nỗi ước muốn tạo mối dây liên lạc thật sự giữa anh và bệnh nhân càng trở nên mong manh, và điều đó làm anh thất vọng.

Anh ngừng đầu khi nghe tiếng bước chân vang lên trong hành lang. Thì ra là Overton. Anh đợi anh ta lại gần:

- Overton này, tôi muốn bàn với anh về ca Walters.

- Walters nào? Tớ đang bận, tớ sắp đi ăn cơm trưa.

- Việc này quan trọng đấy, Overton. Walters là anh chàng bệnh nhân ở giường số bảy, tôi thấy anh ta có những triệu chứng hô hấp hơi kỳ lạ. Tình trạng anh ta đã trở nặng nhiều lắm.

- Vậy cậu muốn tớ làm cái quỷ gì cho nó?

Duncan biết rằng đêm qua Overton đã đi khiêu vũ tới tận đêm khuya với cô y tá Damson, và vì những lý do có lẽ liên quan đến cô y tá xinh đẹp ấy, anh ta có vẻ bực bội.

- Bọn tớ đã làm tất cả những gì có thể làm được.

- Tất cả, ngoại trừ việc tìm ra cái gì không ổn (Giọng Duncan đanh lại) Trong tuần, ngày nào cũng thế, tôi cứ phải dành hết thì giờ để làm các xét nghiệm xuẩn ngốc không chút ích lợi nào, trong lúc ấy thì bệnh nhân cứ chết dần chết mòn.

- Chẩn đoán không rõ ràng, Overton nhanh chóng đáp, chúng ta không thể làm gì hơn. Ông sếp nghĩ là một ca thiếu máu ác tính.

- Theo ý tôi, đó đơn thuần và giản dị chỉ là một ca mù màng phổi. Cần phải chọc dò màng phổi. Nếu không, bệnh nhân sẽ chết.

- Ai thèm hỏi ý kiến cậu? Nên nhớ đến chỗ đứng của cậu ở đây, Stirling ạ. Chỉ vì ý thích nhất thời nên bác sĩ khoa trưởng mới đem cậu vào đây. Có khối người nghĩ rằng đây không phải là chỗ dành cho cậu.

Và hắn ta tiếp tục đi. Duncan nhìn hắn bỏ đi xa, mặt căng ra vì giận.

Chiều hôm ấy, anh được một giờ rảnh. Như thường lệ, anh dùng nó với Anna. Anh có được nỗi thích thú tinh nghịch trong việc thách thức những lời gièm pha trong tỉnh.

Chị pha cho anh một ly cà-phê và ngạc nhiên về sự im lặng bất thường của anh.

- Có chuyện gì thế? Lại có ai nói gì về chúng ta à?

Anh lắc đầu:

- Không, đó chỉ là tôi đang thích thú về sự nhận môn của mình vào ngành y học cơ khí hóa. Thật là thú vị, anh giễu cợt nói tiếp, khi được chơi với ống hút, ống nghiệm, thử biến diễn cơ bản, trong khi đó, chỉ cần áp tai vào ngực một bệnh nhân khoảng mười phút là đã có thể nói anh ta mắc bệnh gì.

Chị chăm chú nhìn anh:

- Đừng coi thường những vũ khí của nền y học hiện đại, Duncan ạ.

Anh bùng nổ:

- Điều này đã làm tôi không yên từ bao tuần nay! Tôi muốn làm việc với hai bàn tay tôi chứ không phải với những ống nghiệm; chính những ống nghiệm đã làm tê liệt ngành nghề chúng ta! Đương nhiên một phần cũng do những bác sĩ bị thoái hóa bởi đồng tiền gây ra, nhưng đó chỉ là phân nửa của mối nguy hại. Điều tệ hại hơn cả là, trong hệ thống hiện nay của chúng ta, nhiều thầy thuốc đã không còn những đức tính thật sự quan trọng như cá tính, khả năng tạo niềm tin ở bệnh nhân, tài chẩn đoán chính xác. Họ không còn muốn tự mình làm việc gì nữa. Luôn luôn phải có một cô y tá, một cô xét nghiệm viên, và ngay cả một cái máy đa năng để làm hết mọi việc thay cho họ. Ngay lúc này, một người đang hấp hối trong khoa của tôi bởi vì sự thật bị bung bít đằng sau một rừng họa đồ, đường biểu diễn, bài tính và xét nghiệm.

Sự im lặng của Anna rõ ràng là chống lại những điều Duncan vừa nói.

- Đã đến lúc anh cần có một quan điểm khoa học về công việc của anh hơn.

- Thế còn quan điểm nhân đạo thì sao? Chẳng lẽ tôi phải vứt bỏ nó à? Anh giận dữ hỏi.

- Tại sao không? Rồi anh sẽ thấy là nó chẳng quan trọng bao nhiêu khi anh bắt đầu với môn cơ thể học bệnh lý.

Sững người, anh nhìn chị.

- Chắc anh không quên là cả hai chúng ta sắp thành một tổ nghiên cứu? Tôi sẽ cần đến một chuyên gia về môn cơ thể bệnh lý trong cuộc nghiên cứu về mối liên lạc giữa các dây thần kinh – cơ.

- Cuộc nghiên cứu của chị?

- Cứ gọi là của chúng ta đi. Anh hãy nhớ là anh đã thật sự bị cột vào tôi (chị mỉm cười bí hiểm, và khéo léo chuyển câu chuyện sang một hướng khác). Còn bây giờ, thì hãy thoải mái thư giãn một chút. Để tôi đàn cho anh nghe vài bản nhạc của Bach.

Chị đã không giải quyết được những khó khăn của anh mà trái lại, còn tạo thêm một khó khăn mới.

oOo

Anh ra về sớm hơn thường lệ và đi thẳng vào bệnh viện. Anh dừng lại bên giường số bảy.

Bệnh nhân Walters là một thanh niên hai mươi hai tuổi, rõ ràng đang ở trong tình trạng nguy kịch: đôi môi khô nứt nẻ, đôi mắt dại đi, hơi thở ngắn, tất cả đã nói lên điều đó. Trong ánh sáng mờ của những ngọn đèn đêm, vẻ suy tư của Duncan tăng lên. Anh luồn tay dưới áo bệnh nhân và sờ vào bộ ngực đang thở hỏn hển với sự nhạy cảm âm thầm của xúc giác.

Anh vội quay lại và ra dấu gọi cô y tá trực:

- Cô làm ơn đem cho tôi phim phổi của anh ta.

Năm phút sau, cô y tá quay lại đưa phim. Một cô y tá khác và hai cô phụ việc đi kèm, chiếc bàn đầy dụng cụ lấy máu, máy hấp, ly có khắc nấc, tất cả cái đám dụng cụ thường lệ.

Duncan vẫn tắt ra lệnh:

- Tôi chỉ cần một cây kim chọc thoi, cô làm ơn đưa cho tôi.

Anh đang cúi mình trên bệnh nhân thì một tiếng mở cửa làm anh chột ngẩng đầu lên. Bác sĩ Overton đang đi rảo khám đêm như thường lệ.

- Thế này là nghĩa gì?

Mặc dù nhỏ, nhưng giọng anh ta đầy gay gắt.

Duncan đứng thẳng lại:

- Nếu anh chịu khó kiên nhẫn một chút thì sẽ rõ.

Overton đỏ mặt lên:

- Cậu có điên không? Cậu không được phép điều trị bệnh nhân này khi chưa có lệnh của tôi.

- Có nhất thiết phải chờ lệnh của anh mới được cứu sống anh ta không?

Một khoảng im lặng bất bình xảy ra ở các cô y tá. Người bệnh rời cặp mắt khỏi bộ mặt tái nhợt của Overton và nhìn về quả quyết và lạnh lùng trong đôi mắt Duncan. Anh ta yếu ớt định nắm lấy tay áo Duncan.

- Cứ làm đi, bác sĩ, anh hỗn hển nói, tôi van anh, hãy làm tất cả những gì anh có thể làm được cho tôi nhẹ bớt.

- Tôi báo trước cho cậu biết... (giọng Overton to lên) là cậu phải chịu trách nhiệm.

Duncan ném sang anh ta một cái nhìn thách thức. Anh mạnh dạn cầm cây kim. Anh cảm thấy hai thái dương đập mạnh khi đâm cây kim chọc dò vào ngực bệnh nhân. Sau một thoáng chờ đợi, gần như không chịu đựng nổi, dòng mủ đặc và vàng vọt ra từ ổ abscess trong màng phổi với một lực mạnh đến nỗi dòng mủ như sẽ không bao giờ có thể cạn.

Walters thở một hơi dài thoát nạn. Mặt Overton tái đi và trán hấn ta lấm tấm mồ hôi. Duncan bình thần lau cây kim trên miếng gạc và ra lệnh cho cô y tá:

- Cô mang anh ta sang phòng E nhé. Sau một đêm ngủ ngon, anh ta sẽ khỏe hẳn đấy.

- Tôi đã cảm thấy khỏe rồi! (Những giọt nước mắt sung sướng lăn trên má Walters) Bây giờ tôi đã có thể thở được rồi. Cầu trời ban phước lành cho bác sĩ!

oOo

Sáng hôm sau, trong khi đi thăm bệnh, Duncan nhận thấy bác sĩ Inglis nhìn anh với vẻ khác thường.

Khi họ chỉ còn một mình, vị khoa trưởng bối rối mời anh nghe ông nói. Sau khi đã nhiều lần hắng giọng, ông nhận xét:

- Hình như giữa anh và bác sĩ Overton không được hòa thuận cho lắm, phải không Stirling?
- Thưa thầy, đúng thế.

Nét mặt của vị khoa trưởng dịu xuống. Ông bật cười:

- Tôi cũng thế.

Rồi ông nghiêm lại và bảo thêm, với vẻ thận trọng cố hữu:

- Nhưng dẫu sao, Stirling thân mến ạ, tôi vẫn mong là anh đừng cãi lộn với đồng nghiệp của anh thì tốt hơn. Tôi không cần phải nói thì anh cũng hiểu là anh đang có nhiều thế lực chống đối. Và từ đó, hậu quả có thể gây phiền cho anh. Rất thật tình, tôi mong không có gì phiền phức xảy ra cho anh.

Nhưng, trong tương lai, tôi đòi hỏi anh nên tôn trọng ngôi thứ hơn một chút.

Sự bình phục của Walters tiến triển nhanh chóng. Khi Duncan ký giấy xuất viện cho anh thanh niên mang nặng lòng biết ơn ấy, anh không thể ngăn nổi ý tưởng là nếu anh đã tôn trọng các ngôi thứ hơn thì giờ này, anh sẽ phải ký giấy khai tử thay vì giấy xuất viện.

Vào một buổi chiều của tuần sau đó, Duncan sửa soạn ra về sau khi đã hoàn tất các công việc trong ngày thì nghe tiếng gõ cửa. Trước khi anh kịp nói câu “Mời vào” thì cửa đã mở và Margaret hiện ra trước mặt anh.

- Anh thấy chưa, rông đến nhà tôm đây này.
- Margaret! Anh nôn nao thốt lên, tôi không biết là cô đã về !
- Ba tôi phải trở về gấp vì có công chuyện. Vụ thành lập công ty điện lực mới đầy mà.

Anh chậm rãi nói:

- Cô thật là dễ thương khi đến thăm tôi!
- Ôi! (Cô ta cười nhẹ). Tôi đến nhắn một tin mới cho bác Inglis và luôn tiện ghé sang thăm anh.

Cô đưa mắt đánh giá anh trong chiếc áo blouse trắng.

Một làn sóng hạnh phúc bất chợt tràn ngập lòng Duncan. Anh đã nhớ cô ta biết bao! Anh đã mong chờ cô ta trở về với biết bao nôn nóng. Bây giờ, anh không còn phải bối rối tìm lời nữa. Anh không còn là anh chàng tàn tật khốn khổ, không có tương lai của ngày nào nữa. Hiện tại, anh biết là cao vọng của anh có thể mang anh lên tới đỉnh vinh quang.

- Margaret này, anh nói, tôi có chuyện muốn nói với cô.

Nghe giọng nói khác thường của anh. Margaret ngược nhìn anh, mắt tròn lên vì ngạc nhiên giả tạo:

- Gì thế? Miễn không phải là chuyện đòi tư của anh.

Anh bước xích lại một bước:

- Đây không phải là chuyện mới về đòi tư của tôi, nó đã có từ khá lâu rồi, Margaret ạ, từ lúc tôi hãy còn là một chú bé con cùng một nàng công chúa sống trong tháp ngà xa xôi.

Cô ta nhìn anh với nụ cười trên môi:

- Anh nói khéo thật! Thế ai là cô công chúa của anh?

- Cô không đoán ra ư, Margaret?

- Anh muốn nói là tôi sao?

Anh trả lời bằng cánh hoa rừng ép khô được rút ra từ ví mình.

- Cô không nhớ cành hoa này à? Cành hoa mà cô đã tặng tôi?

- Không.

- Lúc ấy ở gần bờ sông, một ngày tôi đi câu và gặp cô.

- À... đúng rồi! Thế ra anh đã giữ nó trong suốt ngần ấy năm?

Anh ra dấu thừa nhận. Margaret cảm thấy sự thận trọng khuyên cô nên dừng lại, nhưng tính hóm hĩnh của cô không thể ngăn cô tiếp tay thổi lên ngọn lửa tình yêu mà cô vừa cảm nhận ở anh.

- Tôi không thể nói hết cho anh nỗi hãnh diện của tôi.

Anh nắm lấy tay cô:

- Margaret, tôi đã chờ quá lâu cái phút tôi có quyền nói với cô điều ấy. Tôi yêu cô. Tôi hiểu là tôi sẽ thành công, và sẽ có thành công để dâng nó lên cô...

Anh trở nên gần như mù quáng, tiếp tục nói:

- Cô chịu nhận lời cầu hôn của tôi chứ? Khi tôi đã thành danh, khi tôi đã có một chỗ đứng trong xã hội, cho cả cô và tôi?

Margaret chịu đựng cái nhìn của anh lâu đến mức cô có thể chịu được. Rồi cô chột thờ dài và cúi mặt xuống:

- Đáng lý tôi không bao giờ nên để anh nói tiếp, cô nói thầm với vẻ bối rối giả tạo, thật ra tôi cũng rất có cảm tình với anh, và vì vậy, tôi rất thích nghe những lời anh nói với tôi.

- Thế tại sao cô lại định ngăn không cho tôi nói tiếp? Anh hỏi.

Margaret từ từ gỡ găng tay ra:

- Nhưng... thế anh không nhận ra là...

Cô giờ bàn tay ra, để lộ chiếc nhẫn đính hôn to mà cô đeo ở ngón đeo nhẫn.

- ...Tôi ngạc nhiên là anh đã không để ý đến nó. Nó quá to mà... và quá đẹp nữa!

Duncan sửng người. Cuối cùng anh mới có thể chậm chạp nói từng lời, khó khăn:

- Tôi dốt lắm về những chuyện này, Margaret ạ. (một khoảng thời gian dài im lặng) Đây là một cái nhẫn rất đẹp.

Anh lại im, cố gắng tìm lời:

- Thế anh ấy là ai thế ?

Nhưng anh cũng đoán ra câu trả lời, trước khi nghe cô kịp nói:

- Thì... đương nhiên là Euen, bác sĩ Overton ấy. Chúng tôi vẫn yêu nhau từ hồi nào đến giờ. Chính

vì vậy mà tôi đến đây gặp anh. Để anh chúc mừng tôi và chúc tôi được hạnh phúc.

Anh có không để lộ nỗi đắng cay ra giọng nói:

- Tôi hết lòng chúc cô thật nhiều hạnh phúc và luôn may mắn.

- Hẳn anh cũng công nhận rằng chúng tôi đã tạo được một cuộc hôn nhân hoàn thiện về mọi mặt, cô nói tiếp, chúng tôi giống nhau ở rất nhiều điểm. Và chức vụ mới của Euen ở viện Wallace sẽ giúp cho chúng tôi sống ở Edimbourg. Ba tôi đã hứa cho một căn nhà thật tuyệt. Anh biết đấy, mọi người đều nghĩ là chỉ trong một vài năm nữa, anh ấy sẽ có cơ hội để trở thành giám đốc.

- Hai người sắp làm đám cưới?

- Tháng tới. Anh phải tới dự đám cưới chúng tôi. Tôi mời tất cả những người đã từng theo đuổi tôi đấy. Sẽ thật tuyệt anh ạ!

Vẻ hờn hợt của cô xói vào lòng anh như một nhát dao và, trong một thoáng, anh chợt thấy lóe lên cái nhận thức về tính phù phiếm nhỏ mọn của cô. Nhưng nhận thức đó chỉ thoáng qua. Rồi ngay lập tức, nỗi đau buồn về tình yêu lại xâm chiếm lấy anh, và với giọng nói hoàn toàn thành thật, anh thốt lên:

- Nếu tôi có thể giúp được gì cho cô, bất cứ lúc nào, cô cứ việc bảo tôi, đừng e ngại gì cả.

Cô bóp nhẹ tay anh và định trả lời thì một tiếng còi xe vang lên bên ngoài.

- Euen đến đấy! Chúng tôi định đi chơi khúc côn cầu trước khi dùng trà.

Cô vui vẻ chìa tay cho Duncan và quay ra.

- Tạm biệt nhé! Thôi, anh khỏi mất công tiễn tôi ra cửa. Tôi phải đi vội đây, kéo trời tối đến nơi rồi. Duncan đứng bên cửa sổ, nhìn theo cho đến khi chiếc xe biến mất. Anh bực mình khi phải nhìn nụ cười đắc thắng của Overton, vẻ sở hữu bình thân của hắn khi giúp Margaret bước lên xe.

oOo

Tối hôm đó, anh có hẹn đưa Anna đi nghe buổi hòa nhạc của dàn nhạc thính phòng. Nhưng sau khi gặp Margaret, anh điện thoại cho bà Galt để nhắn với Anna là anh không đi được.

Tuy thế, khoảng mười giờ rưỡi, Anna bước vào phòng anh, không buồn gõ cửa. Chị quăng cái mũ xuống sàn và ngồi phịch xuống ghế. Rồi, không buồn để ý đến anh, chị vớ lấy tờ báo địa phương và chăm chú đọc.

Anh gượng hỏi:

- Buổi hòa nhạc hay chứ?

- Tôi cũng không đi nghe (giọng chị đầy hàm ý khác thường). Anh khỏi bắt mình phải giữ lịch sự với tôi. Cứ việc tự do nghiền ngẫm về nỗi bất hạnh của anh.

Anna giả tảng không để ý đến cái nhìn bực bội của Duncan và tiếp tục nói, không đổi giọng:

- Hãy nghe tiếng nói địa phương này, tiếng vang của dư luận quần chúng: “Bạn bè của cô Margaret Scott và bác sĩ Euen Overton sẽ vui mừng hay tin về lễ đính hôn của hai người, được bà Inglis, dì của cô Margaret, công bố chiều hôm qua. Cô Scott rất nổi danh trong câu lạc bộ của giới trẻ thanh lịch trong vùng, là con gái của Đại tá Scott, ở Stinchar Lodge”.

Chị ghê tởm vút tờ báo xuống sàn.

- Thật kinh tởm. Anh chưa bao giờ thật sự yêu cô ta! Anh đã yêu một lý tưởng. Anh đã đặt cô ta lên bệ thờ và lê dưới gối cô ta để tôn cô ta thành thần tượng. Ở đâu cũng thế, ở xứ tôi, mỗi anh con tiều phu đều xây mộng quanh cô tiều thư, con gái ông Schloss.

Anh nhìn thẳng chị, nhưng chị vẫn tiếp tục nói:

- Chẳng lẽ anh không thấy cô ta chỉ là một cô bé làm đóm, ích kỷ và hời hợt à? Làm sao anh lại có thể nghĩ rằng mình có thể hòa hợp với cô ta, chịu đựng được những đòi hỏi không ngừng, những ràng buộc xã giao xuẩn ngốc, những buổi tiếp tân nhàm chán của cô ta?

- Anna!

Duncan chồm lên, trắng bệch ra vì cơn giận điên người.

- Tôi biết, tôi biết (chị đẩy anh ra với vẻ bất cần). Nếu tôi đã không mở cánh tay anh thì ngay lúc này anh đã giết tôi. Còn tôi, nếu tôi không nghĩ đến một điều gì tốt đẹp trong anh, lần sau cái mớ tình cảm vụn vặt ấy thì ngay lúc này, tôi đã đứng dậy và không bao giờ thèm nhìn mặt anh nữa.

Anh chịu đựng cái nhìn của chị lâu hơn trước khi ngồi xuống ghế, bất lực.

- Đấy, như thế có phải tốt hơn không? - Chị tiếp tục nói, giọng lạc đi, tôi biết anh đang đau khổ. Tôi hiểu anh cảm thấy gì khi nghĩ đến việc cô ta đã chọn Overton (nụ cười ngạo mạn chậm chạp hiện lên môi chị). Anh đừng lo! Anh ta sẽ không hạnh phúc lắm đâu. Và cả cô ta cũng thế.

- Anna, cô im đi!

Anh đưa tay lên ôm đầu.

- Cô y tá Damson đã tự tử hồi tối.

- Sao?

Anh ngẩng đầu lên, ngạc nhiên. Rồi ý nghĩa của tin này ập lên anh như một cú đấm.

Anna gật đầu:

- Phải! Một mớ bong bóng. Anh có thể nào tưởng tượng nổi một cô y tá đầy kinh nghiệm lại chọn một bệnh viện để nuốt năm chục viên thuốc ngủ không? Chúng tôi đã phải rửa ruột cho cô ta như xả một cái máy bơm. Cô ta đã được gói ghém lại sạch sẽ và gửi trả về gia đình ở Perth.

Duncan vẫn nhìn chị.

- Sau chuyện này, đương nhiên phòng cô ấy rồi tung lên. Nhưng tôi cũng đã tìm được cái này, tôi nghĩ giữ chúng lại sẽ có lợi cho chúng ta.

Chị ném tập thư cột trong sợi dây lên gối Duncan. Anh chậm rãi mở ra. Tất cả bức thư đều do Overton viết, chỉ cần vài phút cũng đủ hiểu nội dung của chúng.

- Đúng thế đấy, chị nhận xét khi anh ngẩng đầu lên nhìn chị. Anh bạn quý, rất quý của anh đang đứng trên miệng vực. Thật là thích thú khi thấy anh ta rơi xuống đấy.

- Không!

- Tại sao không? Dầu sao, anh ta cũng không oan gì mà, sau khi đã thêu dệt tất cả những lời gièm pha dối trá mà anh ta gieo rắc quanh chúng ta. Anh ta, con người được coi là tấm gương đạo đức ấy, đã để các cô y tá yêu mình đến mức phải tự tử!

Anh nghiêm trang lắc đầu:

- Tôi không thể làm được, Anna ạ! Không bao giờ! Điều đó sẽ làm Margaret quá đau khổ. Tôi sẽ đấu tranh với anh ta, nhưng không phải bằng cách ấy.

Anna chăm chú quan sát Duncan, mắt hơi nheo lại và khéo léo đổi chiến thuật.

- Được rồi, anh có thể có lý. Tôi ưng anh đập nát hần ta nhưng tôi cũng sẵn sàng tin là có những cách khác để làm điều ấy. Khi nào thì anh hết thời gian tập sự ở Victoria?

- Đầu tháng 10, nếu tôi không bị tổng ra cửa trước đó.

- Tuyệt! Anh hãy đi nghỉ mát vào ngày 15 tháng 10. Một chút gió mát sẽ đuổi mọi tình vụn đó ra khỏi tâm trí anh, anh bạn ạ. Và chỉ trong bốn tuần là anh sẽ hoàn toàn lành bệnh, tôi đoán chắc như thế, và khi ấy...

- Khi ấy thì sao?

- Khi ấy tôi sẽ sẵn sàng trao công việc cho anh.

- Sẵn sàng cho tôi?

- Hội đồng đề nghị tôi ở lại Edimbourg, tất nhiên điều này chưa được chính thức công bố, nhưng đã gần như chắc chắn. Tôi sẽ lãnh trách nhiệm về một trong những bệnh viện chính và tôi sẽ hưởng tất cả những thuận lợi liên quan đến viện Wallace. Đương nhiên, chị nói tiếp, giọng đầy tự tin, tôi có quyền chọn một đồng nghiệp để giúp tôi trong cuộc khảo cứu cơ thể bệnh lý.

Mặt Duncan căng ra:

- Cơ thể bệnh lý! Nhà xác! Trời đất! Nhưng chị biết là tôi căm ghét việc ấy?

- Đừng có khùng! Tôi rất có ảnh hưởng đối với hội đồng. Có thể tôi cũng đòi cho anh một ghế trưởng khoa cơ thể bệnh lý. Hãy nghĩ lại đi, ghế trưởng khoa ở vào cỡ tuổi của anh. Và hãy thử tưởng tượng xem Overton sẽ nghĩ gì khi điều ấy xảy ra.

- Quý tha ma bắt chị! Tại sao chị cứ luôn khơi dậy những ý nghĩ xấu xa nhất của tôi?

- Bởi vì phần lớn anh là sở hữu của tôi (chị nhẹ mỉm cười). Duncan rất quý mến ạ, bây giờ, hơn lúc nào hết.

- Chị là người phụ nữ ích kỷ nhất, khùng khiếp nhất mà tôi từng gặp.

Anna che một cái ngáp và giơ tay nhìn đồng hồ:

- Đúng, khi nào liên quan đến khoa học, thì tôi là như thế. Và cả hai chúng ta sẽ đi dưới lá cờ đó (chị ném cho anh cái nhìn lạnh lùng). Thôi hãy ngủ ngon nhé, anh chàng tiểu phu trẻ tuổi, những ảo ảnh của anh về tình yêu đã chết rồi.

Khi đi ra cửa, Anna cúi xuống nhặt tập thư. Khi đã về đến phòng, chị cẩn thận xếp lại chúng và cất kỹ vào học bàn với một nụ cười bí hiểm trên môi.

oOo

Nôn nóng nhưng lại e dè, Duncan cuối cùng cũng đã tới tuần chót của thời gian tập sự ở bệnh viện Victoria.

Khí lạnh đã tràn tới với những đám tuyết rơi dày đặc, những luồng gió rét căm căm làm cứng cả mặt đất. Một buổi chiều, đúng lúc anh về sau khi đi dạo lần chót trong các trại, thì chuông điện thoại vang lên trong phòng anh. Tưởng đó là cô y tá trưởng, anh dừng dừng nhắc ông nghe lên.

Nhưng không phải giọng cô y tá trưởng. Giọng nói, dù từ xa đến, vẫn rất rõ. Anh giật mình khi nhận ra đó là giọng Jeanne Murdoch:

- Cha em bị bệnh.

- Ông bị sao thế ?

- Viêm phế quản. Ở đây tuyết rơi rất nhiều. Suốt ba đêm, ông bị gọi đến Strath, ông vẫn cứ đi mặc dù đang bị cảm lạnh. Ông không chịu nằm nghỉ nhưng bây giờ, đành phải chịu vậy.

- Thế còn bệnh nhân?

- Đó chính là điều làm em lo lắng. Lúc này bệnh nhân rất đông.

Chỉ trong chớp nhoáng, anh đã có thể nhận ra tình trạng hiện tại ở khu làng hẻo lánh đó: bác sĩ thì ốm, làng mạc thì phủ đầy tuyết, bệnh nhân thì ở rải rác từng nơi.

- Cô cần phải có người thay thế ?

- Vâng, ngay lập tức. Anh có quen ai không?

Cô ngáp ngừng, rồi nói nhanh:

- Ôi! Duncan! Anh không thể đến một vài tuần ư?

Anh đã quyết định rồi. Thật ra nếu không có cuộc cãi vã giữa anh và bác sĩ Murdoch thì anh đã tự đề nghị trước khi cô kịp hỏi. Anh nhanh chóng suy nghĩ. Trong trường hợp như thế này thì chắc ông khoa trưởng cũng cho phép anh nghỉ trong những ngày cuối ở bệnh viện Victoria. Anh hỏi Jeanne:

- Chuyến xe ca cuối cùng khởi hành lúc mấy giờ?

- Chín giờ, ở Old Square.

- Tôi vừa kịp đủ giờ. Đợi tôi ở nhà khoảng 10 giờ.

Anh đặt máy xuống rồi gọi cho bác sĩ Inglis. Vài lời giải thích rõ ràng và sốt sắng đã khiến ông cho phép anh nghỉ. Anh không kịp soạn vali, chỉ kịp mang theo áo choàng và khăn quàng cổ, chụp cái mũ xuống tận mắt, anh chạy vội ra. Anh chạy dọc theo những khoảng đường vắng tanh và đến kịp lúc xe vừa chuyển bánh.

Bình thường thì xe đầy nghẹt người, nhưng tối nay, ngoài anh ra, chỉ còn có hai hành khách. Một thanh niên khoảng 25 tuổi, vẻ thanh lịch, với khuôn mặt đẹp kiêu kỳ, đang chăm chú đọc truyện. Duncan giật nảy mình khi nhận ra người khách thứ hai ngồi ngay cạnh anh. Mặc dù đã không gặp lại ông ta từ sáu năm nay, nhưng anh không thể lầm vào đâu được cái dáng phục phịch ấy, cái khuôn mặt có chiếc hàm to bè, cặp mắt nhỏ láu cá với những nếp nhăn hằn sâu, mái tóc thưa sắp xếp cẩn thận trên đầu ấy. Đây chính là Joe Overton “người lương thiện”.

Lão già tỏ ra là đã không quên Duncan:

- Anh đây à? Lão ta làu bàu. Anh làm gì ở đây vào đêm hôm thế này?

- Còn ông? Duncan hỏi lại.

- Tôi ấy à? Tôi đi thăm con trai. Tôi đã chẳng đi cái xe thổ tả này nếu xe tôi không bị hỏng. Tuột ốc. Tôi mà bắt được thằng tài xế chết tiệt của tôi, tôi cứ là vặn cổ nó ngay.

Lão ta lôi trong túi ra điều xì gà, cắn mẩu đầu và sửa soạn đốt nó:

- Anh đi còn xa không?

- Tới Strath Linton, Duncan trả lời.

- À thế! Lão ta trả lời với một thoáng chú ý. Một thung lũng tuyệt thú! Chính tôi, tôi đã đi khá nhiều trong thung lũng ấy. Ở đây tôi có một công trình lớn nhất đời tôi đây: một đập ngăn nước, tuốc-bin, máy phát điện, vâng, tôi sẽ hoàn thành tất cả những cái đó và sẽ sử dụng trên một vạn nhân công. Tất cả những người quen của anh trong Hội đồng tỉnh Levenford đều đứng chung với tôi. Khi nào chúng tôi xong, chúng tôi sẽ cung cấp điện cho hết phân nửa các xã bao quanh thung lũng. Chúng tôi gần như độc quyền khai thác, ấy là chưa kể đến cái nhà máy đúc nhôm mà chúng tôi sẽ cung cấp điện luôn, một công hai việc.

Duncan ngồi im. Ngoài những điều mà Jeanne đã kể anh nghe, báo chí địa phương cũng đã bình luận rất nhiều về chương trình này. Một cuộc tranh luận dữ dội đã bùng lên liên quan đến kế hoạch này, vì tuy nó có đem lại lợi ích thật sự, nhưng sẽ hủy diệt vẻ đẹp của một thắng cảnh nổi tiếng đến hàng dặm xa bao quanh.

- Anh thấy cái tên con ông cháu cha ngồi đằng kia chứ? (Joe “người lương thiện” chỉ về phía người bạn đồng hành của họ, vẫn đắm mình xem truyện) Alex Aigle đây, con trai ngài John Aigle. Trời đất! Anh không thể tưởng tượng được cái gia đình quý quái ấy đã gây phiền hà cho chúng tôi đến

chừng nào? Đã làm hết bao nhiêu điều để phá hoại cái dự tính của chúng tôi nhằm cứu vãn cái phong cảnh cổ lỗ của họ! Nhưng rút cuộc tôi đã hạ họ.

Lão ta xoa tay khoái trá, rồi hướng đôi mắt xảo quyết về Duncan, lão hỏi:

- Này, hãy tha lỗi cho tôi nếu tôi tò mò, có chuyện gì mang anh tới thung lũng Linton vậy?

- Tôi đến để thay thế tạm cho bác sĩ Murdoch.

- Murdoch! Kẻ đang tiếp chuyện Duncan ồn ào kêu lên, cái lão già rệu rã ấy à?

Duncan lạnh lùng hỏi:

- Ông biết bác sĩ Murdoch à?

- Quá biết, lão ta lâu bầu, tôi đã nhờ lão xem giúp một vài trường hợp bảo hiểm xã hội. Một vài công nhân xuẩn ngốc của tôi mắc bệnh viêm ruột. Ấy thế là tất cả bọn chúng vội đòi tiền bồi thường. Và thay vì giúp tôi, cái lão quý ấy lại về hứa với chúng, kết tội căng-tin và dọa đem tôi ra tòa nếu tôi không chịu trả tiền bồi thường.

- Thế đương nhiên là ông đã sai? Duncan nhỏ nhẹ hỏi.

- Đúng hay sai, tôi cũng sẽ không bao giờ nhanh chóng bỏ quên lão đâu. Khi nào gặp lão, anh bảo lão là Joe Overton nhấn với lão điều ấy. Tôi rất vui khi hay tin lão đau ốm, đã đến lúc lão ngủm cho rồi. Người ta cần một bác sĩ hiện đại hơn ở Strath Linton và biết đâu lại chẳng chính tôi đem bác sĩ ấy lại?

- Ông sẽ phí thì giờ đấy, Duncan lạnh lùng bảo, mọi người ở Strath đều mê bác sĩ Murdoch.

Quay đầu đi, anh lấy quyển sách y khoa ra và bắt đầu đọc. Có một lúc, anh dường như bắt gặp một nụ cười mỉm đồng tình trên mặt Alex Aigle.

Mặc dù cố gắng tập trung vào quyển sách nhưng Duncan cũng thấy khoan khoái khi tới chặng chót của cuộc hành trình giá buốt của mình. Anh đi qua khu làng trắng như bông. Tuyết lạo xạo dưới chân và cái lạnh làm đông lại hơi thở của anh. Một cảm giác phấn khởi kỳ lạ tràn ngập trong lòng, anh có cảm tưởng mình như một cậu học trò được về thăm nhà.

Đến cuối đường, ánh sáng lấp lánh từ nhà bác sĩ Murdoch tỏa ra. Anh bước lên những bậc đá và nhấc chiếc búa gõ cửa nặng nề lên nhưng, trước khi anh kịp buông nó rơi xuống thì cánh cửa đã mở toang, bóng dáng Jeanne hiện ra trong ánh đèn ấm áp của phòng ngoài.

- Mời anh vào, cô vội thốt lên, Ôi! Em thật mừng được gặp anh! Anh thật tốt khi nhận đến đây.

Cô giúp anh cởi áo choàng ra, mắt long lanh vì vui sướng.

- Tay anh sao rồi? Cô nhỏ giọng nói. Tuyệt lắm phải không?

Cô không nói nhiều về nó. Nhưng niềm hạnh phúc hiện lên trong giọng cô làm anh hết sức cảm động:

- Chưa tuyệt bằng cuộc tiếp đón của em đâu, Jeanne ạ.

Anh vẫn đứng đấy nhìn cô, không vội rời bỏ cái cảm giác ấm lòng mà sự hiện diện thân thương của

cô đã đem lại cho anh.

- Bệnh nhân của chúng ta đâu? Cuối cùng anh hỏi.

- Ở trên lầu, trong phòng ông. Ông đang cúi kính kính khùng, chứng tỏ là ông không bệnh nặng lắm đâu.

- Dẫn sao, hãy để anh lên thăm ông ngay.

Anh mỉm cười với cô rồi từ từ lên cầu thang. Ông bác sĩ già đang ngồi trong chiếc ghế bành to, lưng dựa vào chông gối phủ chăn, chai nước nóng ủ dưới chân. Má và trán ông đỏ au. Tuy vậy, mặc dù mắt long lanh vì sốt và kèm nhèm vì cảm, tia nhìn của ông vẫn soi vào Duncan với vẻ rắn rỏi không lay chuyển.

- Ra thế đấy, ông rít lên, chính con người vĩ đại cuối cùng đã đến, từ những phòng thí nghiệm và những áo blouse sáng bóng của người.

Duncan cố gắng giữ vẻ bình thản:

- Đáng lý bác phải nằm nghỉ ở giường, anh vẫn tắt nói, bác sốt ít nhất cũng bốn mươi độ và người bác tím tái cả đấy.

- Tím tái. Bác sĩ Murdoch nhại lại. Chắc đấy lại là một trong những từ y khoa của anh. Cầu trời phù hộ cho tôi! Chỉ cần nghe nó thôi, tôi cũng đủ khỏi bệnh rồi!

- Cháu xin bác, đừng có bứt rứt như thế. Bác làm bệnh nặng thêm đấy.

- Có thể thế, bác sĩ Murdoch áp ứng, nhưng cảm ơn bác sĩ, tôi có thể tự mình khỏi bệnh, không cần đến mớ kiến thức khoa học rồi beng của ngài. Tôi... tôi đâu có mời bác sĩ đến, tại con bé Jeanne nó đòi thế đấy chứ. Và nếu anh mà cả gan cho tôi uống vài giọt cái thứ thuốc mới bào chế quý quái của anh, thì tôi, tôi vẫn còn đủ sức để đập vỡ đầu anh ra đấy!

Ông ngừng lại, rồi nói thêm, giọng đầy châm biếm:

- À, suýt nữa tôi quên, cô bạn quý của anh ra sao rồi?

Duncan nghiêng răng:

- Chị ấy vẫn khỏe.

Bác sĩ Murdoch bùng nổ:

- Anh thật đã làm tôi thất vọng tột cùng, đồ nhóc con trơ tráo. Đáng lý, anh phải tự cảm thấy xấu hổ mới phải!

- Còn bác cũng thế, lão điên cứng đầu!

Nhưng Duncan cũng nhanh chóng nhận thấy là cuộc cãi vã này chỉ làm bệnh nhân xúc động mạnh, và anh ghìm lại cơn bực tức của mình.

- Bác cho cháu danh sách bệnh nhân cần phải khám vào ngày mai. Anh đơn giản hỏi.

Bác sĩ Murdoch làu bàu:

- Bảo Jeanne đưa cho.

- Cảm ơn bác.

Duncan quay lưng đi ra.

- Có một thiếu phụ bị bệnh ở Blain Dhu, bác sĩ Murdoch nói. Vợ của Mac Kebre, người gác rừng ấy. Cô ta sắp chết, tội nghiệp, cô ta bị sung phổi hai bên. Kêu gọi một bác sĩ rờm đi thăm bệnh cô ta vào một đêm như thế này hẳn là một đòi hỏi quá đáng (ông tránh không nhìn ánh mắt của Duncan).

Nhưng một con người, theo đúng nghĩa của nó, thì sẽ chịu đi.

- Blain Dhu ở đâu?

- Một góc hẻo lánh cách đây 15 cây số, trên núi, Hamish biết nhà.

Bác sĩ Murdoch ngưng nói và từ từ ngẩng nhìn:

- Anh định đi đấy à?

Duncan chỉ nhìn lại ông.

- Vậy thì phải nhớ là anh không thể giúp gì cho cô ấy đâu, bác sĩ Murdoch cau có bảo anh, nhưng sự hiện diện của anh ít ra cũng làm vừa lòng người chồng. Đừng có thí nghiệm những kiểu chữa trị độc đáo của anh lên một người phụ nữ sắp chết đấy, nếu không Mac Kebre sẽ đập bẻ đầu anh ra ngay.

- Cháu sẽ thử dùng bất cứ cách xử lý nào cháu thấy là hợp lý, Duncan đáp qua vai mình, quý tha ma bắt Mac Kebre và bác!

Anh đóng sầm cửa lại.

Xuống tới nhà dưới, anh bước vào phòng thuốc nhỏ - một vài kệ gỗ và lọ thuốc - gần như thảm hại trong sự trống rỗng của nó. Anh cầm lấy cái túi của bác sĩ Murdoch, một túi xách da đen cũ sòn bạc màu vì sương gió. Anh mở nó ra và thấy, sắp xếp cẩn thận và tỉ mỉ, những thuốc giảm dị nhất, và cũng an toàn nhất cho mọi tình huống, một ống tiêm dưới da, Strychnine, Morphine, một cặp kim cũ kỹ, dây chỉ khâu, kim khâu. Nói tóm lại, một tập hợp vũ khí cỡ nhỏ sơ khai đến mức chúng như được dùng bởi chính ông tổ Hippocrate vào thời của ông.

Lòng hồi hộp kỳ lạ, Duncan mang túi thuốc ra xe và ngồi xuống cạnh Hamish. Xe lăn bánh. Tuyết lại rơi dày thêm. Ở những chỗ đã được quét, tuyết chất thành ụ rải bên đường. Nhưng khi họ ra khỏi đường cái để rẽ sang đường mòn vòng quanh đồi thì chiếc xe bắt đầu lội trong bùn.

Chung quanh họ, những cảnh thông phủ tuyết trắng như vải hiện đứng vươn lên như những xác ma. Mỗi lúc họ càng lên cao, khi quẹo quanh, những cơn gió bắc tạt vào họ, át đi tiếng rên xiết của tấm cản chắn và tiếng lạo xạo của bánh xe lăn trên tuyết.

Phải mất hơn một giờ Hamish mới lái xe tới trước một căn nhà nhỏ nghèo nàn. Có lẽ người ta đang đợi họ, vì cánh cửa đã mở ngang khi xe dừng.

oOo

Sau khi đã nhìn màu trắng quay cuồng của tuyết rơi sáng bởi đèn pha của xe trên đường đi, thì phần trong căn nhà nhỏ như tối sầm hẳn lại. Mắt bị chói, phải một lúc sau, Duncan mới nhận ra dáng người gác rừng. Đó là một người đàn ông trạc ba mươi, mặt hốc hác vì lo lắng. Cạnh lò sưởi là một bà cụ - có lẽ là người hàng xóm - nhìn Duncan bước vào, bên cạnh bà cụ là hai đứa bé lặng im. Mắt của bốn người chăm chú nhìn anh với vẻ chú tâm thâm kín và vẻ nghi ngờ được ghim lại.

- Bác sĩ Murdoch bị bệnh, Duncan nói, tôi là bác sĩ Stirling.

- Tội nghiệp Annie.

Người đàn ông buông mình ngồi phịch xuống ghế và gục đầu vào hai bàn tay. Hai đứa bé òa khóc lên khi thấy cha chúng bị thất vọng. Bà cụ kéo chúng lại gần, cố gắng dỗ chúng, vẻ bi quan:

- Thôi đừng khóc nữa, các cháu mồ côi rồi.

Duncan cố hết sức cưỡng lại cảm giác nặng nề mà cuộc đón tiếp đen tối này tạo cho anh. Ở một góc xa trong phòng, anh nghe vọng lại tiếng thở nặng nhọc. Anh đặt túi thuốc của bác sĩ Murdoch lên bàn và bước lại góc người bệnh nằm.

Chỉ thoáng nhìn, Duncan cũng nhận ra tình trạng nguy kịch của người thiếu phụ. Ở đây chẳng cần đến tất cả cái đám thiết bị khoa học của những công trình khảo sát mới nhất của anh.

Người bệnh, còn trẻ và xinh xắn, mặc dù bị tàn phá bởi những cơn sốt, chắc chắn bị viêm phổi cả hai bên. Rõ ràng là chị ta sắp chết.

Một nỗi xúc động sâu xa trở lên trong lòng anh. Bản năng đấu tranh, không thể cưỡng lại trở dậy trong anh. Anh phải đấu tranh, cùng lúc với ước muốn trị bệnh, lòng anh tràn ngập cảm giác đầy quyền lực và vững tin vào sức mình. Người phụ nữ này đang có nguy cơ tử vong, nhưng hiện chị đang còn sống. Và anh sẽ không để cho chị ta chết. Anh không thể để chị ta chết.

Anh cởi áo choàng, áo veste và xắn tay áo sơ-mi lên. Anh gọi bà cụ ngồi bên lò sưởi:

- Tôi cần tuyết, anh bảo bà cụ, ít nhất cũng hai, ba xô.

Anh quay lại bàn và mở túi ra. Hiện rõ trước mắt anh chương trình cuộc chiến đấu: đầu tiên là chống lại cơn sốt, sau đó cố nâng đỡ cái sức tàn của chị cho đến khi mồ hôi vã ra.

Anh đặt bệnh nhân nằm thoải mái, chỉ còn giữ lại trên người chị một tấm chăn đắp. Không có sẵn đá nhưng thiên nhiên đã trang bị cho anh một vũ khí tương tự, nếu không muốn nói là tốt hơn. Sau khi tuyết được mang đến, anh lấy từng vốc chà lên cơ thể còn trẻ nóng bỏng và khô đét ấy.

Rồi anh lại lấy nhiệt độ. Cơn sốt đã hoàn toàn hạ. Anh cẩn thận sửa soạn một liều thật nhỏ Strychnine và dùng ống tiêm dưới da, tiêm cho người thiếu phụ.

Một giờ trôi qua. Hai đứa trẻ đã lăn ra ngủ trên chiếc ghế dài cũ bên cạnh lò sưởi. Bà cụ già đã thôi không than vãn và tia mắt bà chăm chăm nhìn Duncan không còn nghi ngại và chê bai nữa. Bây giờ,

người ta có thể đọc ở đây về chú ý và kính nể đang tăng dần lên. Mac Kebre cũng vậy, có vẻ nhận thức rõ những cố gắng mà Duncan đang bỏ ra.

- Bác sĩ, anh ta thì thậm chí nói, anh có nghĩ là cô ấy có hy vọng qua khỏi không?

- Im nào, John Mac Kebre! Bà cụ cắt ngang. Để bác sĩ làm việc.

Chẳng mấy chốc đã ba giờ sáng. Ngồi bên giường, tóc tai bù xù, cổ áo banh ra, Duncan, tay nắm chặt mạch cổ tay bệnh nhân, cảm thấy choáng váng. Suốt hai giờ qua, anh đã tiêm Strychnine. Anh có cảm tưởng như mình đã lăn xả vào cuộc chiến đấu từ hàng chục giờ đồng hồ. Nhiệt độ bệnh nhân vẫn ổn định, nhịp thở không yếu đi, nhưng mạch đập mỗi lúc một yếu. Dưới những ngón tay đè chặt của anh, nhịp mạch mất đi, rồi yếu ớt xuất hiện, và ngừng hẳn...

- Than ôi! Bà cụ buồn bã nói thầm bên cạnh anh. Bác sĩ đã cố hết sức rồi, bác sĩ ạ. Nhưng chị ấy đã không qua khỏi.

Trong sự phản kháng với những lời khẳng định ấy, Duncan cảm nhận một sáng kiến tuyệt vọng. Anh nhanh nhẹn quay lại, lấy chai ê-te, rút đầy một ống, và tiêm nó vào ngực trái người thiếu phụ đang hôn mê. Rồi, với đôi bàn tay, cố hết sức mình, anh bắt đầu xoa bóp trái tim kiệt sức. Dưới những ngón tay của mình anh chợt cảm nhận một nhịp đập chậm chạp, nảy bật. Quả tim đập một lần, ngập ngừng, thử một cái đập thứ hai, rồi cái thứ ba, và từ từ tiếp tục nhịp đập yếu ớt.

Duncan e những ngón tay tê cóng của mình sẽ bị bể vụn, nhưng anh không dám đổi tư thế. Anh hiểu rằng mỗi giây trôi qua sẽ giúp anh có đủ thì giờ, chỉ cần duy trì được nhịp đập của của trái tim chị ta cho đến khi hạ cơn, cho đến khi mồ hôi vã ra.

Từ cơn ngất xỉu khủng khiếp vừa qua, chị ta đã nằm bất động. Nhưng bây giờ, thỉnh thoảng chị tựa đầu trên gối với một tiếng rên yếu ớt. Một hy vọng cố gắng nảy sinh trong anh. Rồi anh thấy một giọt mồ hôi xuất hiện trên trán người thiếu phụ. Một giọt duy nhất. Như bị thôi miên, anh nhìn nó từ từ lăn trên má chị. Rồi nhanh chóng, nó được tiếp nối bởi một giọt nữa, rồi một giọt nữa. Và cứ thế, chị một lát sau, người chị ướt đẫm mồ hôi. Cơn sốt đã hạ, mồ hôi đã vã ra, chị đã được cứu sống.

Khi Duncan đứng dậy, những tia sáng đầu tiên của rạng đông đã xuyên qua cửa sổ. Mặc dù mệt mỏi, anh vẫn cảm thấy lòng tràn ngập một niềm hoan kỳ lạ. Anh chậm rãi lau mặt và tay, mặc áo veste vào. Chỉ mãi đến lúc này, anh mới giật mình, chợt để ý đến sự hiện diện của Mac Kebre.

Người gác rừng nhìn anh. Anh ta bắt đầu nói:

- Bác sĩ...

Nhưng giọng anh ta bỗng nghẹn lại. Không một lời ca tụng nào, một lời cảm ơn nào có thể sánh được tiếng nấc lên đang được ghìm lại trong cổ họng người đàn ông.

- Thôi nào, thôi nào, anh cả! Đừng làm phiền bác sĩ chứ. Bà cụ xen vào, vừa khơi ngọn lửa.

- Mời bác sĩ lại đây, và ăn hộ tôi món xúp đậu này. Tôi có nấu một ít cho bữa ăn của lũ trẻ và bác sĩ sẽ là người được hưởng đĩa đầu tiên. Không một người đàn ông nào trên trái đất này đáng được

hương hơn bác sĩ sau một buổi tối vất vả như thế.

Duncan nuốt món xúp ngon tuyệt vời được làm béo thêm bởi sữa kem. Anh có cảm giác là trước đây, trong đời anh chưa bao giờ được nếm một món ăn ngon đến thế. Mac Kebre cùng ăn với anh và Hamish, bước ra khỏi nhà kho mà tối qua anh ta đã ngủ, cũng ngồi xuống ăn cạnh họ. Những đứa trẻ cũng lần lượt thức dậy và sợ sệt bước đến bên giường mẹ chúng. Rồi chúng cũng ngồi vào bàn. Khi họ lên đường thì tuyết đã ngừng rơi và mặt trời đã làm ửng hồng nền trời. Lần này, Hamish tỏ ra huyền thuyên khác thường. Rõ là những định kiến của anh ta về Duncan đã tan đi trong đêm qua và anh ta thân mật trò chuyện cho đến khi họ về tới làng.

- Tôi biết rõ một người sẽ vui hết sức về việc anh đã làm, anh ta tuyên bố, chính bác sĩ Murdoch ấy, ông đã đỡ Annie sinh và khi thấy chị ấy sắp chết ông đã thật khổ sở.

Duncan nhẹ bước vào nhà và rón rén leo lên cầu thang. Nhưng dù anh cẩn thận đến mấy, bác sĩ Murdoch cũng nghe thấy và ông gọi anh với giọng gay gắt. Anh đứng lại, rồi quyết định bước vào phòng người thầy thuốc già.

- Thế nào? Bác sĩ Murdoch hỏi với giọng khác thường. Anh đã giúp người đàn bà đáng thương ấy qua đời rồi chứ?

Duncan phác một cử chỉ mệt mỏi:

- Bây giờ chị ấy đã khá hơn rồi. Chị ấy đã hạ con vào lúc bốn giờ sáng. Quý tha ma bắt bác đi, chị ấy sẽ khỏe trước bác đấy.

- Anh không nói đùa đấy chứ?

- Không một tý nào, Duncan đáp lời, giọng mệt mỏi.

Nét mặt vị bác sĩ già vẫn không đổi. Nhỏ giọng, ông lầm bầm:

- Thôi anh đi nằm đi và hãy nghỉ khoảng hai giờ. Anh sẽ có một ngày vất vả đấy. Giờ khám bệnh bắt đầu từ lúc chín giờ.

Không có từ nào trong những lời ấy gây sự chú ý đặc biệt. Tuy vậy, cái vẻ mà bác sĩ Murdoch thốt lên đã tạo cho Duncan một sự hài lòng bất ngờ.

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Chương 4

Chẳng bao lâu khắp cộng đồng đã hay tin về sự thành công của Duncan trong việc trị lành bệnh cho Annie. Không có hoan hô, chỉ có sự lễ phép chấp nhận người bác sĩ từ xa đến, với lòng ngưỡng mộ

thành kính, và chứa chan hy vọng nơi anh những đức tính và tài năng tốt đẹp.

Những ngày dài âm đạm đầy tuyết mà có lúc Duncan phải đi bộ hàng bốn mươi cây số để khám bệnh đã trôi qua. Anh trở về nhà phấn khởi và đói ngấu. Lúc nào cũng vậy, ngay khi anh vừa bước vào cửa, bữa cơm đã sẵn sàng cho anh, thịnh soạn và ngon lành. Duncan ngạc nhiên về việc Jeanne điều khiển việc bếp núc hoàn hảo và bình thản như thế.

Một hôm, hai tuần sau khi đến Strath Linton, anh bảo Jeanne:

- Jeanne ạ, người đàn ông nào lấy được em là đã lấy sự toàn bích hiện thân làm đàn bà đấy.

Cô quay đi để anh không nhìn được vẻ mặt mình và giọng lạc đi một cách khác thường, cô nói:

- Anh thật sự nghĩ vậy à?

- Còn thế nào nữa! (Giọng anh hơi đùa) Và khi nào ba em có về hưu, điều đó hẳn cũng sắp xảy ra, thì ông sẽ gả em với một món hồi môn rộng rãi.

Cô quay phắt lại anh, vẻ mặt bối rối và căng thẳng:

- Anh đừng nói thế, nó không giống với anh thường ngày chút nào!

- Ủa, Jeanne...

- Làm sao anh có thể lạc quan về tương lai của em đến thế? Hơn nữa, anh không hiểu hoàn cảnh gia đình em. Ba em đơn giản không thể về hưu. Ông không thể tự cho phép mình làm điều đó. Nhà em không giàu, nhà em chẳng có gì cả, ngoài cái nhà này và những đồ đạc chứa trong đó. Ba em đã săn sóc bệnh nhân không phải để thu lợi; (niềm kiêu hãnh đã trùn lên nỗi âu lo của cô) trong những năm sau này, nhà em còn thiếu nợ tiền thuốc rất nhiều. Vì vậy, khi anh nói một cách ngốc nghếch như thế về đám cưới của em...

Cô ngừng bật, nước mắt lưng tròng.

Mặc dù không thật hiểu là anh đã làm gì để cô méch lòng, nhưng Duncan cũng nhận thấy rõ là chính anh đã làm cho cô bị tổn thương và phiền muộn. Anh nói với cô, giọng hồi lỗi:

- Anh rất tiếc, Jeanne ạ. Anh chỉ định pha trò thôi.

- Không, chính em mới thật ngu ngốc nên mới xúc động vì những chuyện không đáng gì đấy. (Cô lùi ra và cố giữ cho giọng bình tĩnh trở lại) À! suýt nữa em quên, người ta mới gọi điện thoại cho anh ngay trước bữa trưa. Có người bị thương nhẹ ở nhà máy thủy điện Loch Linton. Ông Overton đã hỏi là anh có thể ghé qua đây chiều nay không.

- Overton ấy à? Anh nhắc lại như một tiếng vọng... nhà máy thủy điện!

- Vâng! Nếu có khi nào người ta có thể moi ra tiền ở vùng này thì chính ông ta sẽ là người bỏ chúng vào túi với sự bóc lột nhân công và cái đám vật liệu phế thải của ông ta.

Sau bữa ăn trưa, khi lên xe đi Loch Linton, Duncan có vẻ tư lự. Con đường ngoằn ngoèo dọc theo ngọn đồi đến tận cao nguyên bao quanh bởi những ngọn núi. Cuối cùng, anh đã tới đầu bên kia của thung lũng. Ở đó người ta đã tạo ra một quang cảnh khác lạ.

Những cái hồ nhỏ duyên dáng mà ngày xưa Duncan thường đến ngắm nhìn đã biến mất. Nó bị thay thế bởi một công trình phá hoại tạo ra do bàn tay con người. Những dãy lều âm đạm nằm dọc theo bờ hồ. Phần lớn cây cối bị đốn ngã thô bạo. Xung quanh có những ụ đất lớn mọc lên. Cạnh bãi đủ loại: vỏ hộp rỗng, vỏ chai vỡ ngổn ngang trên mặt đất. Một bên là ống khói đang phun khói và tàn lửa. Một bên là những cái máy trộn bê tông khổng lồ đang nghiền những vật liệu tạo nền móng cho nhà máy đúc nhôm.

Duncan đậu xe lại và đi theo con đường mòn mới giãy cỏ về phía túp lều mang bảng “Văn phòng. Cắm vào”. Ba người đang ngồi ở đấy: Overton, một người đàn ông to béo mặc đồ xanh công nhân và, anh ngạc nhiên tốt độ khi nhận ra Leggat, luật sư ở Levenford.

Overton làu bàu đứng dậy:

- Mãi bây giờ anh mới tới! Tôi tự hỏi không biết đến chừng nào anh mới chịu tới. Anh biết Leggat chứ? Ông ta là cố vấn pháp luật cho công ty. Và đây là Lem Briggs, đốc công của tôi.

Duncan chào Briggs và chỉ nhìn lướt qua Leggat.

- Tôi tưởng các ông có một người bị tai nạn. Anh bảo.

- Không có gì nặng lắm đâu. Joe phản đối. Chỉ có một cái cẳng bị bầm dập một chút. Một khúc gỗ không chịu nổi và một ít bê tông đã đổ xuống một tên ngốc đứng ngay bên dưới.

- Không phải khúc gỗ không chịu được mà là đã tuột ra khỏi dàn giáo. Leggat xen ngang.

Chỉ nghe giọng nói, Duncan cũng hiểu là người luật sư nói dối.

- Tôi có thể khám người bị thương chứ? Anh hỏi.

Người bị nạn nằm trên chiếc phản gỗ trong một phòng ngủ tập thể bằng gỗ. Duncan xem xét thật lâu cái chân bị nạn. Rất nhanh, anh đã nhận ra dưới chỗ sưng, một chỗ gãy rõ rệt.

- Không có gãy xương đấy nhé. Overton gợi ý. Đây không phải là một trường hợp đòi bồi thường tai nạn lao động đấy chứ, phải không? Với biết bao nhiêu tiền đổ vào cái nhà máy này, tôi không còn tiền để cho phép mình làm ba cái chuyện rởm đó đâu.

- Gãy ngang xương chày. Duncan trả lời. Tôi sẽ viết báo cáo vào chiều nay.

Overton thốt ra một tiếng chửi thề.

- Cái cây ấy bị mục, ông Overton ạ. Người thợ nói. Tôi nghe nó kêu răng rắc. Có một trong hết phân nửa các thân cây chúng ta sử dụng.

- Câm mồm! Briggs rít lên.

- Lem! (Giọng Leggat trở nên ngọt ngào) Anh rất trung thành với công ty. Người ta đã không vô cớ gọi ông Overton là “người lương thiện”. Chàng trai đáng thương này sẽ hưởng lương nguyên tháng. Dù là chuyện này hoàn toàn do lỗi anh ta. Tất cả chúng ta đều hiểu chuyện này có thể xảy ra cho bất cứ ai (ông ta ngưng lại một lát) ... còn về vật liệu, không sao có thể hoàn hảo được.

Joe “người lương thiện” liếc nhanh về phía người luật sư của mình.

Trong khi đó, Duncan lo lắng cái chân bị thương và, với những gì có trong tay, anh cố làm một cái nẹp cố định sơ sài.

- Khá đấy, Overton bình phẩm với vẻ thán phục ngoài ý muốn. Tôi thật sự mừng là anh đã đậu bằng bác sĩ. Hình như anh thường gặp con trai tôi?

Duncan gật đầu.

- À thế ! Đấy là đứa con trai mà tôi có quyền hãnh diện! Với những hy vọng thăng chức ở viện Wallace và cái đám cưới rục rờ vừa rồi, nó sẽ leo lên đỉnh danh vọng trước khi anh kịp ngạc nhiên (lão ta xoa tay với vẻ khoái trá). Đương nhiên anh sẽ không tiến xa bằng nó đâu, Stirling ạ. Nhưng tôi không từ chối giúp anh một tay để có được một chỗ tốt mà tôi đã nhắm sẵn cho anh, miễn là anh không quá tham lam. Anh lãnh của lão Murdoch dưới đó bao nhiêu?

- Khá ít.

Duncan khép túi xách lại và Joe “người lương thiện” trâng tráo cười:

- Làm sao anh có thể hòa hợp với một lão già khôn kiếp như vậy? Nghe tôi bảo này, tôi nghĩ rằng công ty chúng tôi cần một bác sĩ, ở đây, sau khi đã sắp xếp xong. Anh đúng là mẫu người chúng tôi cần. Hãy suy nghĩ kỹ trước khi tôi bàn lại với anh điều đó. Trong khi chờ đợi, anh hút một điếu xì gà nhé?

- Không, cảm ơn! Tôi phải đi ngay.

Duncan tránh né nhiệt tình giả tạo ấy. Rồi, khi ra tới xe, anh đứng lại, lạnh lùng bảo:

- Bây giờ nếu ông chịu trả tiền tôi thì giá là nửa guinée đấy.

- Sao?

- Trừ phi... (anh nhìn thẳng vào lão ta) ông nghĩ là không đủ.

Joe “người lương thiện” cố ghim lại sự bức bối của mình, chậm chạp rút từ ví ra một tờ giấy bạc và đưa nó cho Duncan.

- Đây! (Lão ta có mím cười) Tôi đã bảo anh là một thanh niên đầy hứa hẹn mà. Tôi không trách anh định bỏ túi riêng một ít sau lưng lão già khôn kiếp ấy. Tôi đã từng bảo anh mà, rồi sẽ có một ngày nào đó, chúng ta sẽ hợp tác tốt với nhau. Cho tôi địa chỉ của anh đi.

- Ông cứ tìm nó trong cuốn niên giám điện thoại. Duncan vẫn tắt trả lời.

- Được, chắc chắn là tôi sẽ tìm ra anh khi nào tôi cần đến.

Lão ta đưa tay ra bắt tay anh, bàn tay lão ẩm ướt mồ hôi.

Khi đi về làng, Duncan không ngừng cọ những ngón tay của mình như thể anh muốn xóa đi cái cảm giác nhòn tòm của cái bắt tay vừa qua. Cuộc tiếp xúc đã để lại cho anh một ấn tượng khó chịu, trái ngược với cái vẻ đồ sộ mà quang cảnh nhà máy đáng lý phải gây ra ở anh. Vở hài kịch bên cạnh đập nước ấy có vẻ mờ ám, đáng nghi ngại đối với anh. Và, anh cảm thấy một mưu mô nào đó được che giấu đằng sau sự mời mọc làm việc của lão Overton. Anh định kể lại cho bác sĩ Murdoch nghe về cuộc gặp mặt cũng như những suy luận của anh về chuyện đó. Nhưng, nghĩ lại, cuối cùng anh cũng quyết định thôi không nói gì với ông cụ nữa. Chỉ nghe đến tên Overton cũng đủ làm ông cụ giận sôi lên rồi. Anh lẳng lặng bỏ tờ nửa guinée vào hộp trà để trên mặt tủ ly chén, nơi Jeanne vẫn thường cất tất cả những khoản tiền nhỏ do các lần thăm bệnh mang lại. Anh nghĩ thầm: ít ra, lão Joe “người lương thiện” cũng đem lại được bữa cơm ngày chủ nhật.

Một tháng sau khi Duncan đến Strath Linton, bác sĩ Murdoch đã có thể đi lại được. Một buổi chiều, người được ủ kỹ, ông bác sĩ già vừa mới làm vườn được một chút xong thì Duncan cũng về tới sau khi đi khám bệnh.

Ngay lập tức, tình trạng ngưng ngạt kỳ quặc trong mối quan hệ mới nối lại của họ lại trở dậy. Bác sĩ Murdoch hiểu Duncan đã lặn xả vào công việc mới của mình đến chừng nào, và trong thâm tâm, ông cũng nhận ra là mình đã hiểu lầm về mối giao du hiện có giữa Duncan và Anna Geisler. Về phía Duncan, anh cũng rất tiếc về sự giận dữ mà anh đã biểu lộ với ông thầy thuốc già. Mặc dù cả hai đều rất muốn làm lành với nhau, nhưng không một ai trong họ chịu nói trước.

- Vậy là bác đã ra vườn được rồi, Duncan bình thản nói. Việc đó sẽ làm cho bác mau khỏe đấy.

- Mau khỏe, nói nghe hay! (Ông bác sĩ già cau có chỉ giản dị vì muốn nói ngược lại anh thôi) Anh đã giết chết bao nhiêu bệnh nhân của tôi trưa nay rồi? Sau khi anh về trường, tôi phải đi tìm danh để nắm lại số người sống sót.

Duncan treo áo khoác và mũ vào mắc áo.

- Bác đã ra ngoài hơi lâu đấy. Bác đã đến giờ uống trà rồi. Em Jeanne đâu rồi bác?

Thật kỳ lạ là cô đã không chạy ra đón khi nghe tiếng anh gọi.

- Thôi im nào, anh bạn trẻ! Bác sĩ Murdoch bực bội gắt lên. Để cho con gái tôi yên. Lần này Relta sẽ dọn trà cho chúng ta.

Ngạc nhiên, Duncan đi theo bác sĩ Murdoch vào phòng khách, ở đây lửa đang reo bập bùng cháy trong lò sưởi. Gần như ngay lập tức, người hầu gái mang khay trà ra.

Duncan nói ra cảm nghĩ của mình:

- Phòng này có vẻ trống rỗng khi chúng ta chỉ có hai người như thế này.

- Con gái tôi đang sửa soạn. Bác sĩ Murdoch giải thích, về mặt cau có. Tối nay nó đi dự dạ vũ.

Duncan cố giấu vẻ ngạc nhiên của mình. Đương nhiên anh biết tối nay có một buổi dạ vũ, đó là một sự kiện quan trọng ở đây, nhưng Jeanne đã không bày tỏ ý định đi dự buổi dạ vũ ấy. Tuy nhiên, hẳn

vẻ ngạc nhiên của anh vẫn lộ ra vì bác sĩ Murdoch đã quay lại bảo anh:

- Rồi sao? Chẳng lẽ con bé không có quyền đi giải trí một buổi sau khi đã đầu tắt mặt tối suốt cả năm à?

- Thì... thì... cháu có nói gì đâu – Duncan lật đật nói – cháu chỉ định nói... là... là... là cháu không ngờ rằng... rằng... (anh khuấy tách trà của mình lâu hơn cần thiết). Thế cô ấy đi dự dạ vũ một mình à?

- Dĩ nhiên là không rồi! Có một anh chàng đã để ý nó từ bao năm nay đến đón nó.

Ngớ người ra, Duncan cố mỉm cười:

- Thế anh chàng ấy là ai vậy?

Bác sĩ Murdoch liếc nhìn anh một cách kỳ quặc:

- Alex Aigle, ông bình thân nói, một thanh niên rất khá, con của ngài John Aigle.

oOo

Duncan cố giấu không để lộ tình cảm của mình. Anh chậm rãi lôi tẩu thuốc ra và bắt đầu nhồi thuốc. Kỷ niệm về hình ảnh chàng trai mà anh đã gặp trên xe ca tối hôm ấy hoàn toàn đẹp đẽ. Chưa bao giờ Duncan nghĩ là Jeanne có thể có một người khá như vậy theo đuổi. Đối với anh, sự hiện diện của cô bên anh, đơn đả và dịu dàng lo cho anh mọi chuyện là lẽ tự nhiên. Sự hiện diện của cô đương nhiên là một phần của vẻ duyên dáng quyền rũ của Strath Linton. Vậy mà, thỉnh thoảng lại xảy ra sự bất ngờ này... Duncan ngạc nhiên về sự tiếc nuối của chính mình.

Anh đang mãi nghĩ đến đó thì Jeanne bước vào phòng, mặc chiếc áo đi dự tiệc.

- Có còn tách trà nào không ạ? Cô vui vẻ hỏi.

Duncan quan sát cô. Trước đây anh chưa bao giờ thấy cô mặc gì khác ngoài những chiếc áo giản dị. Cái áo đầm bằng vải Tulle trắng cô đang mặc thật ra cũng khá giản dị, nhưng vẻ tươi mát và nhẹ nhõm của nó đã làm tôn lên dáng thanh mảnh của của tấm thân tươi trẻ, đã tô thêm một nét duyên dáng mới cho khuôn mặt vốn đã dịu dàng của cô. Tóc cô cũng được chải kiểu khác thường ngày. Những cánh hoa trắng được cài trong những lọn tóc nâu. Mắt cô long lanh vì niềm vui khi nghĩ đến buổi dạ vũ.

- À, Jeanne. Duncan nói nhỏ. Cô thật xinh, xinh như những bông hoa cô cài trên tóc, đúng ra còn xinh hơn chúng nữa.

Thỉnh thoảng chuông cửa reo lên. Một lát sau, Alex được đưa vào phòng khách. Cái áo khoác màu sậm và khăn quàng cổ vải soie trắng đã tạo được cho anh một dáng dấp khá sang.

- Chào bác. Cháu rất mừng là bác đã khỏe ra (anh ta quay sang Jeanne). Bản đầu, bản thứ năm, bản thứ chín và bản cuối cùng nhé. Và tôi báo trước là tôi không chịu để cô từ chối đâu! Nếu tôi không giao hẹn trước ngay bây giờ thì tôi sẽ không còn được nhảy với cô lấy một bản nào hết.

Jeanne đỏ mặt:

- Anh sẽ làm tôi chóng mặt với những lời lẽ điên khùng ấy đấy. Anh biết bác sĩ Stirling chứ, Alex? Aigle đưa tay ra bắt.

- Hình như chúng ta đã có dịp đi chung một chuyến xe vào một buổi chiều.

Duncan áp úng vài lời không rõ. Anh vốn không phải là người hoạt bát trong những buổi tiếp tân. Sự nồng nhiệt trong tiếp đón mà Jeanne và cha cô dành cho Alex Aigle càng làm anh thêm lúng túng. Aigle giúp Jeanne mặc áo khoác và Duncan, lòng nặng trĩu, buồn bã nhìn họ ra đi, sóng đôi, tươi cười, và vui sướng.

Suốt buổi tối còn lại, anh cố chống lại cảm giác cô đơn lạc lõng và bực bội, hoàn toàn là bực với chính mình. Rồi, đúng vào lúc anh định đi ngủ thì Relta mang đến cho anh một bức điện tín.

Anh vội mở nó ra và đọc.

“Anh đã được nhận vào các cuộc nghiên cứu ngoại khoa của viện Wallace, Edimbourg. Hội đồng cũng dành cho anh chức Trưởng khoa cơ thể bệnh lý. Bắt đầu vào tuần tới. Cơ hội sáng chói và ngoại lệ. Rất khuyên anh nên nhận lời. Trả lời gấp – Geisler.”

Anh vừa hài lòng, vừa hậm hực suy nghĩ:

- “Thế là ta đã có thể chấm dứt cuộc sống thấp kém của một thầy thuốc nông thôn như thế này. Bây giờ, ta đã bắt đầu đi lên, và, nhờ trời, ta sẽ cho tất cả bọn họ thấy là ta có khả năng, có tài đến chừng nào! Cô ta cứ việc lấy anh chàng Aigle của cô ta, thế là xong!”

Anh nhanh chóng thảo điện trả lời:

“Sẽ đến đúng hẹn. Cả hai chúng ta sẽ làm Wallace ngạc nhiên. Thân mến – Duncan.”

oOo

Buổi giải phẫu tử thi đã xong, sau khi gật đầu chào các bác sĩ phụ tá, Duncan rời căn phòng có máy lạnh dùng để giải phẫu tử thi, đặt trong hầm viện Wallace. Anh leo lên các bậc thang sắt và bước vào khu vực dành cho anh trong khoa cơ thể bệnh lý.

Anh tập trung tư tưởng, cố gắng gợi nhớ lại những điều cơ bản mà anh sẽ trình bày trong buổi lên lớp sắp tới. Nét mặt anh vững tin, gần như căng thẳng. Hai năm vừa trải qua ở viện Wallace đã làm nét mặt anh đanh lại, đã tạo cho anh một uy quyền mới. Trán anh đã mang những nếp nhăn mờ mờ do

những buổi xem kính quá lâu. Mắt anh lạnh lùng và không thương xót.

Dòng suy tưởng của anh bị đứt quãng bởi mấy tiếng gõ cửa. Thì ra bác sĩ Heddle, phụ tá của anh.

- Bác sĩ Geisler điện thoại hỏi khi nào thì chúng ta có thể giao cho chị ấy vi mẫu tùy sống.

- Chậm lắm là chiều nay. Nhấn với chị ấy là tôi sẽ ghé qua gặp chị khi tôi đến dạy ở đại giảng đường.

- Vâng, thưa sếp!

Anh chàng bác sĩ trẻ tuổi ngừng lại, rồi cố gắng tập trung để mạnh dạn nói (Duncan vẫn thường làm anh ta mất tinh thần):

- Luôn tiện, xin báo anh hay là lúc này Giáo sư Lee có tham dự vào cuộc giải phẫu tử thi. Ông bảo những mẫu mô thần kinh mà anh tách ra là những mẫu đẹp nhất mà ông được thấy suốt trong năm mươi năm kinh nghiệm của ông. Chúng tôi biết nói làm sao để anh hiểu chúng tôi đã mừng biết chừng nào khi cuộc thí nghiệm thành công đến như vậy.

Duncan gục gặc đầu, cố gắng không xúc động về lòng ngay thẳng của Heddle hoặc về mấy lời khen tặng của ông viện trưởng viện Wallace. Cái vẻ thản nhiên mà anh dần dần có ấy đã trở thành một phần tính cách của anh hiện giờ. Sức thúc đẩy tham vọng của anh giờ đây đã củng cố thêm nhờ vào việc nó được bảo vệ bởi tính cứng rắn ấy.

Sau khi người phụ tá đi khỏi, anh gom các giấy tờ trên bàn lại và đi băng qua một phòng thí nghiệm lớn. Anh đến văn phòng phó khoa ngoại, phòng bác sĩ Geisler.

Anna đang cúi nhìn một chồng vi phim. Không ngẩng đầu lên, chị bảo, vẻ căng thẳng:

- Những nhiễm sắc thể này được cô lập rất rõ.

- Hấp dẫn đấy.

- Anh không thể bày tỏ nồng nhiệt hơn một chút được à? Dẫn sao, cũng chính nhờ vào chúng mà anh sắp có thể kiểm tra lại lý thuyết mới của anh.

Anh đáp, không chút mỉm cười:

- Tôi đã biết điều ấy từ tối hôm qua.

Ngẩng lên, chị hất mái tóc ra sau:

- Sau hai năm làm việc vất vả, miệt mài, chúng ta sắp đề ra được một nguyên lý đầy tính cách mạng về sự tái sinh các neuron thần kinh, một nguyên lý sẽ làm đảo lộn môn giải phẫu thần kinh và sẽ giúp anh một bước nhảy vọt trong sự nghiệp, ấy thế mà anh...

- Chị bảo tôi phải làm gì bây giờ? Đi bằng hai tay chắc?

Chị lắc đầu.

- Tôi biết tính cách người Tô Cách Lan các anh. Tối ngày làm việc, không bao giờ biết giải trí.

Anh quan sát chị, vẻ bất cần.

- Giải trí không có trong chương trình của tôi. Khi tôi quyết định làm công việc khổ sai này, tôi biết

việc tôi làm, và tôi sẽ tiến tới đâu, một cách thật chính xác.

- Thật ư? Thế mà tôi lại cứ xuẩn ngốc nghĩ là anh làm để giúp tôi.

- Chị đừng lo. Việc ai là người cầm cương thì có gì quan trọng vì cả hai chúng ta đều cùng chung một hướng mà. Duncan đáp.

- Cám ơn anh đã trấn an tôi! Thế hướng đi của anh là gì?

Anh nhún vai:

- Trong ba năm nữa, tôi sẽ là nhà chuyên khoa số một trong toàn thành phố Edimbourg này, Tôi sẽ đi xe hơi đến khám những trường hợp nghiêm trọng nhất, tôi sẽ khám bệnh chỉ trong vài phút, tôi sẽ viết toa thuốc vôi vàng, tay đặt sẵn trên nắm vịn cửa đi ra. Tôi sẽ không bao giờ cần tìm biết – và thật ra tôi cũng không cần lo đến chuyện đó – là bệnh nhân của tôi sẽ sống hay chết. Tôi sẽ được mọi người thêm muốn, ngưỡng mộ và kính trọng. Tóm lại (giọng anh mất đi vẻ giễu cợt và trở nên căng thẳng), tôi sẽ nổi danh.

Chị thốt lời chua xót:

- Trời đất! Đây là chàng trai đã từng suýt chết đói và không biết nghe nhạc Schumann đó sao?

Chị nhíu mày, nói tiếp:

- Cho tới giờ này anh đã thành công quá nhanh và quá tốt đẹp đấy. Ông khoa trưởng của chúng ta rất mê anh, các phụ tá của anh cũng thế, kể cả bác sĩ Inglis, khi ông ta có dịp lên thành phố. Các buổi lên lớp của anh có số sinh viên đông gấp đôi so với các buổi của bác sĩ Overton, trong khi anh ấy là đàn anh của anh. À nhân tiện, anh có đi dự buổi tiếp tân do vợ Overton tổ chức tối nay không?

- Chắc đi. Anh thờ ơ trả lời.

- Tôi cũng đi. Anh biết đấy, tôi chẳng ghét gì cô ta. Cô ta đã thay đổi rất nhiều, đẹp ra. Ban đầu, tôi buồn cười khi thấy cô ta sắp xếp phòng tiếp đãi của mình, thật vui vẻ và đáng yêu, chuẩn bị sòng đôi với đức ông chồng đẹp đẽ của mình lên tới đỉnh thành công trong xã hội. Nhưng bây giờ, tôi hết cười nổi. Tôi không bao giờ cười khi trông thấy một phụ nữ đau khổ.

- Đau khổ ư? Chuyện điên rồ!

- Anh không nghĩ là hai năm cũng đã quá đủ để cho một người vợ dù là ngây thơ tốt cùng cũng có thể nhận ra là mình đã lấy phải một tên vô lại đáng tởm chứ? Anh tưởng là sẽ thú vị, khi mỗi sáng thức dậy chỉ để thấy bộ mặt trác táng ích kỷ ấy và nghĩ rằng “Tôi đã lầm biết chừng nào về anh ta”?

Anh sốt ruột bảo:

- Chị lại nói lẩn thẩn những gì thế ?

- Lẩn thẩn à? (Chị mỉm cười giễu cợt) Cả hai chúng ta đều quá biết rõ bác sĩ Overton mà, phải không anh?

- Anh ta cũng không tồi lắm.

- Thật ư? Bạn Duncan thân mến của tôi ơi. Nếu tôi cần khuyên anh một điều gì, thì tôi sẽ bảo anh

nên cẩn thận đối với con người đó! Anh ta ganh tị với anh đến mức gần như bệnh hoạn, và anh ta lại có những người quen có thể lực.

- Trong quá khứ tôi đã biết giữ mình.

- Vâng! Nhưng còn trong tương lai? Trong tương lai ngay gần đây?

Sự im lặng của chị đầy ẩn ý.

Tay thọc sâu vào túi, anh cố hiểu ý những lời bóng gió này, rồi đột ngột, anh rút bỏ những ý tưởng ấy.

- Tôi phải lên lớp trong đúng ba mươi giây nữa. Tôi không thể nán lại đây lâu hơn để chơi trò ú tim này. Chiều nay, chúng ta sẽ bàn sâu hơn về những thí nghiệm mới.

oOo

Sau khi tan lớp, anh ra phòng khám bệnh, ở cánh bên kia của tòa nhà. Trước phòng anh, một dãy dài bệnh nhân đang chờ, số đông là nghèo khổ, được các bác sĩ từ khắp nơi trong vùng gửi đến. Danh tiếng vang lừng của viện Wallace đã khuyến khích các bác sĩ gửi đến viện tất cả những trường hợp đặc biệt hoặc đáng chú ý. Hiện nay, đối với Duncan, họ là những mắt xích góp phần làm quay cái bánh xe tham vọng của anh hơn là những bệnh nhân.

Hôm nay, anh tỏ ra lạnh lùng hơn thường lệ, nhanh chóng xem qua những phiếu nhập viện, chuyển một vài trường hợp sang các phụ tá.

Thình lình, một cảm giác bất ổn len vào anh. Anh ngừng khám, ngẩng đầu lên một cách vô thức.

Ngay khởi đầu, anh không thể tin vào mắt mình. Ngồi ngay giữa hàng bệnh nhân, chờ đợi đến phiên mình, chính là mẹ anh.

Anh khám những bệnh nhân trước bà như trong một giấc mộng. Rồi cũng đến lúc bà đến trước mặt anh, bà mẹ ruột của anh, với vẻ mặt tái xanh và mệt mỏi, nhưng vẫn thản nhiên, không có một dấu hiệu nào chứng tỏ là bà đã nhận ra anh. Bà đưa cho anh bức thư của bác sĩ chữa bà.

Khi cầm lá thư, anh suýt đánh mất sự bình tĩnh của mình. Chung quanh anh nhón nháo những sinh viên nội trú và bệnh nhân. Cô thư ký của anh đang bận rộn vào sổ những chỉ dẫn được ghi trên phiếu nhập viện. Martha Stirling, tuổi: 59. Anh vội giở bức thư ra xem.

Sau khi đọc xong, anh không dám nhìn thẳng bà. Giọng lạc đi, anh nói:

- Mời mẹ sang thay áo ở phòng A. Chính con sẽ sang khám cho mẹ.

Năm phút sau, anh gặp bà trong căn phòng tối thường dùng để chụp phim và soi X quang.

- Mẹ!

Bà ngồi trên chiếc ghế sắt, dáng nhỏ bé đáng thương trong tấm chăn của bệnh viện choàng trên vai trần, nhưng đôi mắt bà vẫn ánh lên vẻ nghiêm khắc không có gì có thể kêu gọi sự tha thứ:

- Bác sĩ Logan, ở Levenford, đã gửi tôi đến đây. Nếu tôi biết là anh, tôi đã không đến.

Anh thấy bà vẫn giữ nguyên tính ương ngạnh, chính nó đã khiến bà từ chối mọi cách làm lành của anh, từ chối mọi món quà và tiền bạc mà anh muốn giúp bà.

Anh vội nói:

- Mẹ để con xem có cái gì không ổn không, mẹ nhé? Bác sĩ Logan có vẻ không được thạo lắm trong việc chẩn đoán bệnh.

- Ông ấy sợ tôi bị ung thư.

Như thường lệ, bà không bao giờ ngại nói thẳng.

Bà thông thả lật chăn ra và tim Duncan thất lại khi anh thấy một khối u nhỏ hằn sâu xuống lồng ngực. Như phát điên lên vì lo, anh hỏi:

- Bắt đầu từ bao lâu rồi thế mẹ?

- Tôi đụng vào tử trà cách đây sáu tuần. Ngay lúc đó tôi không để ý, nhưng về sau...

Anh chăm chú nhìn khối u với nỗi lo sợ mỗi lúc một tăng.

- Con phải xem một vài tế bào dưới kính hiển vi. Nó sẽ cho phép con biết là nghiêm trọng hay không, mẹ hiểu chứ?

Bà can đảm gạt đầu.

Anh vớ lấy một chai cồn chlore, ráng sức trần áp giọng mình cho khỏi run:

- Đây là thuốc tê. Nó giúp mẹ khỏi đau.

- Chắc anh cũng biết là anh đã làm tôi đủ đau trước đây rồi!

Bà bình thản nhìn anh lấy một mẫu mô đi thử và đặt nó vào kính hiển vi.

Duncan cảm thấy tay mình run lên trong khi điều chỉnh kính hiển vi. Trong khoảnh khắc, cái nhìn của anh bị mờ đi, rồi anh cũng bắt đầu nhận ra một nhóm tế bào bình thường. Tim anh đập mạnh.

Anh tiếp tục quan sát, cố tìm nhưng không thấy một dấu hiệu đáng sợ nào của ung thư. Cuối cùng anh nhẹ cả người khi tìm ra một cụm tụ cầu. Ổ loét không có tính cách ung thư, nó chỉ là một ổ nhiễm trùng đơn thuần và có thể trị lành.

Anh xúc động đến mức không dám quay ngay lại. Một lúc lâu, anh tiếp tục nghiêng mình xem, gắng gượng giấu cảm xúc của mình. Cuối cùng anh mới có thể nói:

- Không sao cả! Không có sự dính cụm.

Về mặt bà hầu như không đổi, nhưng bà nhẹ thở dài:

- Anh nói thật đấy chứ?

- Vâng, chỉ một tháng nữa là mẹ khỏi.

Trong giây lát, Duncan có cảm tưởng là sự cứng rắn của bà mềm lại. Nhưng, nhanh chóng thẳng

người lại, bà trở nên cứng rắn và bình thản như thường lệ.

- Tất cả những gì đến với chúng ta đều do ý muốn của thượng đế. Tôi cảm ơn ngài đã tránh cho tôi cái gánh nặng mới này.

Duncan nôn nóng mong muốn phân trần, vội bỏ qua hàm ý chứa trong lời nói của bà.

- Mẹ à, việc mẹ đến đây như thế này không hoàn toàn do tình cờ đâu, hình như tạo hóa muốn tỏ ra là... (anh dừng lại) Chẳng lẽ cái việc con vừa làm cho mẹ hôm nay không có ý nghĩa gì sao?

- Chẳng lẽ một người khác không làm được tốt như thế à?

Anh do dự:

- Thế ra không bao giờ mẹ hiểu được con hay sao? Bây giờ, bằng công sức của chính mình, con đã thành công trong viện y khoa nổi tiếng nhất nước. Con càng ngày càng tiến trong sự nghiệp của mình. Vậy mà khi tình cờ, mẹ con mình gặp nhau và khi con có thể tránh xa cho mẹ cái chết, mẹ... mẹ vẫn tiếp tục dành cho con tất cả những giận hờn và thành kiến của mẹ.

Bà nhìn anh, mặt không đổi:

- Điều anh nói với tôi không làm tôi mấy may xúc động và cả cái tôi nhìn thấy ở anh nữa. Anh có vẻ không được khỏe và không sung sướng gì. Mặt anh xanh xao và căng thẳng. Trán anh có vết nhăn và tóc hai bên thái dương bắt đầu bạc. Anh có vẻ lo âu như thể đang đi tìm một cái gì đó mà không tài nào tìm được.

- Nhưng rồi con sẽ tìm được, anh sôi nổi nói. Con sắp thành công, và khi lên tới đỉnh danh vọng con sẽ đưa tay ra nắm tay mẹ kéo lên. Chắc chắn con sẽ đạt được cái điều con muốn.

Bà siết chặt khoắn choàng vào vai.

- Ba mươi shilling mỗi tuần hay ba mươi ngàn mỗi năm thì có ý nghĩa gì? Mặc áo vải phin sang trọng hay mặc áo vải thô dệt thủ công thì có sá gì? Điều quan trọng là mọi người phải dõi mắt nhìn theo anh mỗi khi anh đi ngoài đường và thầm nghĩ rằng “đây là một người tốt”.

Anh định trả lời, nhưng màn che đã được vén lên và bác sĩ Heddle hiện ra, cùng với một đám sinh viên theo gót anh ta.

- Có một trường hợp nghiêm trọng đang chờ anh.

Duncan không thể kéo dài cuộc nói chuyện lâu hơn nữa.

- Bây giờ con phải đi. Mẹ không việc gì phải lo cả, anh nói với mẹ, giọng trấn an.

Lấy một mảnh giấy, anh vội ghi:

“Mẹ hãy lại gặp con tối nay, sáu giờ, ở nhà con. Số 24 đường Prince Gescent. Mẹ vẫn làm về con. Con cần tình thương và lòng tin của mẹ, con ao ước được chu cấp cho đời sống sắp tới của mẹ.”

Anh ký tên, theo thói quen hay vì cay cú: Bác sĩ Duncan Stirling.

Tối hôm ấy, Duncan đã chờ rất lâu, nhưng bà không đến. Trong thâm tâm, Duncan cũng biết là bà sẽ không đến nhưng sự bẽ bàng của anh vẫn đầy chua xót. Ước muốn sôi sục để thoát khỏi những suy

nghĩ của mình làm anh chợt nhớ lại buổi tiếp tân ở nhà Margaret.

Mãi hơn chín giờ rưỡi anh mới bước qua cổng nhà Overton, căn nhà ở một trong những khu phố sang trọng nhất Edimbourg. Phòng khách ở lầu một, che đầy màn vải soie màu kem, tràn ngập khách. Margaret vội tiến nhanh lại đón anh ngay khi cô ta nhận ra anh.

- Anh Duncan! Cô ta nói, tôi thật mừng khi gặp lại anh, tôi cứ sợ là anh không đến.

Anh gượng vui:

- Tôi chắc chắn không làm cô cảm thấy thiếu vắng khi khách của cô đông như thế này.

- Ồ có chứ! Cô ta vội cải chính.

Anh nhận ra ở cô ta có một cái gì là lạ. Mắt cô ta rất sáng với một quầng tím nhạt. Chưa bao giờ anh thấy cô ta có cái vẻ khát khao, khiêu khích như lúc này. Nếu chịu bỏ công ra, chắc chắn cô ta có thể làm xiêu lòng bất cứ người đàn ông nào.

- Anh quen hết mọi người ở đây đây. Cô bảo.

Anh lơ đãng nhìn quanh phòng, nhận ra trên khoảng ba chục người: một nhóm bác sĩ trong đó Overton với ly rượu trên tay là trọng tâm, bà Inglis, giáo sư Lee ở viện Wallace, Anna, rất nhiều bác sĩ ở viện và một vài chính khách.

- Margaret, cứ mặc tôi, tôi tự xoay xở được.

Vào lúc đó, có hai người khách mới đến, Margaret nói nhỏ với anh trước khi đi:

- lát nữa chúng ta sẽ có dịp nói chuyện với nhau.

Anh đứng yên một lúc, uống ly Whisky-soda mà người quản gia vừa mang lại trên một chiếc khay. Mặc dù ghét thậm tệ những buổi tiếp tân nhằm chán và hõm hĩnh nhưng anh vẫn bắt mình phải tham dự. Chúng là một phần trong cuộc sống mới của anh. Cả chúng, chúng cũng sẽ giúp anh đạt được thành công.

Kế bên bà Inglis, anh nhận ra Đại tá Scott, ông ra hiệu chào anh một cách thân thiện. Dấu ấn của thời gian đã lưu lại khá rõ nơi đại tá. Tóc ông bạc nhiều, người gầy đi và vẻ mặt căng thẳng hơn trước.

Thấy rõ là cái phần đóng góp vào nhà máy thủy điện ở Linton đã giáng một đòn nặng nề vào sức lực và tài sản của ông. Bây giờ, khi công trình sắp hoàn tất, ông có vẻ nhẹ gánh hơn và sự tiếp đón của ông trở nên vui vẻ.

- Chào anh Stirling! Nom anh khỏe đấy.

- Anh có hay gì về tin mới chứ? Bà Inglis hỏi. Giáo sư Lee vừa báo là ông ấy sắp về hưu.

Trong giây lát, Duncan không kịp nắm tầm quan trọng của câu nói đó. Rồi, anh chợt hiểu và nỗi buồn chán của anh tan mất.

- Đã chính thức chưa?

- Hoàn toàn chính thức. Chỉ ba tháng nữa là viện Wallace có ông sếp mới. Với cương vị là vợ khoa trưởng trường Đại học Y, tôi thấy mình không cần phải bí mật khi tiên đoán ai là sếp mới.

Ngay lập tức Duncan hiểu ra điều mà bà Inglis muốn nói. Sự thiên vị mà bà dành cho Overton đã được biết tiếng. Từ khi anh ta lấy cháu gái bà, anh ta đã công khai thành người được bà bảo trợ. Bà mỉm cười đắc thắng khi nhìn nét mặt Duncan sầm xuống.

- Tôi nghĩ là tin mới ấy sẽ làm cho anh thích thú.

Bà đi theo đại tá đang bỏ đi. Ở đầu kia, Duncan thấy Anna đang quan sát mình. Đó có phải là lý do mà chị đã ngầm lưu ý anh trưa nay? Anh phải biết rõ hơn, ngay tức khắc. Anh vội nhập vào nhóm người vây quanh Overton.

Hắn ta có vẻ rất phấn chấn và hơn thế nữa, gần như say, bộ mặt đỏ gay và đã bệu ra chứng tỏ những cuộc trác táng quá độ của hai năm sau này.

- Thế nào, Stirling? Đã nghe thấy bản công bố đặc biệt của những tin tức cuối cùng chưa?

- Rồi.

- Điều đó sẽ tuyệt vời cho ai đó. Heddle thờ dài.

- Sẽ có sự tranh giành để đạt được chức đó đấy, một người khác nói.

- Thường thì sự tranh đua chỉ giới hạn. Overton hách dịch tuyên bố. Trước tiên chỗ đó phải được dành cho một người trẻ.

- Ai đó cỡ anh, chẳng hạn. Anna gợi ý qua vai Duncan.

Một vài tiếng cười nổi lên. Overton nuốt một ngụm whisky, vênh vác:

- Tại sao không? Tôi cũng có quyền có được chức ấy như bất cứ ai. Hội đồng muốn có một người năng nổ. Vậy thì việc một bác sĩ của viện được ưa chuộng hơn cũng là điều hợp lý thôi. Tôi đã ở đây quá lâu rồi và những chỗ dựa của tôi lại là số một.

Một thoáng im lặng đón nhận lời tuyên bố này. Anna nhận xét với một giọng khác thường:

- Theo cái lối anh vừa trình bày, hình như thật sự có khá nhiều phần may thuộc về phía anh.

- Biết đâu chừng.

Overton ra vẻ thận trọng ghìm lại. Hắn quay sang Duncan, mỉm cười với anh:

- Cậu nghĩ sao, Stirling?

- Tối nay tôi là khách của anh nên tôi không muốn có ý kiến.

Overton đỏ mặt:

- Cậu sợ cho ý kiến à?

Duncan không thể kìm mình hơn nữa. Anh lơ đãng nói:

- Tôi không nghĩ là anh thật sự là người xứng đáng đâu, Overton. Chỗ đó phải được dành cho một bác sĩ giỏi số một.

- Rất đúng vậy, Overton đáp lại, và tứ cá là tứ sẽ có dịp tốt ấy.

- Nếu một cuộc đánh cá thì tôi, tôi nhận cá, đến lượt mình Duncan cũng đáp chất lại.

Các thực khách của Overton nhìn Duncan ngạc nhiên. Anh cảm thấy rằng anh sẽ làm mất cảm tình

mọi người với cuộc cãi vã vụng về này. Sau khi lau bàu một câu không rõ, anh đi ra phía tủ trà.

oOo

Duncan xuống hẳn tinh thần. Một bàn tay bất chợt đặt lên tay áo anh. Quay lại, anh thấy Margaret đứng cạnh mình.

- Tôi đang tự hỏi chừng nào anh mới để ý đến sự có mặt của tôi (cô ta mỉm cười). Đi uống gì đi.

Anh để mặc cô ta dẫn mình đến bên tủ trà đang vắng khách. Cô rót đầy hai ly champagne.

- Duncan thân mến, nom anh sao không vui thế ? Trông anh đến là tức cười.

- Chắc chắn tôi sẽ như thế nếu tôi uống hết chỗ champagne này. Margaret này, tôi thật không quen uống rượu mạnh pha lẫn với nhau thế này đâu.

Nhưng cô ta nhất định không chịu:

- Chúng ta hãy uống mừng tương lai và cả chúng ta nữa.

- Đúng ra tôi uống cho quá khứ, Margaret ạ, tương lai có thể lụi bại đấy.

Cô lắc đầu:

- Không đâu, không đâu, anh Duncan! Sẽ còn nhiều điều tốt đẹp dành cho hai chúng ta.

Cô ta mở cửa dẫn đến một bao lon nhỏ

- Ngay bây giờ, chúng ta bắt đầu bằng cách ngắm trăng đi. Anh xem kia, nó gần như tròn và quá đẹp.

Anh nới gót cô ta và, ngượng ngùng, nhìn cô đóng cửa lại phía sau lưng, tách họ ra, cô lập họ tại bao lon nhỏ bé này, đứng ngay trên thành phố đang ngủ yên. Trăng thật đẹp, một cái đĩa to trắng bạc như thách thức họ, lơ lửng trên tòa lâu đài, như một đèn pha được điều khiển khéo léo soi rõ những cụm bóng mờ của những khu vườn kế cận đường Công Chúa.

Cô ta thở dài:

- Chúng ta chưa bao giờ có dịp ngắm trăng chung với nhau, phải không anh Duncan?

- Chưa, anh khô khan đáp.

- Nếu chúng ta đã có dịp làm như thế thì mọi việc có lẽ đã xảy ra khác hẳn.

- Tôi cũng tự hỏi điều ấy, Margaret ạ.

- Ôi, Duncan, em đã làm một cách tai hại.

- Tôi rất tiếc, Margaret ạ! (Anh cảm thấy ngượng và tránh không nhìn cô ta) Có lẽ lâu dần mọi việc sẽ ổn thỏa. Đôi khi ngay lúc khởi đầu cuộc hôn nhân gặp khó khăn, nhưng khi người chồng lẫn người vợ đã tập được tính nhường nhịn nhau thì thường họ sẽ xích lại gần nhau hơn.

- Em van anh, đừng có nhắc lại rập khuôn như thế. Em đã nghe nó ở di em quá đủ rồi. Tại sao không

dám công khai thú nhận điều đó? Em đã làm, làm thật sự! (Cô ta đặt tay lên tay áo Duncan và mỉm cười, nụ cười vừa xót xa vừa chân thật) Lý ra em phải chọn anh mới đúng. Đây là sự thật! Nhưng em chỉ hiểu nó khi đã quá muộn.

Cô ta vội nói tiếp:

- Chồng em không phải là một người xấu. Anh ấy có thể dễ thương khi nào anh ấy muốn. Có lẽ vì thế mà em đã nhận lấy anh ấy. Nhưng anh ấy quá ích kỷ, quá hời hợt! Anh ấy làm em chán đến chết đi được với những lời lẽ huênh hoang bất tận của mình. Khi nào uống quá nhiều, anh ấy trở thành đàn độn. Hơn nữa, anh ấy không biết để cho đàn bà được yên. Đương nhiên... là những phụ nữ khác. Em đã khám phá ra hai môi tình của anh ấy. Và đã xảy ra một chuyện thật sự nghiêm trọng, em vẫn chưa biết rõ là như thế nào, với một cô y tá đúng vào lúc em làm đám cưới.

Cô nín lặng một lúc:

- Em cần một người có nghị lực, một người mà em có thể trông cậy (Giọng cô chột nghẹn ngào) Thật ra, em vẫn luôn luôn cần có người như thế.

- Lúc này cô đã chẳng bảo là đã quá muộn là gì?

- Có thật là muộn không, Duncan? Ồ, em đâu muốn nói là em muốn phá bỏ hết và sống công khai. Vì cha em, em sẽ tiếp tục màn hài kịch này. Nhưng đời sống quá ngắn ngủi, thật đáng tiếc nếu để uổng phí thì giờ!

Bất chợt môi tình cũ bỗng sống lại trong trí nhớ Duncan. Và bây giờ, anh mới thấy con người thật của cô ta: một cô bé làm dáng và được quá nuông chiều. Anh hiểu tại sao, ngày xưa, cô đã khuyến khích anh yêu cô trong khi không một giây phút nào cô nghĩ đến chuyện lấy anh. Vì vậy, anh bực mình đến mức anh chột ghì lấy cô. Cô ngửa đầu ra sau và hôn lên môi anh.

Bỗng nhiên, không thể giải thích nổi, nhưng nụ hôn đã làm anh bất mãn. Anh sỗ sàng đẩy Margaret ra:

- Margaret, cô không ý thức được là chúng ta đang làm gì.

- Nhưng có ai biết đâu, cô ta vội đáp.

- Margaret, tôi không có thì giờ phí phạm với những chuyện lảm cẩm này. Đàn bà không còn nghĩa gì với tôi nữa. Không có chỗ dành cho họ trong cuộc sống của tôi.

Cô mỉm cười, tự ái vì sự cưỡng lại của anh, vững tin vào quyền năng của mình đối với anh, cô nói:

- Chắc chắn vẫn còn một chỗ nhỏ dành cho em. Ôi, anh Duncan, em cảm thấy như tất cả cuộc sống của em đã hồi sinh.

- Margaret, tôi không thể làm thế bởi vì ngày xưa tôi đã từng yêu cô.

Giọng Margaret cất cao lên, sừng sốt:

- Anh muốn nói là anh không còn yêu em nữa?

Anh đứng im, cúi đầu:

- Tôi rất tiếc, Margaret ạ.

Lòng kiêu hãnh của người thiếu phụ chưa bao giờ bị tổn thương đến thế. Nét mặt căng ra, giọng khàn hẳn đi vì tức giận, Margaret nói:

- Chúng ta vào đi! Tôi lạnh.

oOo

Duncan kiêu từ ra về ngay lập tức. Anh bực mình khi phải chạm trán với Anna ở ngay thềm nhà Overton.

- Tôi có thể chở anh về chứ? Chị hỏi.

- Tôi về bộ thôi.

- Vậy, tôi cũng đi bộ.

- Anna, lần này tôi muốn đi một mình.

- Thật ư? Nhưng... anh vẫn phải chịu sự đi cùng của tôi đấy.

Sự bướng bỉnh của chị làm anh bực điên lên nhưng thật khó làm chị lay chuyển, mặc dù anh đi rất nhanh chị vẫn theo kịp. Chỉ lát sau, chị không ngăn được câu nhận xét đầy châm biếm:

- Một đêm trăng tuyệt đẹp, phải không anh bạn? Tuyệt đẹp cho một cuộc tình tự trên bao lon.

Anh giả vờ không nghe thấy.

Vẫn không chịu buông tha, chị nói tiếp:

- Nhưng rõ ra là Romeo đã không đóng đạt vai kịch của mình. Anh thật ngốc.

Anh không trả lời.

- Tôi vẫn thường cho rằng, chị nói thành lời suy nghĩ của mình, trong những tình cảnh như thế, anh đàn ông phải, tôi phải nói thế nào nhỉ, à, anh ta phải ăn, dù sau này có bị bội thực về mặt đạo đức đi nữa... Đương nhiên nếu anh ta đói.

Thật quá lắm! Cả một ngày, với những thất vọng, một tối với những dự báo chua cay đã để lại cho Duncan một cảm giác nghi ngại và bực tức với tất cả mọi người!

- Trời ơi! Chị có im đi không? Anh cau có bảo chị.

- Bác sĩ thân mến! Tôi chỉ đang bàn về siêu hình, hay nếu anh muốn nói, về sinh học. Tôi đã quan sát anh suốt mấy tháng gần đây. Tình cảm cao thượng này sẽ làm anh rắc rối đấy. Chưa kể là nó sẽ ngăn cản không cho anh làm việc. Tại sao anh không thử say một lần? Đúng vào lúc này, tôi muốn anh xử sự như một người bình thường chứ không như một khối thuốc nổ sắp bột phát.

- Chị muốn nói cái quái gì qua chữ “đúng vào lúc đặc biệt này”?

- Chỉ đơn giản thế này thôi: tôi muốn anh đưa đơn xin ứng cử vào chức vụ viện trưởng.

Anh cười nhạt:

- Nó gằn như chắc chắn về tay bác sĩ Overton rồi.

- Nó chắc chắn thuộc về anh ta nếu anh không nộp đơn! Nghe này, Duncan (chị tiếp tục thuyết phục) anh còn trẻ, hơi non nữa là khác, nhưng anh là người duy nhất có thực tài trong viện này. Giáo sư Lee biết rõ điều ấy. Và lại, không một ai muốn Overton đạt được chức vụ ấy. Hẳn ta sẽ làm cho viện lụn bại thôi.

- Thế tại sao chính chị, chị không ứng cử?

- Anh biết thừa là người ta không bao giờ chịu dành chức vụ ấy cho phụ nữ (chị đã gạt bỏ mọi cảm giác giận hờn trong giọng mình) vì thế tôi cần đến anh.

- Thế chị mong hưởng lợi gì trong chuyện này? Anh hỏi thẳng.

- Chỗ dựa mà quan hệ tốt giữa tôi và ông viện trưởng cho phép. Một phòng mổ mới, hai phụ tá cho những cuộc thí nghiệm của tôi và thêm một khoa nữa dành cho những phương pháp mới của tôi trong lĩnh vực thần kinh cơ.

- Chỉ có vậy thôi à?

Chị đối lại ngay:

- Hay anh định kỳ kèo trả giá với tôi về những giúp đỡ chuyên môn mà tôi đã dành sẵn cho anh?

- Chị có định luôn luôn đập vào mặt tôi những nhắc nhở ấy không đấy?

Anh ngừng một lát rồi nóng nảy nói tiếp:

- Tôi không có một mảy may hy vọng nào. Nhưng dù sao, tôi cũng quyết định rồi. Tôi sẽ nộp đơn tranh cử. Tôi muốn lấy chỗ đó vì mọi lý do trên đời. Đó sẽ là dịp may lớn trong đời tôi, cơ hội để tôi đánh bại Overton cùng những mưu lợi riêng tư của hắn ta. Từ mười năm nay, tôi chỉ mơ ước điều đó. Bây giờ thật đúng lúc.

Giọng anh trở nên gay gắt và chua cay:

- Rốt cuộc, cuộc sống là gì, nếu không phải là một trò chơi ngộ nghĩnh? Thành đạt! Chỉ cần đạp thật mạnh thẳng bên cạnh, rồi giày xéo lên nó. Được lắm! Tôi sẽ chứng tỏ cho mọi người rõ tôi cũng biết chơi trò ấy như thế nào.

- Tại sao lại không? Chị thốt lên đầy kiêu hãnh. Anh có biết điều ấy có nghĩa là gì không? Là anh sẽ trở thành một nhà chuyên khoa sớm hơn anh tưởng.

Họ đã tới nhà Duncan, một căn nhà chật chội và cao vót gần đường Công Chúa. Anh lấy chìa khóa ra:

- Lòng tin của chị vào tôi là một trong những gì cảm động nhất, Anna ạ. Chỉ cần nói thêm một tiếng nữa thôi là tôi òa khóc đấy. Chúc chị ngủ ngon.

- Thế anh sẽ nộp đơn tranh cử vào tuần tới chứ? Càng sớm càng tốt đấy!

- Quý tha ma bắt chị đi! Anh thô lỗ trả lời. Tôi đã bảo chị là tôi sẽ ngập đầu vào vụ này mà. Thôi, giờ thì chị hãy về trước khi tôi đóng sập cánh cửa này vào bộ mặt quân sư đầy toan tính của chị. Trong bóng tối, anh không thể nhìn thấy lóe lên tia nhìn trêu mến trong đôi mắt chị và vẻ mặt dịu đi của chị. Trước khi chị kịp nói tiếp, anh đã bước vào nhà và nhẹ khép cửa lại.

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Chương 5

Thứ sáu. Duncan ra khỏi bệnh viện sau một ngày thật bận rộn. Ngay sáng, anh đã nộp đơn ứng cử vào chức viện trưởng, và bây giờ tâm trí đầy ắp dự tính, anh đi ngược đường Công Chúa để về nhà. Anh chợt dừng lại. Một bóng dáng quen thuộc đi về phía anh.

- Hamish!

- Vâng, chào bác sĩ, chính tôi đây!

Họ bắt tay nhau thật chặt.

Rõ ràng là Hamish có vẻ không được tự nhiên trong bộ quần áo diện ngày chủ nhật màu sẫm, mặt đỏ au lên vì cái cổ cồng cao trắng. Anh ta rụt rè nhận xét:

- Thưa bác sĩ, đã lâu rồi tôi không gặp bác sĩ. Nhân dịp ghé qua Edimbourg, tôi định sẽ qua thăm bác sĩ một lát. Bây giờ, bác sĩ đã là người thành danh, chắc bác sĩ không còn thì giờ tiếp những người như bọn tôi.

- Thật là vớ vẩn, Hamish ạ! Ông bạn già ôi, mình thật mừng gặp lại cậu. Hãy vào phòng tôi đi, mình sẽ cụng ly.

Chỉ lát sau, Hamish đã ngồi ở trong phòng Duncan, mũ kết trên gối và một ly whisky cầm ở tay.

- Xin chúc sức khỏe bác sĩ !

- Mình cũng chúc sức khỏe cậu, Hamish ạ! Có gì lạ không? Cậu lên Edimbourg làm gì thế ?

- À ...ờ mà! Tôi phải lên mua mấy thứ. Thuốc men, vài thứ vặt vãnh...

Duncan ngạc nhiên:

- Tôi tưởng dưới nhà mua thuốc ở Saint Andrews chứ?

- Vâng, hồi xưa. Nhưng bây giờ mua ở một tiệm khác, rẻ hơn.

- À ra thế !

Duncan chợt thẳng người lại.

- Và lại... (anh chàng cao lớn này có vẻ lúng túng) tôi không chỉ đến Edimbourg vì mỗi việc ấy, tôi đi bán vài quyển sách cũ của bác sĩ Murdoch.

- Lại có chuyện đó nữa cơ à ?

Duncan nhìn sững người khách đến thăm. Rồi với lấy cái tẩu để trên mặt lò sưởi, anh bắt đầu nhồi thuốc.

- Tôi mong rằng mọi việc đều tiếp tục tốt đẹp ở Strath Linton chứ?

- Vâng, vâng, Hamish vội trả lời, mọi việc cũng chạy vậy thôi. Hiên nhiên là cụ chủ không được khỏe lắm từ ít lâu nay. Chao ôi, bầy chục chừ ít gì, cũng phải mệt chứ!

- Đáng lý cụ phải có một phụ tá.

- Phụ tá ! Hamish nhắc lại, môi bĩu ra dè bĩu, cụ đã thay bốn bác sĩ phụ tá chỉ trong có sáu tháng!

- Sao thế ?

Hamish e dè mỉm cười:

- Họ làm mọi việc đều trái khoáy hết cả. Họ không chịu đi khám nếu có bệnh nhân gọi lúc ban đêm, họ nhảm thuốc. Chao ôi! Họ làm cụ chủ gần phát điên lên, vì vậy cụ đã tống họ ra cửa hết người này đến người khác. (Anh ta dừng lại giãy lát) Có thể nói là chẳng gặp ai ra hồn cả, ngoại trừ bác sĩ, bác sĩ ạ.

Duncan quẹt mạnh một que diêm:

- Chắc chắn ta có thể tìm ra một người tốt. Tôi biết khối bác sĩ trẻ rất có khả năng. Tôi sẽ gửi về một người.

Rượu Whisky đã làm Hamish hoạt bát hẳn lên:

- Không cần nữa đâu bác sĩ ạ. Bây giờ thì số khách không còn nhiều đủ để phải có một phụ tá.

Duncan quay lại và bắt đầu đi tới đi lui.

- Trời đất! Sao lại thế ?

- Thế này, bác sĩ ạ, ở nhà đang có sự cạnh tranh . Có một bác sĩ, ông Bailey, do đích thân Overton mang tới. Ông ta nhận lệnh của tên cướp có giọng đường mật đó và đáp lại, ông ta được một ngàn hai trăm công nhân của nhà máy đúc nhôm và nhà máy thủy điện. Họ bắt buộc phải đến phòng khám của ông ta, dù họ ung hay không. Vì đó là người của công ty! Bác sĩ cũng biết là cụ chủ không bắt trả tiền mặt. Cụ chỉ nhận ít tiền qua các phiếu bảo hiểm xã hội đem lại. Thế mà bây giờ cụ chỉ còn khoảng nửa tá phiếu, chỉ đủ chi tiêu theo kiểu giật gấu vá vai thôi, chật vật lắm! Bác sĩ cứ tin tôi đi. Duncan thảng thốt hình dung ra tình cảnh túng quẫn của ông thầy thuốc già.

- Ôi dào! Rồi cũng có lối thoát chứ! Hamish tiếp thêm đầy vẻ lạc quan. Dẫu sao tôi cũng rất mừng gặp lại bác sĩ. Cô Jeanne dặn tôi nhắn với bác sĩ là bác sĩ luôn luôn là vị khách quý của nhà nếu có khi nào bác sĩ có dịp ghé thăm cái nơi chó ăn đá gà ăn muối của chúng tôi.

Khi nghe nhắc đến Jeanne, Duncan cứng người lại. Anh mừng tượng thấy cô đấu tranh chống lại

thù nghịch, làm việc vất vả với lòng can đảm bình thản và vui vẻ biết chừng nào! Anh hiểu ra là anh chưa bao giờ hết yêu cô, và anh cũng lại nhớ ra một điều khác.

- Tôi tưởng cô ấy thường gặp cậu Aigle.

- Đúng vậy! Alex vẫn lảng vảng đến nhà. Cậu ấy nghĩ rất tốt về cô. Hai tháng sau này, cậu ấy ở Canada. Nhưng chúng tôi chờ cậu ấy trở về vào cuối năm nay.

- Có lẽ khi ấy mọi việc sẽ được dàn xếp cho bác Murdoch. Và cho cả cô Jeanne.

- Là cái chắc rồi! (Hamish mỉm cười đầy ngụ ý) Alex muốn lấy cô, bác sĩ biết chứ!

Sau khi Hamish ra về, Duncan ngồi thừ ra nhìn những món quà đạm bạc mà gia đình Mac Kebre gửi tặng anh. Anh nhớ lại thật rõ căn nhà nghèo nàn của người gác rừng trong đêm tối đầy tuyết với người phụ nữ đang hấp hối, người phụ nữ mà anh đã cứu sống.

Đêm đó mới thật sự có ý nghĩa, thật sự tuyệt vời. Anh thả mình vào suy tư “Trời ơi! Tôi đã thật sự làm được điều gì có ích chưa kể từ thời kỳ đó tới giờ?”

Nhưng bây giờ, tấn bi kịch trong tuyết đó có nghĩa lý gì? Những rủi ro của một vị thầy thuốc nông thôn già nua và tầm thường liên quan gì đến anh? Đã từ lâu, anh gột bỏ ngoài đời mình mọi xúc cảm.

Tương lai và sự nghiệp của anh tùy thuộc vào sự gột bỏ cảm xúc ấy. Và lại cuộc hôn nhân giàu có sắp tới sẽ xóa đi rất nhanh những lo âu phiền muộn của gia đình Murdoch.

oOo

Ba ngày sau lần đến thăm của Hamish, Duncan lần đầu tiên gặp lại bác sĩ Overton sau cái đêm tiếp tân mà anh được mời.

Hôm ấy, vào khoảng mười hai giờ rưỡi, anh vào phòng Overton, tay cầm một tập báo cáo.

- Đây là bản báo cáo về ba bệnh nhân mà anh phụ trách đấy, Overton.

Ngước mắt lên khỏi bàn giấy, Overton ngần ngừ trong giây lát rồi quyết định lấy, vẻ thờ ơ:

- Cám ơn! Cậu thật dễ thương đã mang chúng đến hộ tống. À này, Stirling, tớ nghe có lời đồn mơ hồ là cậu sẽ nộp đơn tranh cử chức viện trưởng, điều đó có đúng không thể ?

- Hoàn toàn đúng sự thật. Duncan lịch sự trả lời.

- Thật đáng tiếc là cậu với tớ lại tranh chấp nhau công khai (anh ta nhún vai thoải mái). Thôi, đảng nào cũng phải có một trong hai đứa dưới quyền đứa kia.

- Những áy náy của anh làm tôi rất xúc động!

- Ô kìa Stirling, dạo này tớ rất quan tâm đến cậu. Tớ tự hỏi sao cậu chưa chịu vừa lòng với một chỗ mà cậu đang thành công quá rục rờ.

- Anh có cần tôi nói thêm hộ anh câu này “thay vì xen vào làm đảo lộn tất cả?”
- Đúng thế. Tôi nghĩ rằng trong lĩnh vực riêng của cậu, những viễn cảnh tương lai là rất, rất thỏa đáng. Cậu phải nghĩ lại một chút. Và lại nếu cậu quyết định tiếp tục công việc của cậu trong khoa và đừng có thọc gậy bánh xe thì...
- Anh sẽ cho tôi chìa khóa mở cửa thiên đàng khi anh được bổ nhiệm làm viện trưởng chứ gì?
Duncan châm biếm hỏi.
- Overton đỏ mặt:
 - Tôi chỉ muốn tránh cho cậu khỏi bị bẽ mặt.
 - Tôi sẽ cố chịu đựng nó.
 - Cậu còn phải chịu gấp ngàn lần ấy! (Overton chột như ngạt thở vì giận) Khi nào tôi lãnh đạo, tôi sẽ để ý xử lý cậu thích đáng! Rồi để xem cậu có còn cười được nữa không một khi cậu phải nhận lệnh của tôi.
 - Tôi chưa hề nhận sự sai bảo của anh và điều đó cũng sẽ không bao giờ xảy ra.
 - Rồi xem! (Bây giờ Overton đang gào lên, mọi thận trọng biến mất) Còn đây là lệnh đầu tiên này: Đừng có ve vãn Margaret nữa. Cô ấy là vợ tao chứ không phải vợ mày!
 - Anh thật sự muốn nói gì vậy hả?
 - Cái tao vừa nói, giản dị có vậy thôi! Đã hàng tháng nay mày cứ xun xoe quanh cô ấy.
 - Anh phải rút lại ngay những lời vừa nói, dù chỉ là nhân danh tình yêu vợ, Overton ạ!
 - Giết chết tao cũng không rút lại! (Overton nổ ra). Mọi người quá rành danh tiếng mày. Cả Saint Andrews chỉ nói về mày với Anna. Mày tưởng tao điên đến mức để cho một việc tương tự như vậy xảy ra với chính vợ tao à?
- Duncan tiến lên phía Overton một bước:
 - Overton, nhận ngay là cậu nói láo, nếu không tôi sẽ bẻ gãy cổ bây giờ.
 - Tao không nói láo. Chính Margaret kể cho tao nghe.
- Đúng lúc ấy, Margaret bước vào phòng. Cô ả đứng im một lát, thản nhiên và lịch lãm. Hoàn toàn nhận thức rõ về màn kịch mà mình vừa ngắt ngang, cô ả giả vờ không để ý đến Duncan và thân mật mỉm cười với chồng:
 - Mình yêu, đi ăn cơm chứ?
- Overton rút khăn mùi xoa trong túi ra và chặm mồ hôi trán.
 - Ừ, anh đi đây, Margaret. Nếu người yêu em không thấy gì trái mắt.
- Khi đó Margaret mới vờ vĩnh như vừa nhận ra sự hiện diện của Duncan và kênh kiệu hát hàm chào anh. Rồi cô ả nhận xét:
 - Chàng sở khanh thân mến ạ, anh phải để ý đến cách ăn mặc một chút.
 - Thật thế à?

- Dĩ nhiên! (cô ả bật cười) Tôi hôm nọ trong buổi tiếp tân, tôi không ngăn được việc nhận thấy về... tôi phải nói sao nhỉ... à, về quê mùa của quần áo anh.

- Có lẽ tốt hơn hết là tôi không nên đem chúng ra chung ở đây nữa?

- Trời đất! Tôi cũng không nghĩ là chúng ta sẽ có dịp gặp nhau nhiều trong mùa đông này đâu. Tôi đã dự định trong đầu cả lô buổi tiếp tân với mục đích tạo thuận lợi cho việc ứng cử của Euen, và vì tình trạng đó, tôi không nghĩ là anh sẽ thích dự.

- Cô nói đúng đấy.

Cô ta sửa lại chiếc mũ nhỏ:

- Tôi thật bận từ khi cái ghế ngon lành ấy để trống! Mọi người đều tin là Euen sẽ được bổ nhiệm. Anh ấy được quý mến quá mà! Tôi cũng thế, tôi tin chắc vào điều ấy, và tôi sẽ làm hết sức mình để giúp anh ấy.

Nhẹ đặt tay lên tay áo Overton, cô kéo anh ta ra ngoài không để Duncan kịp nói một lời nào. Rõ ràng là cô ta đã thêu dệt lại theo kiểu của mình tấn kịch trên bao lơn cho chồng nghe và cô ta biết quá rõ cách để hạ uy tín Duncan với Hội đồng và giáo sư Lee.

oOo

Ra khỏi văn phòng, Duncan đụng đầu với một người đội nón quả dưa, mặc áo choàng mà anh nhận ra chính là Joe “người lương thiện”.

- Chào, chào, lão thâu vui vẻ reo lên (lão đã phải đi vội nên hơi thở dốc). Anh chính là người tôi đang tìm gặp. Tôi đến đón con trai tôi và vợ nó đi ăn trưa. Anh cùng đi nhé ?

- Cám ơn ông, để khi khác vậy.

- Uông quá, tôi rất tiếc! Tôi có thể nói chuyện với anh một lát không? Tôi chỉ giữ anh một chút thôi. Bác sĩ nghe tôi này. Thường chúng ta không hợp với nhau nhưng tôi vẫn luôn là bạn anh. Anh có nhớ buổi nói chuyện của chúng ta hôm ở bên đập nước không? Cũng vì chuyện ấy mà tôi đến đây. Tôi định đến cả mấy tháng nay nhưng quá bận chẳng có lấy một phút rảnh rỗi nữa. Hôm nay đích thân tôi đến đây mời anh làm... (lão ta ngưng một lát để nhấn mạnh) bác sĩ nội và ngoại khoa cho công ty điện lực khu vực Đông.

- Tôi tưởng là ông đã có bác sĩ rồi mà.

- Bailey ấy à? Đúng! Nhưng anh ta không có tầm cỡ như anh. Công ty sắp hoạt động, tôi cần một bác sĩ tầm cỡ lớn và tôi sẵn sàng trả anh thật xứng. Một ngàn bảng Anh mỗi năm, với bảo hiểm xã hội,

và một tập cổ phần nữa.

Cuộc vận động này huênh hoang đến mức trở thành sự lãng mạn. Thì ra chính lão, Joe “người lương thiện” cũng sợ Duncan ngăn cản sự nghiệp con trai lão. Bực điên lên, Duncan quay phắt đi, bỏ mặc Joe “người lương thiện” đứng trơ ra và cảm như hén; anh đi về khoa mình.

Cuối tháng mười một, dư luận công khai đã nhận ra ba người có thể được chọn giữ chức viện trưởng. Theo thứ tự ưu tiên: Bác sĩ Overton, giáo sư Chivers dạy Anh văn ở đại học Dunham và Duncan. Những cuộc tranh luận nảy lửa diễn ra giữa viện và liên đoàn y tế đã báo động báo chí địa phương và những tin tức về cuộc tranh cử sắp tới đã nhanh chóng tràn ngập trên báo. Những bức ảnh Overton và vợ đã bắt đầu xuất hiện, kèm với những lời chú thích đầy giọng tâng bốc như: “Viện trưởng tương lai của viện Wallace” hay “Bác sĩ và bà Overton, mà viện Wallace sắp chào mừng!” Tiền của Joe “người lương thiện” bỏ ra bắt đầu thực hiện tốt.

Chẳng bao lâu, cuộc tranh cử đã chuyển sang giai đoạn tấn công. Một tờ báo lá cải rất phổ biến, tờ “Chiều Đầm” cho đăng bài mang tựa đề “Bác sĩ Lothaire”. Với lời lẽ bóng gió rất khéo để tránh khỏi bị kiện vì phỉ báng, bài báo nhắc lại những lời gièm pha về hai cái tên ghép đôi Duncan và Anna ở Saint Andrews.

Duncan tức nghẹn cổ, nhưng cố gắng quên đi bài báo đó. Tuy vậy, khi những lời bóng gió ấy được lập lại, vào tuần sau trên tờ “Tin tức ngày thứ hai” dưới một hình thức ồn ào hơn, thì anh phải mang nó lại cho Anna.

- Chị nghe này! (Anh vừa đi lại vừa đọc to bài báo) Tôi đến phải hành động. Tôi sẽ đập tan phòng tên chủ bút. Tôi sẽ đập Overton một trận để nó nhớ suốt đời.

- Duncan thân mến, anh còn nhớ một tập thư thật hấp dẫn chứ? Nếu anh quên thì...

Chị mở khóa ngăn kéo và đưa cho anh một tập thư tay cột dây xanh. Đây là những bức thư Overton gửi cho cô y tá Damson.

- Không, Anna, chúng ta không thể dùng chúng. Cách ấy thật nhỏ mọn. Ngày xưa tôi đã từng từ chối rồi.

- Khi đó thì anh có lý! Nhưng bây giờ chẳng lẽ anh tính để người ta dìm anh xuống bùn trước toàn thành phố mà không phản ứng gì à? Chính trời đã xui khiến cho chúng ta có được những bức thư này. Chúng ta sẽ chờ thời cơ. Cứ để họ đầu độc Hội đồng với mớ bùn ấy, vào phút chót, chúng ta sẽ ném trái bom này thẳng vào mặt họ.

- Trời ơi! Thật khủng khiếp!

- Nếu cần tôi sẽ mời cô y tá Damson can thiệp. Tôi vẫn thư từ qua lại với cô ta. Hiện giờ cô ta đang làm ở bệnh viện Glasgow. Tình cảm của cô ta đối với bác sĩ Overton không được đậm đà gì.

- Chị có lý đấy, Anna! Tôi đã bảo chị là tôi chơi tới cùng mà, tôi cũng biết cách bơi nhọ như họ.

Kể từ hôm ấy, Duncan tấn công mọi mặt để củng cố uy tín của mình. Anh tăng cường công việc của

mình trong khoa, đến làm từ sớm, ra về thật khuya, và, đến tháng chạp, anh cho in tham luận thứ hai rục rờ thành công về “Sự tái sinh của neuron” trong tờ “Tập san y khoa”.

Lúc đó anh vẫn không chịu nghỉ trên vòng hoa chiến thắng. Mặc dù rất ghét sự khô khan của phần kỹ thuật trong các cuộc khảo cứu của mình, anh vẫn lặn vào nó với con sốt tìm hướng mới “Cơ thể bệnh lý về sự phối hợp các bắp cơ”. Rồi anh cho đăng bảng tóm tắt về những khảo nghiệm của anh trong “Sổ tay khoa học” và mê mải tiếp tục công việc.

oOo

Một buổi chiều mưa tháng chạp, khi bóng tối đã ập xuống thành phố, Duncan ngẩng đầu lên khỏi kính hiển vi và thấy giáo sư Lee đang quan sát mình.

- Giáo sư bỏ lỗi cho, tôi không nghe tiếng.

- Anh khỏi xin lỗi. Tôi chỉ đến mời anh ăn tối thôi.

- Ăn tối! Duncan nhắc lại, ngạc nhiên.

- Vâng, tối nay, ở nhà tôi, đúng tám giờ (đôi mắt sáng quắc của ông cụ lấp lánh). Hình như dạo này anh cũng ít đi dự các buổi tiếp tân. Ít ra cũng không thấy anh ở nhà Overton!

- Đúng thế, thưa giáo sư.

Duncan nhìn xuống.

- Thật lạ đời cho một đao phủ chuyên hành hạ trái tim phụ nữ đấy, Stirling (Lee bật cười khanh khách). Nay, người ta tạo cho anh một danh tiếng vang dội trên báo nhĩ!

Mặt Duncan đỏ gay lên.

- Thế nào! (Giáo sư Lee hơi xoa tay) Tối nay, ở nhà tôi nhé, sẽ không có phụ nữ đâu, chỉ có cánh đàn ông thôi. Tôi muốn giới thiệu anh với những nhân vật trong Hội đồng lãnh đạo viện: Bác sĩ Inglis mà anh đã từng biết, chánh án Lenzie, giáo sư Brandt, bác sĩ Gibbson và đương nhiên, cả tôi nữa.

Không thể nào không hiểu ra ý nghĩa của lời mời này, nhất là với vẻ thân mật của chủ nhân khi nó được đưa ra.

- Thưa giáo sư, ông thật tốt! Dĩ nhiên là tôi rất mê rồi! Tôi sẽ đến đúng giờ.

- Tốt lắm (ông cụ gật gật đầu). Tôi báo trước là anh sẽ phải đối đầu với sự tò mò khá ồn ào về anh, phải trả lời về một vài lời đồn đại mới đây về anh đấy. Cố gắng tìm ra cách chống chế khả dĩ hợp lý nhé!

- Thưa giáo sư, tôi thích nói thật.

Giáo sư Lee bật cười.

- À này, tôi mới đọc bản tham luận của anh tối qua. Khá lắm.

Sau khi ông ra về, Duncan ngồi lặng ở bàn, lòng tràn ngập reo vui. Anh gần như không nghe tiếng cửa mở khi Anna, mặc áo choàng, bước vào.

- Anh quên là tối nay chúng ta đi Nhạc viện à?

- Chị phải đi một mình thôi, Anna ạ, anh bình thản nói, tôi bận.

Hơi cau mày, chị ghé ngồi lên một góc bàn.

- Duncan này, chị bắt đầu nói với vẻ nghiêm trang đặc biệt (và trong mắt chị lại ánh lên tia sáng mà đạo này thường lóe lên khi chị nói với anh). Tôi biết chỉ bèn gan tợn của anh, nét cứng đầu Tô Cách Lan của anh. Nhưng, anh bạn ạ, khi tôi khuyên anh nộp đơn ứng cử, tôi không ý định muốn thấy anh chết vì làm việc quá sức. Chết rồi thì anh chẳng còn có ích gì nữa.

- Chị khỏi lo, tôi sẽ sống lâu hơn ai hết.

- Má của anh đã hóp lại và đúng vậy, tóc anh bắt đầu bạc. Anh cũng không chơi thể thao nhiều. Dù anh có không chịu đi Nhạc viện nghe nhạc nữa thì anh cũng phải chơi một môn thể thao nào đó như côn cầu, quần vợt, gì cũng được.

Giọng chị dịu đi, khác lạ, tràn ngập tình mẫu tử khác thường ngày. Anh nhìn chị, ngạc nhiên. Có chuyện gì xảy ra nơi chị?

- Chơi côn cầu, quần vợt ư? Trời đất! Không đâu Anna, tôi đang có trong đầu biết bao nhiêu chuyện quan trọng hơn (anh liếc xéo chị) như đi ăn cơm tối ở nhà giáo sư Lee, chẳng hạn!

- Sao ?

Chị thẳng người lên.

- Mới cách đây chưa đầy năm phút, giáo sư đứng đúng vào chỗ chị vào lúc này (anh ngừng một lát). Ông đã rất thân thiện. Đầu tiên ông hơi pha trò về cuộc quảng cáo trên báo mà ngài bạn quý mến đã dành cho chúng ta, rồi sau đó ông mời tôi đến ăn cơm tối với các thành viên trong Hội đồng.

Chưa bao giờ anh thấy Anna rồi lên như thế. Giọng chị run lên:

- Chẳng lẽ anh không thấy điều này có ý nghĩa gì à? (xúc động đã làm chị gần như nói không ra đầu ra đuôi gì cả). Thật rõ như ban ngày! Lee muốn anh kế vị ông ấy. Tôi vẫn biết là ông ấy rất thích anh. Nếu anh khéo léo lật ngựa bài (giọng chị trở nên cao dần), chắc chắn họ sẽ tìm cách khơi mào cho anh. Hãy kích thích óc tò mò của họ tới mức tối đa. Khi tới giờ uống rượu mạnh thì hãy chơi trò giả vờ ngập ngừng rồi đưa những bức thư Overton viết cho Damson ra.

Anh buồn rầu gật gật đầu:

- Đó là dịp ta hằng mong mỏi.

Chị hân hoan reo lên:

- Tốt lắm! Phải chi tôi thấy được mặt họ vào lúc ấy. Thật là một quả bom! Coi như anh đã trúng cử.

- Chà, chị hãy bình tĩnh lại nào, Anna. Anh vội vàng nói. Tôi chưa đến lúc đó!

Nhưng anh không thể làm chị im. Chị tiếp tục nói chuyện đầy phấn khích, đi đi lại lại trong phòng thí nghiệm.

Cuối cùng, anh mới tạm biệt được chị và quay lại công việc của mình.

Khi Duncan về tới nhà, anh vẫn còn nửa giờ trước khi mặc quần áo và trở ra ngoài trong cơn mưa không dứt. Anh ngồi dựa ngửa người trong chiếc ghế bành và dùng một ít rượu cho thư giãn. Anh cố lấy tờ báo buổi chiều và lật từng trang với vẻ thờ ơ. Thành linh, trong phần tin tức cuối cùng, có một đoạn đập vào mắt anh:

“Thiên tai ở Strath Linton. Chiều nay, những cơn nước dâng lên do những trận mưa mới đây đã gây nên một tai nạn đáng tiếc ở đập nước mới được xây bởi Công ty điện lực khu vực Đông. Sức ép của dòng sông đã khiến năm người bị chết và bảy bị thương. Trong khi tháo gỡ các người bị nạn, một công cuộc kéo dài nhiều giờ, bác sĩ Murdoch, đến giúp tay bác sĩ Bailey, bác sĩ của công ty, đã bị một tảng bê-tông rơi đè trúng. Người ta cho rằng các vết thương rất nghiêm trọng”.

Duncan chồm dậy. Anh quên đi bữa cơm tối nay ở nhà Lee. Trí nhớ của anh đã xóa đi tất cả những gì không liên quan đến tai nạn của bác sĩ Murdoch. Anh liếc nhìn đồng hồ. Xe của anh đang để trong một ga-ra bên cạnh, nếu đi nhanh, anh có thể đến Linton vào khoảng chín giờ tối.

Màn mưa đã dày thêm. Trên đường đi, xe làm tóe lên hai bên hai cột nước cao. Bao suốt chung quanh anh, trên khắp làng mạc, qua ánh đèn pha biến dạng, anh thấy những cảnh tàn phá do mưa lũ gây ra. Khắp nơi toàn là những cánh đồng ngập lụt, những hồ nước tràn đầy, những con sông dâng cao và chảy xiết.

Vận tốc nhanh đã phần nào làm nhẹ bớt sự căng thẳng của Duncan. Anh tiến dần về đích. Bỗng nhiên đèn xe anh chột rọi vào một tấm bảng chắn đường màu vàng hiện ra trong đêm tối đầy tiếng động và một người đàn ông đang điên cuồng khoa tay. Anh dừng lại đúng lúc như một phép lạ. Người gác đường bước lại xe. Ông ta mặc chiếc áo đi mưa ướt sũng nước...

- Anh điên hay sao mà phóng nhanh như vậy vào một đêm tối như thế này? Quay lại đi. Không thể đi xa hơn nữa!

- Tại sao thế? Duncan gào lên về phía ánh đèn pin của người gác đường.

- Đường đi Strath Linton bị ngập lụt rồi. Đập nước có thể sập bất cứ lúc nào.

Duncan không phản đối, nhưng âm thầm mở máy rất nhanh, xe chồm lên cán qua những thanh gỗ đang sụp xuống của bảng cản đường. Con đường, dù phần lớn bị ngập nước nhưng vẫn còn đi được. Chợt có linh tính, Duncan bật nút radio. Ngay tức khắc, anh nghe được những tin tức anh đang tìm.

- “Nguy cơ đang đe dọa Strath Linton trầm trọng hơn như người ta tưởng. Thoạt đầu, giọng lãnh đạm của người đọc tin vang lên, không có gì cho phép hy vọng là mưa sẽ ngừng rơi, vết nứt trong đập nước ở Strath Linton đã có vẻ to ra. Những toán cấp cứu đã có mặt ở hiện trường. Mặc dù tình thế đã được phòng bị kỹ nhưng theo một bản thông báo được ông Overton và các nhà chức trách khác đưa

ra thì mọi cuộc lưu thông đã bị đình chỉ trong các vùng lân cận và để phòng bị, nhân dân trong thung lũng đã được yêu cầu rời khỏi nhà ngay lập tức.”

Giọng nói trở nên nghiêm trang hơn:

“Số người chết đáng tiếc hiện nay đã lên tới mười lăm. Bác sĩ Murdoch ở Strath Linton, người đã bị một khối bê-tông rơi trúng trong khi chạy đi cấp cứu một người bị tai nạn, có vẻ đã bị chấn thương nặng hơn như đã thông báo trước đây. Người ta đang e ngại cho tính mạng ông”.

Duncan đạp lút ga. Chiếc xe chồm lên. Đi thêm mười cây số nữa, Duncan chìm vào phong cảnh quen thuộc. Suốt dọc đường, Duncan nhận ra xe bò, xe hơi chất đầy đồ đạc và va li. Thêm năm cây số nữa, anh đã vào tới Linton. Anh dừng xe ngay trước cửa nhà bác sĩ Murdoch và chạy bỏ vào. Mưa quất vào anh như một bức tường chắn. Đường phố vắng tanh.

Chính Relta ra mở cửa cho anh, người mặc áo khoác, đầu đội nón.

- Relta, bác sĩ đâu rồi?

Cô gái ngược bộ mặt hoảng hốt, lem luốc nước mắt nhìn anh:

- Họ đang giữ ông ở trên nhà máy ấy, bác sĩ Stirling ạ.

- Thế còn cô Jeanne ?

-- Thưa, cô cũng ở trên ấy. (Cô hầu gái òa khóc) Mọi người đều đi cả rồi và em cũng đi đây.

Cô ta chạy vội ra đường.

Bên ngoài, trong đêm tối của cơn mê hoảng, Duncan không thấy một ai cho đến khi một bóng dáng lẻ loi hiện ra ở góc phố. Duncan kêu lên nhẹ nhõm khi nhận ra người quen:

- Anh Mac Kebre!

- Bác sĩ Stirling!

- Chao ôi! Gặp anh tôi mừng quá thể, anh bạn thân mến ạ! (Duncan nắm chặt lấy cánh tay anh ta) Tôi cần lên nhà máy.

- Không được đâu, Mac Kebre dứt khoát trả lời, đừng không đi được nữa.

- Phải. Coi kia, anh không hiểu gì sao? Bác sĩ Murdoch đang ở trên ấy. Tôi phải tới với ông ấy. Tôi phải tới.

- Thôi được, anh ta bảo, anh không thể nào tới đó bằng con đường thường ngày đâu. Nhưng may ra có thể gặp may nếu tôi đưa anh đi theo con đường vòng.

oOo

Họ leo vội lên chiếc xe và Duncan mở máy. Mac Kebre chỉ cho anh một lối đi xa lạ, ngoằn ngoèo và

lồm chồm đá, lượn bên kia sườn bên kia của ngọn đồi. Khi họ tới được nửa đường thì xe không còn lối để tiến lên nữa. Không một lời nào, Mac Kebre nhảy xuống xe và đi dẫn trước Duncan trên con đường mòn chật hẹp.

Họ chống trả với những cây thông, những trái thông đắm nước và những đường nứt đầy nước. Họ ngã vào những hồ ngập nước và bùn. Họ bám vào những tảng đá trơn trượt để tiếp tục leo lên. Tay của Duncan rướm máu, người mệt đứt hơi, khi cuối cùng họ trèo được lên tới đỉnh. Tim một lúc trong bóng tối, Duncan mới nhận ra hồ nước. Họ đã đến được bên bờ của nó sau khi đi vòng qua vùng nguy hiểm.

- Thuyền chắc chắn phải neo gần đây, Mac Kebre gào lên, tay khum quanh miệng như một chiếc loa để át tiếng gầm thét của sóng đánh.

Quả thật, cách đây một trăm thước, họ tìm ra chiếc thuyền câu nhỏ bé, dập dềnh theo nhịp sóng đánh. Mac Kebre tháo neo và hai người đàn ông vội chụp lấy mỗi người một mái chèo.

Duncan chèo mạnh vào nước. Anh chống lại những đợt sóng mạnh vào mặt, đã làm dịu bớt sự căng thẳng của môi lo canh cánh bên anh.

Họ đã chèo rất lâu, bỗng Mac Kebre lo lắng nghiêng mình trên mái chèo:

- Anh có nghe thấy gì không ? Anh ta hỏi.

Át cả tiếng sóng, Duncan nghe được tiếng gầm vang của con thác.

- Đập nước đấy, Mac Kebre nghiêm trọng báo. Cầu trời phù hộ cho chúng ta khỏi mắc vào dòng cuốn của nó!

Quay mũi thuyền ngược lại chiều gió, họ tiếp tục chèo mạnh. Tiếng gầm gào rõ dần bên tai họ.

Nhưng thỉnh linh, đúng vào lúc họ gần kiệt sức thì con thuyền mắc vào bờ, lẫn trong bóng đêm. Mac Kebre nhảy lên bờ và gò đôi vai lực lưỡng của mình kéo thuyền lên.

Xa xa, trên bán đảo bao quanh cái vịnh nhỏ, họ nhận ra ánh đèn. Với Mac Kebre bên cạnh, Duncan đi vội lại phía chúng. Trên cao nguyên, bên cạnh nhà máy, nổi rõ lên nhờ vào ánh sáng đỏ kè tù mù của một hàng đèn dầu, Duncan đảo mắt nhìn một cảnh tượng kinh người.

Trước cái nền trần trụi của nhà máy đúc nhôm, một đám công nhân và người làng, bất động và im lặng như những bóng ma. Và kia, cách đây vài thước là đập nước, một cung bằng bê-tông với những đường cong thanh thoát.

Qua những ngăn đập được mở toang, một thác nước sôi sục cuộn lên như bốc khói trong bóng tối của thung lũng. Từ đỉnh, một dòng thác lũ cao hai mươi thước đổ xuống thành những luồng xoáy hung hãn.

Nhưng kinh khủng nhất là vết nứt rùng rợn trong bức tường màu xám của đập nước, cái chỗ hở rộng qua đó nước phun ra với một sức mạnh quỷ quái, lôi giạt theo nó những mảnh xi măng mỗi lúc một nhiều.

Duncan nóng lòng đang chạy vội tới gặp bác sĩ Murdoch, chợt một sự rúng động chung làm xôn xao những nhóm thợ. Duncan ngoảnh nhìn đúng lúc kịp thấy tai họa kết cục.

Trước đôi mắt hãi hùng của anh, vết nứt trong mảng bê-tông tóe rộng, như bị banh ra bởi những bàn tay vô hình của một người khổng lồ nào đó. Những tảng xi-măng bắn tung lên cao như những viên đạn to bắn ra từ những nòng đại bác cực mạnh. Ban đầu đập nước nhẹ lác lư, sau đó nó sụp xuống. Như một món đồ chơi bằng giấy, toàn bộ cấu trúc đó chao đảo, đổ xiêu sang một bên và cuối cùng sụp xuống vực xoáy; con thác dội hẳn lại bởi mực nước đầy trong hồ được giải thoát.

- Ôi trời ơi! Mac Kebre thở ra, cứ như là tận thế ấy.

Trong một thoáng, Duncan đứng lặng người, rồi vụt xô mạnh đám đông bao quanh anh, băng mình về hướng nhà máy.

Đằng sau những bức màn che các căn phòng trong khu vực ban quản lý, anh thấy thấp thoáng bóng người và ánh đèn. Tay để trên núm vặn, anh rùng mình, nhưng rồi nghĩ đến thái độ mà bác sĩ Murdoch sẽ có nếu là anh, anh ngẩng cao đầu, đẩy cửa bước vào.

Trong căn phòng đầu, tất cả những kẻ tai to mặt lớn của công ty đều có mặt: Scott, mục sư khả kính Simpson, luật sư Leggat, tất cả những kẻ thù xa xưa của anh trong Hội đồng thành phố Levenford và đằng sau một chiếc bàn là Joe “người lương thiện”. Khi Duncan bước vào, lão ta đàn độn ngẩng đầu lên. Một thoáng nhìn xảy ra giữa hai người đàn ông đủ để Duncan nhận ra sự hổ thẹn và thất bại trong đôi mắt thua cuộc. Và anh cũng đọc được ở đáy nỗi kinh hoàng tội bại của một tên cờ bạc đã đùa cợt với bao nhiêu sinh mạng của con người.

Duncan sang phòng thứ hai. Vị thầy thuốc già của Strath Linton đang ở đấy.

oOo

Bác sĩ Murdoch nằm bất động, người phủ một chiếc chăn thô màu nâu, trên một chiếc đệm đặt giữa phòng. Ở đầu chiếc giường tạm bợ ấy, Duncan thấy Jeanne, mặt tái xanh, căng thẳng, hốc hác, không một giọt nước mắt. Phía bên kia là một người đàn ông khá trẻ mặc complet sậm màu. Duncan đoán là bác sĩ Bailey, bác sĩ của công ty.

Duncan rón rén bước tới. Sắc mặt vị bác sĩ già bình thường đỏ au, giờ đây trắng bệch như tàu lá. Sự bất động của ông trong con hôn mê nom thật đáng sợ. Kê dưới cổ ông là một túi nhỏ đựng cát. Khi Duncan hiểu ra đó là cát, anh quay sang bác sĩ Bailey, nhỏ giọng hỏi:

- Tôi là bác sĩ Stirling ở Edimbourg. Có phải... có phải là cột sống không?

Bailey, vẻ mặt đăm chiêu, phác một cử chỉ bắt buộc công nhận.

- Gạch rơi xuống lưng ông đã làm gãy xương cột sống. Hông của ông cũng bị trật. Có nhiều xương sườn bị gãy. Người ta có thể nói hầu như tất cả các xương đều bị chấn thương. Tôi nghĩ cũng có thể có xuất huyết nội.

- Anh đã làm gì rồi?

- Tất cả những gì tôi có thể làm được (Anh ta hơi có vẻ giữ thế thủ). Tôi đã ủ nước nóng cho ông và cho ông an thần. Không thể di chuyển ông được vì tủy sống sẽ tuột ra. Anh ta áp úng. Còn làm gì khác được nữa? Ông ấy đang chết dở.

Duncan choáng người khi thấy bác sĩ Murdoch chột mở mắt. Một thoáng tinh nghịch ngời lên và ông cố thì thầm:

- Thôi khỏi bắt Bailey chịu đựng tính nết khó chịu của anh. Anh ta có lý đấy. Tôi đang chết dở đây.

- Bác đừng nói thế.

- Người hấp hối có quyền nói theo ý mình.

Jeanne bật lên một tiếng nấc xé ruột. Cô quay mặt đi.

- Jsss, Jsss, con gái ba. Ba đã không thấy con. Chắc tại phòng tôi. Đưa tay cho ba nào, con gái, và đừng khóc nữa.

Duncan nghiêng mình ra trước.

- Trời ơi! Bác không có quyền buông xuôi như thế ! Jeanne, bỏ tay ba em ra, bỏ ra, anh bảo em bỏ ra và hãy để anh với ông ấy một mình.

Jeanne đứng dậy và lao đảo rời khỏi phòng.

Ngay lập tức, Duncan quỳ xuống thế chỗ cô vừa rời. Giọng anh khàn đi:

- Bác Murdoch ! Bác sao thế ! Thế ra về già bác y như một bà già yếu đuối à? Bác có nghe cháu không?

- Hãy mặc tôi, con trai ạ, bác sĩ Murdoch yếu ớt nói thều thào.

- Cháu không bao giờ chịu mặc bác! Trời đất, bác thử gượng lại xem nào.

Anh nhanh chóng sờ nhẹ dọc theo cột sống ông cụ. Than ôi! Chẩn đoán của Bailey đã đúng.

Anh khám lại lần thứ hai những đốt xương sống bị gãy ở đáy sọ và, nhanh như chớp, anh ước lượng những hy vọng mong manh của sự sống còn đang tồn tại. Dù không có những nhận xét của bác sĩ Bailey đi nữa, anh vẫn biết nguy cơ gì sẽ xảy ra khi đổi tư thế cho bác sĩ Murdoch. Chỉ cần một động tác vụng về thôi là đủ để tủy sống thoát ra khỏi ống tủy, và khi đó người bác sĩ già chết ngay lập tức. Phải hành động ngay tức khắc, tại đây, trong căn phòng bằng gỗ này, không có sự giúp tay của các cô y tá thạo việc cùng những điều kiện thuận lợi của một phòng mổ tân kỳ. Ít ra lần này chỉ có đơn thuần sức mạnh của con người, không thể nhờ vào sức mạnh của kỹ thuật.

Duncan đứng dậy. Anh đã quyết định xong. Những hoài bão xưa kia của anh lại trở về trong trí nhớ. Anh đã tìm lại được niềm tin, tài trị lành bệnh thiên phú. Anh hình dung ra mình, cúi trên người vị

thầy thuốc già, nhẹ nhàng sắp xếp lại những đốt xương gãy vào đúng chỗ, giải tỏa những dây thần kinh bị lạc chỗ khỏi bị hành hạ, sửa lại xương và lõi chúng ra, đẩy xa sức ép giết người của chúng khỏi những trung tâm sinh tồn khu trú tại tủy sống. Anh quay nhanh sang Bailey:

- Ở đây chúng ta có thuốc gây mê không? Nếu có tôi nhờ anh đánh thuốc mê.

Anh cúi xuống:

- Bác Murdoch, cháu quyết ăn thua đủ đây.

Anh ngừng một giây rồi nói thêm thẳng thừng, thành thật:

- Bác có định giúp cháu trong cuộc chiến đấu này không? Hay là bác bỏ rơi cháu?

Một nét cười thoáng qua trên khuôn mặt già nua rồi Duncan nghe thấy tiếng thì thào:

- Tôi vẫn bảo là anh có tật giết người. Anh sẽ nhớ lời ấy... khi tôi không tỉnh lại... nhớ là tôi nói có lý.

Archibald Joseph Cronin

Những năm ảo mộng

Phần kết

Năm tuần sau, mặt trời tháng giêng chói sáng bóc trần những đỉnh núi và hồi sinh làng Strath Linton. Những căn nhà đá vững chãi đã bám trụ trên đất làng.

Chỉ còn những dòng nước mưa sẫm màu đọng lại trên tường quét vôi trắng, một vài hàng rào trúc gốc, mấy cánh cửa đang được sửa sang. Đây đó vài bác phu làm đường bận rộn sửa lại đường, là chứng cứ cho cơn lụt khủng khiếp vừa qua.

Đứng trước cửa khu vườn của mình, thầy tu Dougol vừa nghịch bộ râu vừa nghĩ “trời sẽ đẹp đấy!”

Ông ta khoan khoái hít một hơi khí trời trong lành.

Ở đầu đường lộ ra một vị chức sắc khác, bác đưa thư Murray. Hai người đàn ông bình dị chào nhau và tiến ra giữa hè.

Khởi đầu, họ không trò chuyện gì cả. Ở những vùng phương Bắc này, thường im lặng có nghĩa là cảm thông. Thế nhưng, sáng hôm nay, thầy tu nhanh chóng phá vỡ thói quen cũ:

- Tôi đã xem tờ “Tin tức” sáng nay. Anh bạn quý của chúng ta, Joe “người lương thiện”, đã được công bố là phá sản!

Bác đưa thư không giấu được sự hài lòng của mình:

- Chà! Lão ta hoàn toàn tiêu rồi! Cầu trời giúp những ai đã bỏ vốn phiêu lưu vào việc mảnh mung

của lão ta.

- Tôi vẫn bảo là cái đập nước ấy bị mắc lời nguyên mà, thầy tu nhận xét. Tuy rằng tôi không chối là một đập nước tốt, nghiêm chỉnh được xây dựng bởi một công ty lương thiện, sẽ có lợi cho vùng này, với điều kiện là nó sẽ không được dùng để cung cấp năng lượng cho nhà máy đúc nhôm quý quái ấy. Như vậy, sử dụng tiềm năng thiên nhiên và sự bảo toàn vẻ đẹp của phong cảnh sẽ gắn liền với nhau (ông ta ngừng một chút đầy hàm ý) Thực ra, bác đưa thư này, người ta đang đồn về một dự tính kiểu đó đấy. Ngài John Aigle và con trai ngài, ông mục sư và vài nhân vật khác nghe đâu đã họp nhau lại và một công ty sẽ được thành lập vào lễ Saint Martin.

- Thật thế à? Bác đưa thư nói vậy. Chà! Các cụ đã có lý khi bảo rằng mọi việc sẽ xảy ra đúng lúc cho những ai biết chờ đợi.

Sau lời phán xét ấy, họ tiếp tục cuộc bách bộ trong im lặng. Đến trước nhà bác sĩ Murdoch, hai người đàn ông dừng lại và buồn bã nhìn những cửa sổ kéo màn che phân nửa.

Bác đưa thư thấp giọng xuống:

- Màn che vẫn chưa được kéo ra hết. Tội nghiệp bác Murdoch, cuộc thử thách của bác ấy gay go biết bao!

- Bác ấy liệt giường hơn một tháng nay rồi, thầy tu trang trọng nói. Tôi không bao giờ có thể quên cái cảnh người ta đưa bác ấy từ nhà máy về, mê man bất tỉnh.

Nghe nói, từ nhiều tuần nay, bác ta chẳng hề mở mắt. Bác ta cứ nằm lịm đi, lạy trời, thật là khủng khiếp khi thấy bác ta cứ dai dẳng như vậy!

Chẳng mấy chốc một thầy giáo làng đã nhập bọn với họ, rồi cô Bell, mặc chiếc áo choàng màu hồng bạc màu. Cô ta sắp mở cửa hàng xén. Chỉ trong có mấy phút, một nhóm nhỏ đã tụ họp lại, im lặng.

Cô Bell gục gặc đầu buồn rầu bảo:

- Thật tàn nhẫn khi cứ kéo dài tình trạng hấp hối của bác ấy như vậy.

- Đúng thế ! Bác đưa thư tán đồng. Cứ để bác ấy bình thản nhắm mắt có phải nhân đạo hơn không.

- Bác đưa thư, chúng ta sinh ra không phải để phán đoán, thầy tu nói nhỏ. Bác sĩ Murdoch đã là một người bạn tốt cho tất cả dân làng Linton, và Đức Chúa trời sẽ gọi ông về bên ngài vào giờ ngài định. Ông xã trưởng chậm chậm gật đầu. Đấy cũng là dấu hiệu để mọi người giải tán. Họ gật đầu chia tay nhau, rồi mỗi người tiếp tục đường đi của mình.

oOo

Trong nhà bác sĩ Murdoch, một cánh cửa được mở ra.

Duncan bước ra khỏi phòng người bệnh. Râu anh mọc tua tủa, mắt thâm quầng, mệt mỏi. Anh đã thức đêm bên giường bác sĩ Murdoch và Jeanne vừa sang thay anh. Anh tựa cánh tay vào tường và gục đầu vào tay. Lúc ở nhà máy, anh đã tự hào biết chừng nào sau khi thành công trong việc xếp lại xương vào đúng chỗ và dù phải làm một phẫu thuật nguy hiểm đến như vậy, vẫn còn bảo toàn được ánh sáng của sự sống! Thế rồi, tiếp đó, là nỗi thất vọng kinh khiếp biết bao khi cơn hôn mê của bệnh nhân cứ kéo dài như thể chỉ có cái chết mới kết thúc nó.

Thế đó, đã năm tuần rồi, năm tuần dài như bất tận mà anh vừa trải qua ở Linton, không một lần nào trở về Edimbourg. Trí óc anh lơ mơ nhận thức về dĩ vãng của mình, về công việc của mình ở viện Wallace, về những trách nhiệm và ước vọng của mình ở đây, nhưng chỉ có mỗi ý tưởng cứu sống bác sĩ Murdoch là bao trùm hết thảy. Chợt chuông điện thoại reo vang trong căn nhà vắng lặng. Duncan nghe tiếng chân rón rén của Relta đi ra hướng điện thoại.

- Ai thế, Relta? Anh hỏi, bệnh nhân à?

- Không, thưa bác sĩ, à, lại Edimbourg không có cách nào cản họ, dù em đã nói như bác sĩ dặn: bác sĩ không thể về gặp họ được.

Anh gật đầu đồng ý:

- Tốt lắm! Nếu họ có gọi lại, cứ tiếp tục nhắc lại như thế.

Sáng hôm ấy, Duncan đi một tua khám bệnh ở thung lũng. Khi anh về đến Linton thì đã hơn một giờ trưa. Anh nhận thấy một chiếc xe thuê to đậu trước cửa nhà bác sĩ Murdoch. Anh nhếch mép cười giễu cợt. Anh biết rõ chiếc xe ấy có ý nghĩa gì ngay cả trước khi kịp bước vào nhà và thấy Anna ngồi hút thuốc trong phòng khám bệnh nhỏ bé của anh.

- Thế nào, Anna! Anh bình thản nói, tôi tưởng đã nói là chị đừng đến kia mà. Tôi tưởng chị đã hiểu sau tất cả những bức điện tín, những cú điện thoại ấy chứ?

Chị dụi mạnh miếng thuốc đang hút dở vào cái gạt tàn.

- Anh có giận gì tôi khi tôi muốn nói chuyện thẳng với anh không?

Nhún vai, anh đi về phía tủ thuốc nhỏ xíu, kê trong góc phòng, và bắt đầu chuẩn bị những món thuốc đơn giản mà anh đã kê toa sáng nay. Cảnh tượng này có vẻ làm Anna mất hết những mảnh kiên nhẫn còn sót lại trong chị.

- Anh Duncan! Chị kêu lên, anh đã hoàn toàn điên mất rồi! Anh hy sinh sự nghiệp của mình để đi bán ba thứ thuốc gia truyền này cho mấy người nhà quê ấy à!

- Có thể, anh thô lỗ ngắt ngang, nhưng tôi còn có một bệnh nhân khác nữa, trên lầu ấy.

- Tôi biết rồi. Tôi đã khám ông ấy. Tôi đã tự mình khám ông ta trong lúc anh đi vắng. Và tôi có thể nói là anh đã phí thì giờ.

Anh loạng choạng như thể án tử ấy là dành cho chính anh.

- Nhưng dù sao, đây không phải là quan điểm của tôi...

- Quan điểm của tôi đầy khoa học, sáng suốt. Phù não đã xảy ra. Ông cụ này chỉ còn đáng ra nghĩa địa nữa thôi. Và tất cả những niềm tin mà anh thổi vào ông cụ sẽ không thay đổi được gì cả.

- Chị có quyền gì mà nói thế ?

- Quyền của khoa học, và quyền là bạn anh nữa. Ôi, tôi biết thừa anh đã làm gì. Sau khi chinh lại cột sống, anh đã nuôi sống ông cụ bằng dịch truyền và cho ăn qua ống, anh đã ngày đêm chăm sóc ông cụ. Gương tốt đấy! Nhưng vô ích, vô ích.

Bàn tay đang cầm ống nghiệm hơi run lên:

- Chị thật tàn nhẫn, Anna ạ!

- Trong nghề của tôi, và cũng là của anh, không thể làm khác được (giọng chị lạc đi). Nghe tôi đi. Và thử xem xét lại các vấn đề một cách bình tĩnh hơn, ít ra cũng một lần này. Bỏ qua dịp may độc đáo hiếm có đến dự bữa cơm tối ở nhà giáo sư Lee với các thành viên trong Hội đồng đã là điều không tốt cho anh rồi. Huống hồ, anh lại vắng mặt ở khoa trong suốt năm tuần nay, một dịp tốt để các địch thủ của anh tha hồ vận động ngay trước ngày tranh cử. Đó, đó chính là sự tự sát đấy! Tôi đã cố, đến mức chán ngấy ra, nhấn mạnh về khía cạnh cảm động trong chuyện anh đóng góp vào Linton này. Nhưng, giờ này (chị ngưng một lúc) những lời biện bạch không còn có ý nghĩa gì nữa. Những ứng cử viên đã được mời tới vào ngày mai. Thư mời đã đến nhà anh. Cuộc bỏ phiếu sẽ diễn ra vào chiều mai, lúc mười lăm giờ.

Duncan đóng nắp một chai thuốc lại, dán nhãn vào đấy. Anh chậm rãi đặt nó lên kệ và quay về phía người thiếu phụ:

- Dĩ nhiên tôi sẽ cố đến. Nhưng tôi không thể hứa chắc với chị được, vì nếu tôi đến, người ta sẽ giữ tôi ở lại, tôi sẽ mắc kẹt lại đấy. Trong khi đó tôi cần phải nói với chị rằng tôi đã quyết định chăm sóc bệnh nhân của tôi, như bác Murdoch hẳn sẽ làm, cho đến phút cuối.

Chị cắn mạnh môi:

- Đến phút cuối! Nhưng tôi đã bảo anh là không còn làm được gì nữa hơn nữa mà. Tại sao, anh, một chuyên gia đầy kinh nghiệm về cơ thể bệnh lý...

Anh quay phắt sang chị:

- Trong y khoa, có vài điều người ta không tìm thấy được trong những ống nghiệm. Và một trong những điều đó là thế này: người ta không bao giờ được bỏ rơi bệnh nhân trước khi người ấy chết.

oOo

Sự phẫn nộ của chị tan ngay.

- Thế anh định trả lời tôi ra sao, Duncan ? Sau ngần ấy năm chúng ta làm việc với nhau?

Anh nhìn chị, không hiểu.

- Xem nào (giọng chị trở nên thì thầm) tại sao chúng ta lại cứ cãi vã nhau mãi thế ? Điều này gây ra biết bao đau khổ!

- Ở chị, đây là một lời kỳ quặc đấy!

- Có lẽ tôi là một người đàn bà kỳ quặc. Anh không hiểu được là chính tôi, tôi cũng không biết mình kỳ quặc đến chừng nào. Anh tưởng là tôi cứng rắn lắm hả. Có trời mà biết! Mấy tháng gần đây, tôi, tôi đã trở nên mềm yếu hơn cả cô ả Margaret ngu độn của anh nữa.

Chị cúi xuống rồi chột ngược nhìn anh, ánh mắt cháy bỏng một nhiệt tình tha thiết, mãnh liệt:

- Đôi khi, người ta vứt bỏ những điều người ta mong muốn nhất. Nhưng đến một lúc nào đó, người ta không còn khả năng bỏ qua chúng nữa. Chúng ta đã làm việc chung với nhau quá lâu rồi, Duncan ạ.

Cuộc đời đã bạc đãi cả hai chúng ta. Chúng ta có cùng một mục đích, nó đã buộc chúng ta lại.

Duncan, tất cả những gì xảy ra với anh làm tôi xúc động vô cùng. Tôi ... (giọng chị run lên) rất quý anh. Chúng ta không thể cùng xây dựng tương lai được sao? Ôi! Tôi biết tôi đã không khéo lắm!

Nhưng Duncan này, tôi rất cần anh! Chẳng lẽ không đáng kể gì cho anh sao?

Anh quay mặt đi và khó khăn lắm mới thốt nên lời:

- Tình bạn của chị đối với tôi quý hơn bất cứ thứ gì trên đời.

Chị đứng bất động một lúc lâu. Rồi chị ngẩng đầu lên, vẻ mặt trở nên bình thản, vô cảm như thường ngày.

- Vậy thì không cần phải tiếp tục nói chuyện đó nữa. Tôi hứa với anh là sẽ không bao giờ nhắc lại đề tài ấy. Nhưng ngày mai anh phải đến nhé, chắc nhé ?

- Có thể là tôi sẽ không đến.

- Anh sẽ phải đến, chị cãi lại, anh quá tham vọng, và tôi cũng thế, nên anh không thể bỏ lỡ dịp may trong đời. Tạm biệt, Duncan, hẹn mai gặp lại.

oOo

Hôm sau, Duncan thức dậy, thần kinh căng thẳng. Phòng của anh kế bên phòng bác sĩ Murdoch và theo thói quen, anh lắng tai. Anh nghe tiếng cô y tá lang đến thay Jeanne ngồi gác tối qua. Nghẹn đi vì một cảm giác khó chịu, anh nhảy ra khỏi giường, cạo râu và nhanh chóng thay quần áo đi thăm người bệnh của mình.

Cô y tá Gordon đang đứng cạnh giường bác sĩ Murdoch. Cô trầm bảo:

- Thưa bác sĩ, sáng nay ông cụ có vẻ không khỏe lắm. Hình như cụ còn yếu hơn thường ngày nữa. Duncan đặt tay lên cổ tay bác sĩ Murdoch và bắt đầu cuộc khám thường lệ. Anh nhận rõ cái lý vững chắc trong những lời cô y tá nói. Anh lấy một quyển sổ và ghi những chỉ dẫn cho sáng nay. Vào tới bếp, Duncan nuốt vội vài miếng điểm tâm và đi ra nhà để xe. Chẳng bao lâu xe anh đã rồ máy.

Trong thâm tâm, anh cũng không hiểu sao mình lại vội lặn vào hành động với một sự hấp tấp với một cường độ như vậy. Anh bị động bởi một lòng khao khát tuyệt vọng là bỏ trốn, bỏ trốn khỏi bác sĩ Murdoch, và bài toán liên quan đến cả hai người.

Khi anh trở về nhà Jeanne ra đón anh, tươi mát và gọn gàng trong tấm áo màu xám, mặc dù sắc mặt xanh xao và những quầng thâm làm tối mắt cô lại. Sự hiện diện của cô lại làm tim anh đau nhói. Bây giờ anh đã hiểu ra, không thể nào làm được, là anh yêu cô, một tình yêu thật sự mãnh liệt không gì lay chuyển nổi. Nhưng anh không thể quên về quyển luyện cô dành cho Alex Aigle.

- Tại sao em không nghỉ đi?

Anh phải cứng người lại để có thể nhìn cô.

- Em không mệt tí nào. Em nghĩ là trưa nay chúng ta có thể ăn cơm sớm hơn một chút.

Anh không đói. Tuy vậy anh cố ép mình nuốt một miếng súp gà. Jeanne đưa tiếp cho anh một đĩa đầy nho tươi.

- Anh ném thử, cô mời anh, của ngài John Aigle gửi đây.

Anh lắc đầu. Hơn bao giờ hết, cái tên Aigle tạo cho anh một cảm giác giận hờn.

- Ngon lắm, anh ạ, cô nói tiếp, giọng thất vọng.

- Có thể.

Anh chợt có một ý tưởng cay đắng và nói thêm:

- Nhưng anh, anh không muốn mắc nợ nhà đó gì cả.

- Họ chỉ có ý tốt.

Cô ngậm ngừng rồi quyết định nói tiếp:

- Ngài Aigle bảo ngài sẽ sắp xếp tìm cho ba em một bác sĩ khác nếu anh phải đi.

Anh nhìn cô, ngạc nhiên là cô có thể đoán biết bí mật đang giày vò anh.

- Đương nhiên anh không thể ở mãi đây được (nụ cười của cô chỉ còn là bóng mờ những nét trong sáng thường ngày mà cô vốn có trước kia). Bây giờ có quá ít việc anh có thể làm...

Đối với anh, bây giờ mọi việc đã rõ. Anna đã nói chuyện với anh ngày hôm qua và Jeanne đã mở cửa rào, trả tự do cho anh.

Đúng lúc ý nghĩ này xuyên qua trí anh như một ánh chớp thì Hamish gõ cửa và bước vào, mũ cầm ở tay:

- Thưa bác sĩ, tôi đã đem va li xuống rồi. Tôi có phải để nó vào xe ngay không?

-Hamish, anh hãy để nó ở phòng ngoài một lát đã.

Ý tưởng chỉ trong ít giây nữa thôi, anh sẽ định đoạt cả cuộc đời mình trong tương lai làm anh xáo động dữ dội.

Anh nhìn sững Jeanne và cảm thấy bị lôi cuốn bởi ý muốn tai quái là làm cho nàng đau khổ.

- Cô thật là đáng yêu khi sửa soạn bữa tiệc tiễn biệt này, với sự giúp đỡ của gia đình Aigle nữa.

Giọng của Jeanne run rẩy khi cô trả lời anh:

- Em chỉ muốn giúp anh đến Edimbourg kịp mười lăm giờ.

Anh không thể ngăn mình nói tiếp:

- Cô thật chu đáo quá thôi! Nhất là tôi đã tỏ ra không nổi bật gì lắm để giúp ích cha cô.

Cô nói nhỏ:

- Em đã nói với anh là...

Anh thô lỗ ngắt lời cô:

- Là cô muốn tống tôi đi chứ gì, cô có lý đấy, tôi không trách cô đâu.

Anh không thể lý giải nổi tình cảm thúc đẩy anh làm tổn thương cô. Chưa bao giờ anh cảm thấy yêu cô như lúc này. Anh nói tiếp những lời ngoài ý muốn ở mình:

- Tôi sẽ không ở lại cái nơi mà sự hiện diện của tôi đã không được người ta mong muốn. (Anh đứng dậy rời bàn ăn) Cho tôi năm phút nữa thôi rồi tôi sẽ đi luôn.

oOo

Ra phòng ngoài, anh thấy mũ và áo choàng của mình để trên va li. Qua kính cửa ra vào, anh thấy Hamish ngồi trước tay lái. Anh dư thì giờ để đến Edimbourg vào lúc mười bốn giờ rưỡi.

Anh hình dung ra cảnh mình trở về thành phố, cảnh kích động mà sự có mặt của anh sẽ gây ra khi đến viện Wallace. Anh như nghe thấy những lời chào mừng ưu ái mà các bạn dành cho anh, anh tưởng tượng ra sự bẽ bàng của Overton. Anna có lý, anh không thể để Overton qua mặt mình. Anh quyết định ra đi, nhưng chợt có một điều gì đó đã buộc anh phải leo lên phòng bác sĩ Murdoch, nhìn bệnh nhân lần chót.

Căn phòng tối mờ mờ, Murdoch vẫn được đặt nằm ngửa, vô tri giác và bất lực, như tình trạng thường lệ của ông trong suốt năm tuần vừa qua, một kiếp sống như đã chết.

Phải chi Duncan có thể xua tan sự mê man này, trả lại tri giác cho người bệnh, mọi việc sẽ ổn thỏa ngay. Nhưng chuyện ấy đã không xảy ra. Anh phải đi vậy, ngay chính người sắp chết cũng không tiếc anh.

Thế nhưng anh vẫn đứng yên. Anh không thể rời mắt khỏi khuôn mặt chìm sâu trong bóng tối. Phải làm một điều gì đó.

Chỉ có sự căng thẳng, cái duy nhất còn tồn tại trong tâm trí anh, mới có thể gợi ý Duncan nghĩ đến phương cách cuối cùng mà anh chợt nhớ ra. Anh hiểu rõ sự nguy hiểm nằm ngay trong cách xử lý ấy. Nhưng anh đã quyết định chọn nó. Anh sẽ chọc dò tùy sống. Nếu anh không thử làm điều đó thì cái chết chắc chắn sẽ đến.

Anh định ra những chi tiết của việc phải làm, trong khi sốt ruột chờ cô y tá đến. Cô ta im lặng lách vào phòng lúc mười ba giờ đúng, và bình thân bảo Duncan:

- Cô Jeanne bảo tôi nhắc bác sĩ là đã đến giờ khởi hành. Nếu không, bác sĩ sẽ bị trễ.

- Vâng, tôi e rằng tôi sẽ trễ giờ. Cô Gordon, cô nấu sát trùng giùm mấy dụng cụ chọc dò.

Cô ta liếc nhìn anh, rồi lại nhìn bác sĩ Murdoch. Cô ta bắt đầu khử trùng dụng cụ, không nói lời nào. Rồi họ thận trọng trở bác sĩ Murdoch nằm nghiêng sang một bên.

Duncan xoa cồn sát khuẩn ở ót bác sĩ Murdoch, sau đó xoa lại bằng axit picric. Vết xoa màu vàng xanh nổi bật lên, ghê rợn trên nước da tái xanh.

Tay Duncan chậm rãi lướt trên vùng chấn thương. Anh cảm nhận những đốt sống đang từ từ gắn chặt lại với nhau. Anh cẩn thận chọn điểm sinh tồn. Gần như không động ngón trỏ, anh dùng tay kia cầm lấy kim chọc dò, một mũi nhọn sáng loáng mà anh sẽ phải đâm xuyên qua các tổ chức sinh tồn tới tùy sống. Bất cứ lỗi lầm nào cũng sẽ gây tử vong, anh hiểu rõ điều ấy. Chỉ cần một sai lầm nhỏ thôi về khoảng cách hay hướng đi của kim và thế là cái chết đến ngay lập tức. Cô y tá cũng hiểu rõ điều ấy.

Véo da bệnh nhân lên giữa ngón cái và ngón trỏ, Duncan đâm cây kim chọc dò vào mảng thịt nhão với một động tác dứt khoát. Trong một phút dài chết người, anh ấn kim sục tìm trong thịt, hướng mũi kim nằm khuất dưới da tiến ra trước một chút, rồi lại lùi về sau một chút, tìm bằng được chỗ để luồn kim vào. Nhưng ở đâu anh cũng chỉ cảm nhận sự cản trở dưới mũi kim. Anh sẽ không bao giờ tìm được chăng?

Tuyệt vọng, anh nhắm mắt lại nhằm tăng cường sự nhạy cảm của xúc giác. Và anh tiếp tục tìm, tìm nữa. Chợt anh không kiềm được tiếng thở phào nhẹ nhõm. Lần này không còn gì cản trở nữa, cây kim nhanh chóng lướt sâu vào. Anh đã tìm ra chỗ hồng, nhẹ nhàng hướng mũi kim vào ống tủy. Với sự cực kỳ cẩn thận, anh ấn sâu mũi kim, mỗi lúc một sâu thêm. Mặt anh như đeo mặt nạ. Đây không chỉ đơn thuần là động tác của một nhà phẫu thuật, cũng không hẳn là việc ứng dụng giản dị của một thủ thuật được học trong sách vở, mà đây chính là tài thiên phú đang được anh sử dụng. Anh chợt cảm nhận kim đã đâm qua màng não. Anh đã đạt tới đích của mình.

Khi đó, anh chờ đợi đến đỉnh điểm chứng minh hiệu quả của việc anh làm. Bác sĩ Murdoch sẽ sống hoặc chết. Bằng một cử chỉ lạnh lẽo, anh lấp ống tiêm vào.

Ngay lập tức một dòng dịch não tủy được tuôn vào ống tủy qua kim chọc dò.

Mặc dù đã thấy rõ lý chắc chắn cuộc thử nghiệm của mình, Duncan vẫn chưa dám mừng vội. Dòng dịch chảy mạnh hơn: hiển nhiên áp lực bên trong thật cao độ. Và Duncan chợt nghe từ ngực Murdoch thoát ra một tiếng thở dài thật khẽ, đây là biểu hiện đầu tiên của sự sống kể từ năm tuần hôn mê.

Cô y tá suýt nữa đánh rơi ống nghiệm cầm trong tay.

- Bác sĩ Stirling, cô ta lấp bắp, anh có nghe thấy không?

Duncan không trả lời. Môi anh khô lại vì lo sợ. Anh nhìn sững vào cây kim. Một vài giọt dịch nữa hiện ra rồi từ từ vài giọt nữa, rồi thôi, hết rồi.

Anh nhanh nhẹn rút kim ra, sát khuẩn lại chỗ chọc dò rồi dán một mẩu băng dính lên và trở bác sĩ Murdoch nằm ngửa lại. Anh chờ một lát rồi đưa chai nước amoniác ra trước mũi bệnh nhân. Nhưng chất kích thích này không có tác dụng gì cả.

Duncan cố gắng không để thất vọng xâm chiếm mình. Anh cúi xuống, đè chặt hai ngón tay cái vào hai bên trán bác sĩ Murdoch, ngay trên dây thần kinh hốc mắt, anh vẫn thường dùng phương cách này để hồi tỉnh những bệnh nhân còn bị ảnh hưởng thuốc mê. Trong một phút không có gì xảy ra cả. Chợt, dưới sức ép tăng lên của những ngón tay anh, phép lạ đã xảy ra: bác sĩ Murdoch từ từ mở mắt. Như thể là phục sinh. Đưa tay lên miệng, cô y tá Gordon nén tiếng kêu. Ấy vậy mà ông cụ vẫn nghe thấy:

- Gì thế, ông yếu ớt thì thâm.

Duncan cúi nhìn ông, lòng hân hoan.

- Không có gì cả, anh bảo, bác đừng bứt rứt.

Bác sĩ Murdoch chậm chạp chuyển ánh mắt sang Duncan:

- Anh vẫn còn đây à, ông làm bầm hỏi.

Duncan cảm nhận tính châm biếm quen thuộc, thân mật, cố hữu trong giọng nói của vị thầy thuốc già và như muốn hét lên vì mừng.

- Tôi nghĩ tôi đã nghỉ đủ rồi. Hãy mở cửa sổ ra cho tôi nhìn ánh sáng.

Duncan lao vội ra mở cửa và cô y tá, không muốn ở không, cũng mang lại cho bác sĩ Murdoch một ly sữa.

- Cái giống gì thế này? Ít ra cô cũng có thể cho tôi một tách trà thật đậm?

- Vâng, vâng, dĩ nhiên. Cháu sẽ mang lại ngay lập tức.

Duncan vội chụp lấy cơ hội ấy để rời khỏi phòng. Anh không thể chịu đựng được lâu hơn nữa hạnh phúc nức lòng này. Bác sĩ Murdoch, ông bạn già yêu quý của anh đã được cứu sống!

Ra tới hành lang, anh đứng lại một lát để lấy lại bình tĩnh trước khi phóng vội xuống bốn bậc một.

- Jeanne! Anh gọi, cha em khỏe hơn rồi! Jeanne! Jeanne!

Anh những tưởng cô ở ngoài vườn và chạy vội ra, mình chỉ mặc áo sơ mi, không có áo veste.

Cô không có ngoài ấy. Nhưng ngay trước cửa nhà vẫn là cái nhóm nhỏ thường ngày đang tụ tập ở đây tới xế chiều: ông thầy tu, bác đưa thư, bác chủ trại Blair và một tá các chức sắc khác trong vùng.

Họ chợt im lặng khi thấy anh tiến lại gần họ:

-Bác sĩ Murdoch, ông thầy tu run giọng kêu lên, bác ấy mất rồi à?

- Không đâu, không đâu. Trái lại, bác ấy đã thoát rồi.

Họ im lặng nhìn anh trong giây lát.

- Bác sĩ, bác sĩ muốn... bác sĩ thật sự nghĩ như thế à? Cuối cùng ông thầy tu hỏi.

- Tôi có nghĩ vậy không ấy à? Thì chính bác ấy vừa ra khỏi hôn mê. Cách đây không đầy một phút bác ấy đã nói chuyện với tôi, đã đòi uống trà đặc!

Những tiếng kêu nổi lên. Thầy tu tiến lên, bắt chặt tay Duncan, rồi quay lại bạn bè:

- Robert, chạy đi báo tin đi. Báo Hamish gióng chuông lên. Chạy đi con, chạy nhanh lên. Còn chúng ta (đôi mắt ướt nhòe của ông lướt nhanh), chúng ta hãy cảm ơn Thượng đế !

Khúc thánh ca kính mừng của họ vẫn còn vang dội tai anh khi Duncan chạy vội vào nhà. Khi đi qua cửa, chuông đổ từng hồi, mang tin mừng đi khắp làng và khắp thung lũng.

- Jeanne! Anh lại gọi khi chạy băng qua phòng ngoài, Jeanne! Jeanne !

Cô ra khỏi phòng cha mình và đóng cửa lại, nét mặt tái xanh của cô đổi hẳn đi vì mừng. Anh lao về phía cô, nhưng trước khi anh kịp đến, cô đã ngất xỉu.

oOo

Mười hai ngày tiếp theo đã đem lại những đổi thay lớn trong nhà bác sĩ Murdoch. Cửa sổ và cửa ra vào được mở rộng đón ánh mặt trời của một mùa xuân đến sớm. Những chú gà con chen lấn nhau trong sân sau nhà; khu vườn được tô điểm bởi những sắc xanh non. Giọng ca khỏe khoắn của Relta, đang vang một bài dân ca Tô Cách Lan, vọng từ nhà giặt. Trong bếp, Jeanne đang bận túi bụi làm mứt. Không có gì bác sĩ Murdoch ưa hơn những món mứt làm ở nhà.

Cô đang mài cắt cam ra từng lát tằm đường và bỏ chúng vào cái chảo đồng to, vẻ mặt hãy còn đăm chiêu, nhưng người ta đã có thể đọc được ở đây những nét vui mừng trong trẻo.

Bỗng có tiếng gõ cửa. Thoạt tiên cô cứ tưởng là cha cô gọi bằng cách gõ xuống sàn. Hiện giờ bác sĩ Murdoch đang hoàn toàn trong thời kỳ dưỡng bệnh và ông đã dùng cách này để báo cho con gái mình mỗi khi ông cần gì đó.

Tuy nhiên không phải bác sĩ Murdoch mà là ai đó gõ cửa. Cô ra mở cửa, không kịp cởi tạp dề nữa và

đụng đầu ngay chàng con trai nhà Aigle.

- Alex! Cô bật thốt, anh đã về đây à?

- Jeanne! (anh vội nắm chặt tay cô trong tay mình và cứ siết chặt như thể anh không bao giờ còn muốn rời ra) Anh mới về sáng nay. Anh vừa mới hay tin về những điều rủi ro xảy ra với cha em, và từ lúc ấy, anh cứ tưởng là anh đã không chạy đủ nhanh để đến đây.

- Anh thật tốt, Alex ạ (cô mỉm cười). Nom anh khỏe đấy! Anh rám nắng nữa này. Anh giống y như Mỹ ấy.

Anh ta đăm chiêu ngắm cô.

- Còn anh, anh không thể nói về em như thể được Jeanne ạ. Em đã gầy đi và xanh xao, nhưng em xinh hơn bao giờ hết.

- Em khỏe lắm! (cô vội cười giòn về sự ưu ái của anh đối với cô) Anh mà gặp em cách đây khoảng mười lăm ngày thì không biết anh nói sao nữa? Ấy chết... (cô vội gỡ tay ra) mút cam của em sẽ cháy khét hết nếu em không canh nó. Anh hãy lên gặp ba em đi. Anh sẽ gặp em trong bếp ấy khi nào anh trở xuống.

Trong khi anh ta leo vội lên hai bậc thang một, thì cô quay về chảo mút của mình. Chốc chốc cô lại nghe thấy tiếng cả hai giọng nói. Khoảng nửa giờ, rồi Alex trở xuống:

- Chà! Anh ta tuyên bố, thật là tuyệt vời! Chưa bao giờ anh thấy ông cụ khỏe đến thế.

Anh ta ngồi vào bàn, và quan sát Jeanne đang bận đảo mút.

- Hình như nhà em chịu ơn bác sĩ Stirling rất nhiều?

- Đúng thế, cô trả lời, giọng trầm tĩnh.

- Sau những lời tôi vừa nghe, anh ta khó khăn nói tiếp, anh Stirling đã ở đây rất lâu và có thể nói như là anh ấy đã cứu sống cha em trong khi hy sinh chức viện trưởng viện Wallace mà anh ấy suýt được bổ nhiệm ở Edimbourg. À, nhân tiện, ai được bổ nhiệm thế ?

- Em cũng chẳng biết nữa. Điều đó chưa được công bố. Nhưng anh nên nhớ là bác sĩ Stirling đã hy sinh như vậy ngoài ý muốn của em.

- Đây là ý rất tốt (Alex nhú mày). Nhưng hơi bất thường.

- Chúng ta vẫn chẳng hơi bất thường đó sao, Alex?

-Khi nào anh ấy đi?

- Cũng sắp, em đoán vậy (cô cúi mặt). Anh xem đây, anh ấy biết là ba em không thể làm việc nặng nhọc được nữa, và gia đình em cũng cần sắp xếp lại...

Alex đứng lên và lại gần cô:

- Jeanne! Em yêu quý! Hãy để anh sắp xếp hộ em! Cũng chính vì việc ấy mà anh đã vội đến thăm em (giọng anh ta trở nên nghiêm trang hơn). Hãy cho phép anh chăm sóc ba em và ngay cả em nữa. Em hãy nhận lời lấy anh, Jeanne ạ. Em biết đấy, anh đã nói với em hàng vạn lần, anh yêu em biết là

chùng nào!

Cô đứng bất động một lúc lâu đến nỗi anh ta tưởng như đã làm cô cảm động và đã thuyết phục được cô. Nhưng cô lại lắc đầu, ngăn những lời bày tỏ của anh bằng sự trầm lặng của mình. Đối với Jeanne, Alex chỉ là một chàng trai trẻ - trẻ, quá trẻ theo cô – không phải là thiếu thông minh, nhưng không có gì độc đáo, không có cá tính nổi bật.

- Em rất tiếc, anh Alex à. Em mến anh vô cùng. Anh và ngài John, cả hai rất tốt với gia đình em. Anh và ba anh thật tuyệt vời. Phải chi em có thể yêu anh! (mắt cô nhòa đi khi cô quay nhìn anh) nhưng em không thể! Alex, tốt hơn em phải báo cho anh biết điều đó. Em rất tiếc, anh Alex quý mến ạ. Cô thấy nỗi thất vọng hằn sâu trên mặt anh ta nhưng, trong tình thương ái ngại cô dành cho anh, cô vẫn không thể ngăn được ý tưởng là anh sẽ nhanh chóng tìm được an ủi.

- Hãy can đảm lên, anh Alex! (cô đập nhẹ vào tay anh, đẩy về mẫu tử) Chỉ sáu tuần nữa là chúng ta sẽ pha trò về chuyện này đây.

- Theo tôi thì sáu năm có lẽ đúng hơn.

Alex còn ở lại vài phút. Rồi, sau khi đã dành đủ khoản thời gian theo những quy ước xã giao, anh xiết tay cô và hấp tấp ra về sau khi ngượng nghịu mỉm cười chào cô lần cuối.

Lát sau, cửa lại mở, Jeanne ngược mắt nhìn tưởng là Alex quay lại. Nhưng chính là Duncan, trở về sau khi đi một tua khám bệnh hàng ngày. Hiện giờ trông anh có phần nào già đi, nghiêm nghị với một vẻ tự tin mới.

Anh dăm dăm nhìn cô:

- Tôi vừa thấy cậu Alex đi ra. Với vận tốc cậu ta chạy xe, người ta có thể nói ai đó đã mở cửa thiên đàng cho cậu ta.

Jeanne đau đớn đỏ mặt lên tới tận mang tai khi thấy Duncan đã hiểu quá sai về sự hấp tấp của người theo đuổi cô. Cảm giác nóng mặt khiến cô thấy giận chính mình và làm tăng sự bối rối của cô đến mức cô không thể thốt ra một lời nào. Anh lại liếc nhìn cô, mỗi lúc mỗi tin chắc là anh đã đoán đúng. “Rồi, thế là hết” anh thầm nghĩ.

- Anh có chuyện muốn nói với em, anh bảo cô. Chuyện về các bệnh nhân ấy mà. Nếu ba em không có gì phiền và nếu ông muốn, anh sẽ rất mừng được ông giao việc chăm lo cho họ. Dĩ nhiên anh sẽ lo hết mọi việc khám bệnh và ông có thể gợi ý cho anh. Còn về tiền bạc thì điều đó không có gì quan trọng đối với anh cả. Tất cả những gì ba và em đề nghị, anh đều chịu hết.

Cô quá sững sờ để có thể trả lời anh. Nhìn vẻ mặt lầm lỳ của anh, cô nghĩ thầm: “Minh yêu anh ấy hết sức, vậy mà mình lại có thể sợ anh ấy”. Cô cảm thấy bối rối, lòng tràn ngập một mặc cảm phạm tội.

- Nếu không vì gia đình em, cô bảo, thì giờ này anh vẫn còn ở Edimbourg, trên con đường đến danh vọng. Tại lỗi của gia đình em, lỗi của em mà anh đã mất ghế viện trưởng ở Wallace. Thế mà bây giờ

anh lại còn đề nghị giúp gia đình em vì thương hại, vì từ thiện!

- Em làm hoàn toàn. Ngay ngày hôm qua, Hội đồng đã mời anh làm viện trưởng và anh đã từ chối. Anh rút trong túi ra một bức thư và đưa nó cho Jeanne. Đó là bức thư chính thức mời anh làm viện trưởng viện Wallace.

Cô nói thêm:

“Thế ra, họ đã biết tại sao anh phải ở lại đây à? Ôi, thật là tuyệt!”

Anh cầm lại bức thư rồi vứt nó vào lò sưởi.

- Có thể đấy, anh trầm tĩnh nói, nhưng với anh thì không.

- Duncan, anh muốn nói gì thế ?

- Em bảo rằng những tuần sau này đã làm hỏng đời anh. Sai rồi. Trái lại, chúng đã đem đến cho anh một ý nghĩa mới, chúng đã chỉ rõ cho anh thấy con đường mà anh phải theo (anh hút một hơi dài). Từ ngày anh thi đậu xong, ngoại trừ những tháng anh đã trải qua tại đây, cách đây hai năm, anh đã bị lạc hướng. Anh đã tiến bước trong một đường hầm tăm tối, thúc đẩy bởi một tham vọng không phải là của anh. Anh đã sa vào bẫy, mắc vào guồng máy quay vòng, phản bội lại chính mình. Anh quá ham muốn làm giống những kẻ khác. Ba em đã hoàn toàn có lý, Jeanne. Anh cần gì những ống nghiệm, những máy kích điện, những máy đo tim, những máy soi ấy và cả những thứ còn lại nữa? Ở dĩ nhiên. Chúng có ích đấy nhưng chúng đã được tăng bốc quá cường điệu. Nhưng chỗ của anh không phải là cạnh chúng. Anh không hợp với chúng. Anh muốn chăm sóc người bệnh và anh biết anh được sinh ra để chữa bệnh cho họ. Anh muốn đến tận nhà họ và làm nhẹ đi những nỗi đau đớn của họ (anh ngừng một lát rồi trầm tĩnh tiếp). Còn về Strath Linton, anh rất yêu vùng này. Ở đây có nhiều người tử tế, anh thấy họ thật dễ gần. Bọn họ có thể giữ thành phố lại cho họ. Còn anh, tất cả những gì anh yêu mến đều ở cả đây.

- Thế, cô e dè hỏi, anh định ở lại đây à?

- Vâng, và khi quyết định điều ấy, anh trả được một món nợ khác nữa. Nếu anh lánh mặt, thì chức viện trưởng sẽ được trao cho Anna. Đúng thế, mặc dù chị ấy là một phụ nữ, giá trị và tài năng của chị ấy đã được nhận biết rõ rồi. Việc đó sẽ làm một điều tốt cho viện, và cả cho chị ấy nữa. (Anh ngập ngừng giây lát) Việc ở lại này sẽ cho phép anh được khiêu vũ trong đám cưới của em. Anh thật là ngốc, anh đã chẳng có lấy một lời chúc mừng em. Alex là một cậu con trai rất dễ mến (anh có pha trò) khi nào em thành phu nhân Aigle, em sẽ không còn đoái hoài hạ cố để mắt nhìn anh thầy thuốc nhà quê quèn ở thung lũng này đâu nhỉ.

Anh sắp sửa rời phòng:

- Em sẽ không bao giờ chịu lấy Alex Aigle đâu, không bao giờ, không bao giờ!

Cô òa khóc nức nở.

Anh đứng sững lại:

- Sao vậy?

Giờ đây, anh cần phải biết, phải biết tất cả! Bất kể điều gì. Jeanne quay mắt đi:

- Bởi vì em yêu một người khác.

Trong một khoảnh khắc, anh bất động. Rồi anh từ từ bước lại gần cô, những bước đi không vững, một tia hy vọng không tưởng ánh lên trong mắt.

- Jeanne, em không muốn... em không muốn nói là... là anh đấy chứ?

Cô quay lại anh, những giọt lệ lăn trên má:

- Em yêu anh ngay từ phút đầu tiên em trông thấy anh đứng bên ngoài trong mưa.

- Jeanne! Anh gào to, em yêu dấu của anh!

Và họ đã ở trong vòng tay nhau. Duncan thềm thì:

- Anh không bao giờ có thể tưởng là mình có được may mắn hy vọng nào, Jeanne ạ. Từ tháng này sang tháng khác, tình yêu anh dành cho em vẫn nằm trọn trong tim anh từ khi anh hiểu ra mình.

Cô ngẩng đầu nhìn anh. Anh cúi hôn cô và tất cả như tan biến xung quanh họ. Thế nhưng cõi trần lại được nhắc lại với họ qua những tiếng gõ trên sàn gác, mỗi lúc một gấp gáp.

- Cha đấy. Jeanne thì thềm (cô mỉm cười). Cả hai chúng ta đi báo tin cho ông biết đi.

oOo

Một năm sau, một buổi xế chiều tháng sáu thật đẹp, một cảnh nhộn nhịp bất thường diễn ra chung quanh nhà bác sĩ ở Strath Linton. Những cửa sổ bóng loáng được trang hoàng màn che mới, những chậu hoa thơm, đồ thảm nở đầy trong những bồn hoa. Trước cửa vào lót một tấm chùi chân sáng bóng. Căn nhà sực nức mùi thơm ngào ngạt, quyến rũ của bánh ga-tô nướng trong lò, của thịt quay và bánh ngọt nhân đậu. Đâu đâu cũng có tiếng chân người.

Trong vườn có hai người ngồi hai bên thềm trong những chiếc ghế bành tiện nghi – một chỗ ngồi cho phép họ nhìn bao quát con đường lớn – họ có vẻ bình thản và thoải mái. Một trong hai người là Murdoch, ăn mặc thật chỉnh tề, bây giờ tóc ông đã hoàn toàn bạc trắng, nhưng sắc mặt thì tươi mát và rậm nắng. Bà cụ già mặc chiếc áo đen đẹp nhất, mũ đội đầu và ô cầm ở tay, nét mặt uy nghi, nghiêm khắc đang giãn ra trong nụ cười mỉm, chính là Martha, mẹ Duncan.

Bà ngồi đấy, ngắm cảnh vật vui tươi quanh bà, những ngọn núi ở xa, thung lũng và con sông. Kể cả làng xóm ngay sát bên bà. Và cố giấu vẻ bút rứt nhận xét:

- Tôi đang nghĩ đây là một ngày rất đẹp trời để làm lễ rửa tội.

Vị thầy thuốc già đã có dịp nhận ra nỗi thích thú có được khi ông cãi lại bà:

- Chiều nay trời sẽ mưa.

- Không, trời sẽ không mưa đâu, bà cãi lại, không mưa đúng vào ngày lễ rửa tội cháu trai đầu lòng của tôi đâu.

- Cháu trai của bà ấy à, thật thế ư? (Ông già vờ cười) Chẳng lẽ tôi không có quyền gì trong vụ này à? Thằng cu ấy giống tôi như in đấy.

- Cầu trời tránh cho chúng ta điều đó! Bà thành thật bật thốt. Tôi không bao giờ cầu mong một sự rủi ro như vậy cho bất cứ đứa trẻ nào. Thôi ông hãy để yên cho đứa con đầu lòng của con trai tôi đi nào, nó là một thằng nhóc rất khá khinh. Nó có cùng màu mắt với tôi và có cái mũi của dòng họ Stirling. Ông bác sĩ già suýt nữa tức nghẹn:

- Bà già, bà khỏi mất công nổi cáu với tôi. Tôi không sợ bà đâu, và tôi không như thằng Duncan đáng thương của bà đâu, thằng con mà bà đã từ bỏ trong bao nhiêu năm!

Mặt bà dịu lại:

- Đó là chuyện cũ rồi. Ông biết là nó đã cãi lời tôi mà.

- Thế à? Thế nó không có lý khi làm điều đó à?

Bà bướng bỉnh lắc đầu:

- Nó còn có thể làm hơn nữa kia nếu nó chịu nghe lời tôi khuyên. Nhưng giờ đây, tôi sẵn sàng tha thứ cho nó. Sáng nay tôi vừa quyết định như thế, vì tình thương con nó. Còn gì hay hơn nữa không?

- Còn gì hay hơn? (ông phá ra cười) Cầu trời giúp chúng ta, chị sui ạ, chị thật là rộng lượng đấy! Nếu tôi là thằng Duncan, tôi sẽ bảo chị hãy quay về chỗ mà chị từ đó lại đây. Và khi nó biết chị đang ở đây, ai dám chắc là nó không làm việc ấy.

Những lời đe dọa vui vẻ ấy chỉ ngừng lại khi ông già Tom mặc chiếc áo veste quá rộng trên đôi vai gầy guộc tha thẩn đi vào trong vườn.

Bà Martha nhìn chồng bảo:

- Ông biết là ông không được phép uống rượu vào ngày lễ rửa tội đâu đây, bà nghiêm khắc bảo, một giọt cũng không.

Ông Tom hãnh diện lắc chiếc dây đồng hồ bằng vàng mắc vào chiếc đồng hồ mới rất đẹp trong túi áo gi-lê của ông. Duncan đã không bao giờ quên là bao nhiêu năm trước đây, khi anh dấn thân vào cuộc phiêu lưu lớn trong đời mình, cha anh đã cho anh đồng hồ của ông và quà tặng đầu tiên của anh cho ông đã là một cái đồng hồ bằng vàng.

- Không có gì mạnh hơn nước, ông hứa.

- Ngoại trừ rượu sâm-banh, bác sĩ Murdoch gợi ý. Hai chúng mình sẽ chia nhau một chai, anh Tom ạ. Rồi anh sẽ thấy, nó chỉ nặng hơn bia chút xíu thôi.

Một tiếng chân cắt ngang mọi biện luận mới, Jeanne đã ra sau lưng họ, tươi cười, tay bồng đứa bé mặc áo lễ rửa tội dài lưng thụng.

- Thế nào, đúng chứ? Bà cụ già hãnh diện mỉm cười, đúng là một đứa trẻ tuyệt vời, phải không nào!
- Có lẽ đó sẽ là đứa duy nhất mà tôi với bà hợp với nhau (ông Tom nói nhỏ)
- Trời ơi! (Jeanne quay ra đường) Khách của chúng ta tới rồi, ấy thế mà anh Duncan vẫn chưa về nhà!

Hai người khách đầu tiên chậm rãi bước đến. Đó là ông xã trưởng và ông thầy tu, cả hai đều mặc những bộ quần áo ngày lễ diện nhất của họ. Sau họ, người ta thấy bác đưa thư, cô Bell, gia đình Mac Kebre, Reid và ông mục sư. Chẳng bao lâu, khu vườn nhỏ đã đầy người.

Ông xã trưởng bắt đầu đằng hắng ho để phá tan sự im lặng hơi ngưng ngập đang diễn ra.

- Cái ho của bác xấu đấy, bác xã trưởng ạ, bác sĩ Murdoch nhận xét với giọng nhà nghề. Tôi sẽ kê toa cho bác.

- Thôi bác khỏi phải mất công, ông xã trưởng đành trả lời. Sau buổi lễ tôi sẽ đi khám bác sĩ .

- Sao! Bác sĩ Murdoch gầm lên (mọi người phá ra cười). Thế cái ngài bác sĩ khả kính ông vừa nói với tôi ấy đâu rồi nhỉ? Ông ấy không thể có mặt ở nhà vào ngày lễ rửa tội con trai ông ấy à?

- Hôm nay anh ấy phải đi một tua khá cực đấy ba ạ, Jeanne xen vào.

Đúng vào lúc đó, họ nghe tiếng máy và xe Duncan dừng ngay trước cửa, theo sau là Hamish, và nét mặt anh giãn ra khi thấy các vị khách, vợ mình và đứa con mới sinh. Chỉ trong một năm, công việc đã để lại dấu ấn trên người anh. Nét mặt cương nghị và dứt khoát lộ rõ vẻ nhân đạo, tốt bụng sâu sắc. Do thường ở ngoài trời, da mặt và cả người anh rám nắng trông rất khỏe. Thân hình anh lực lưỡng trông rất đẹp trong bộ quần áo thể thao bằng vải dày.

Duncan tiến lại từng nhóm và mỉm cười thân ái với những vị khách mời của mình, nụ cười bình thản và hạnh phúc của con người đã tìm ra hướng đi đích thực cho đời mình. Anh không thấy mẹ mình vì xâm lấn bởi nỗi bối rối bất chợt, bà đã giấu mình sau những người khác.

- Tôi rất tiếc là đã trễ hẹn. Một trường hợp viêm ruột thừa cấp tính ở Rossdhu (anh liếc nhìn vợ) và tôi còn bị giữ lại giữa đường nữa.

Anh trao cho Jeanne một bức điện tín đã được bóc ra.

Cô đọc lớn bức điện:

“Lòng tôi ở bên các bạn hôm nay. Quý tha ma bắt anh, chính anh đã có lý. Hãy hôn đứa bé hộ cho mẹ di lạc hậu của nó. Thân mến chào Jeanne và một cái bắt tay cho chính anh về phía viện trưởng, rất mến mọi, của viện Wallace. Ký tên: Anna Geisler”.

Một tia nhìn hoàn toàn hòa hợp được trao đổi giữa Duncan và Jeanne. Rồi cô khẽ bảo:

- Ở đây còn một người nữa mà anh chưa kịp thấy.

Quay lại, cô nắm tay bà Martha và đẩy bà ra trước anh.

- Mẹ.

Trong một lúc họ đối mặt nhau, rồi bà quay mặt đi, hổ thẹn:

- Mẹ nghĩ là mẹ phải đến. Nhưng nếu con không cần đến mẹ thì mẹ sẽ về.

Bác sĩ Murdoch khịt mũi, tế nhị kéo cánh tay ông Tom và lôi những vị khách mời vào nhà.

Duncan còn lại một mình với mẹ anh và Jeanne.

-Mẹ phải nói là (bà cụ cố kiềm chế sự xúc động của mình), là mẹ rất sung sướng thấy con hạnh phúc, được vợ con và mọi người yêu mến.

Anh tiến lên và ôm lấy mẹ:

- Mẹ, tất cả chúng con đều mừng có mẹ đến với chúng con!

Nuốt nước mắt, bà Martha định nói gì đó, nhưng không thể thốt ra lời. Lần đầu tiên từ nhiều năm nay bà bật khóc.

- Con yêu quý của mẹ, có lẽ cả hai chúng ta đều đã có lý, bà nhượng bộ vừa nói vừa lau mắt. Mẹ có thể vào nhà và ẵm cháu được chứ?

Duncan, lòng tràn ngập hạnh phúc, hôn bà, một tay choàng qua vai mẹ, một tay choàng qua lưng vợ, anh dẫn hai người vào nhà.

Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

đánh máy: bachly

Nguồn: vnthuquan.net

Được bạn: ms đưa lên

vào ngày: 15 tháng 11 năm 2006